

TS. VƯƠNG ĐỨC CHẤT - TS. LÊ THỊ TÀI

Bệnh thường gặp **Ở CHÓ MÈO** **VÀ CÁCH PHÒNG TRỊ**



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

TS. VƯƠNG ĐỨC CHẤT - TS. LÊ THỊ TÀI

BỆNH THƯỜNG GẶP Ở CHÓ MÈO VÀ CÁCH PHÒNG TRỊ

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI - 2004

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Chó và mèo đang được nuôi phổ biến ở cả nông thôn và thành thị. Mỗi người nuôi chó - mèo với mục đích khác nhau. Có người nuôi chó để giữ nhà. Có người nuôi chó - mèo để làm cảnh. Ích lợi của nuôi chó - mèo để bắt chuột phòng phá hoại mùa màng đang là yêu cầu bức xúc ở nông thôn. Nhưng, người nuôi chó - mèo thường ít quan tâm đến bệnh tật của chúng, nhất là bệnh dại, do đó nhiều trường hợp thương tâm đáng tiếc đã xảy ra đối với con người.

Để phòng, tránh và điều trị bệnh chó - mèo các tác giả Vitơng Đức Chất và Lê Thị Tài đã biên soạn tập sách **“Bệnh thường gặp ở chó - mèo và cách phòng trị”**.

Sách đề cập đến các bệnh, cách phòng trị bệnh: Truyền nhiễm, tiêu hoá, hô hấp, ký sinh trùng, sinh sản, thiếu vitamin... ở chó - mèo.

Sách viết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ áp dụng. Nhà xuất bản Nông nghiệp xin trân trọng giới thiệu để các độc giả tham khảo. Hy vọng sách sẽ giúp ích cho người nuôi chó - mèo biết phòng và trị bệnh hiệu quả, nuôi chó - mèo thành công.

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

Chương I

BỆNH TRUYỀN NHIỄM

BỆNH ĐẠI (Rabies)

Bệnh dại là một bệnh truyền nhiễm nói chung của chó mèo và nhiều loài thú nuôi khác, kể cả người. Bệnh do loại virus dại gây ra trạng thái điên loạn, bại liệt và tử vong cao (100%) cho súc vật và người bệnh.

Bệnh dại phân bố ở hầu hết các nước trên thế giới, hiện còn phổ biến ở các nước nhiệt đới châu Phi, châu Á và Nam Mỹ. Một số nước ở Tây Âu và Bắc Mỹ đã cơ bản thanh toán được bệnh dại ở động vật và người.

Ở nước ta hiện nay bệnh dại vẫn còn là mối đe dọa đến tính mạng con người, bệnh xảy ra quanh năm, nhưng tập trung vào các tháng nóng ẩm từ mùa hè đến mùa thu và bệnh còn lưu hành ở những vùng xa xôi hẻo lánh do công tác tiêm phòng chưa triệt để, chưa chu đáo.

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh dại là một bệnh viêm não tuỷ cấp tính do một loại virus dại (Rhabdovirus) gây ra ở chó mèo và các động vật máu nóng. Bệnh có trên khắp thế giới, lúc âm ỉ, lúc bộc phát thành dịch.

Bệnh dại được lây truyền chủ yếu do các vết cắn của con vật bị dại có chứa virus dại trong nước bọt, nước dãi.

Sau khi bị chó cắn, virus có trong nước bọt đầu tiên tìm đến dây thần kinh vận động gần vết thương (virus hướng thần kinh), virus theo các dây thần kinh vào hệ thần kinh trung ương, vào tuỷ sống, lên não phá hoại đại não, sừng amon (ở trong tam giác não) và tuỷ sống gây viêm não tuỷ cấp làm tử vong vật bệnh và người bệnh. Sau đó virus dại lại từ hệ thần kinh trung ương đi ra tuyến nước bọt của súc vật bệnh.

Thời gian nung bệnh thay đổi và phụ thuộc vào vị trí vết cắn (vết cắn càng xa trung ương thần kinh thì thời gian phát bệnh càng lâu và ngược lại) và độc lực của virus, thường thì thời gian nung bệnh của chó từ 20-25 ngày, ở người có thể dài hơn là 40-50 ngày.

II. TRIỆU CHỨNG

Thời gian nung bệnh dài hay ngắn phụ thuộc vào vết cắn (từ chó mèo dại) gần hay xa trung ương thần

kinh, thời gian nung bệnh là thời gian virut đại sē di chuyển từ vết cắn về thần kinh trung ương.

Ở chó: Vết cắn ở chân sau và đuôi sau, thời gian nung bệnh từ 12-15 ngày. Vết cắn ở chân và đuôi trước thời gian nung bệnh từ 6-8 ngày.

Ở người: Vết thương ở chân, thời gian nung bệnh từ 45-60 ngày, vết cắn ở tay, ngang thắt lưng, thời gian nung bệnh từ 15-20 ngày. 15 ngày trước khi chó biểu hiện triệu chứng lâm sàng thì nước dãi của chó đã có virut và có thể truyền sang chó khoẻ hay người khoẻ nếu bị chó này cắn.

1. Triệu chứng đại ở chó

Có 2 thể bệnh điển hình:

+ *Thể điên cuồng*

Thể bệnh hay gặp ở chó và mèo sau khi bị nhiễm virut đại là sau thời gian ủ bệnh chó có hành động khác thường như: bồn chồn, đi lại không yên, ngơ ngác, sợ ánh sáng, bỏ ăn, cháy dãi nhiều, ban đêm kêu hú không ngủ, sau đó chó mất phản xạ quen chủ, lên cơn điên dại, tấn công dữ dội vào mọi người kể cả chủ, chạy rông trên đường phố, mất đồ ngẫu, đồng tử giãn rộng, chui vào bờ bụi; xó tối, chó gầy rạc, lên cơ co giật và chết trong vài ngày.

+ **Thế bại liệt**

Khác hẳn với thế điên cuồng, chó buồn bã, bỏ ăn, thường thích xó tối nằm im lặng "Thế đại im lặng". Cơ nhai và họng bị liệt không ăn, không nuốt được, hàm dưới chó thường trễ xuống, chảy nhiều nhớt dãi quanh mép, ở thế này chó không cắn, nhưng nước bọt và nhớt dãi chứa virut có thể truyền bệnh cho người và động vật khác qua các vết thương ngoài da có chảy máu.

Chó chết trong trạng thái bại liệt hoàn toàn sau 3-5 ngày phát bệnh. Thế bệnh này rất nguy hiểm vì người ta không nghĩ đến bệnh dại nên gia chủ vẫn có thể chăm sóc và vuốt ve chó.

2. **Triệu chứng dại ở mèo**

Mèo có thời kỳ nung bệnh ngắn hơn, thường từ 6-10 ngày. Cũng như chó, mèo thường biểu hiện thế đại điên cuồng. Mèo bỏ nhà đi lang thang, lao vào tấn công, cắn xé người và súc vật khác mà nó gặp, kêu gào thảm thiết. Cuối cùng mèo dại chết trong tình trạng liệt toàn thân, kiệt sức và hôn mê sau 6-7 ngày phát bệnh.

3. **Triệu chứng dại ở người**

Người bị chó dại cắn nếu không tiêm huyết thanh hay vacxin phòng dại sớm sẽ lên cơ dại và tử vong 100%.

Với người bị bệnh dại, triệu chứng chủ yếu là thể điên cuồng, còn thể bại liệt chiếm tỷ lệ rất thấp. Sau khi bị chó dại cắn, tùy vị trí cắn xa hay gần trung ương thần kinh mà người lên cơn dại nhanh hay chậm.

Thời kỳ ủ bệnh (trước khi lên cơn điên 7-10 ngày), người bệnh biểu hiện các trạng thái bất thường: bồn chồn lo lắng, đi lại không yên, kém ăn, không ngủ được, sợ ánh sáng và tiếng động. Tiếp theo là thời kỳ điên loạn: đập phá, mất hết tri giác, la hét dữ dội, điên cuồng cắn xé những người xung quanh và tự cắn xé mình, các cơ họng, thực quản, cơ hàm dưới bị liệt và cuối cùng người bệnh chết sau 5-7 ngày trong đau đớn quai, sợ hãi và liệt cơ thể.

III. CHẨN ĐOÁN

Căn cứ vào triệu chứng lâm sàng.

Căn cứ vào chẩn đoán vi sinh vật, chẩn đoán vi thể và chẩn đoán huyết thanh học trong các phòng thí nghiệm.

IV. PHÒNG VÀ CHỐNG BỆNH DẠI

1. Phòng chống bệnh dại cho chó và mèo

a) Phòng bằng vacxin

Quan trọng bậc nhất là phải định kỳ tiêm phòng dại cho chó, mèo mỗi năm một lần, sau đó thường có những đợt tiêm bổ sung để tạo được miễn dịch chủ

động cho đàn chó chống lại sự xâm nhiễm của virut dại. Vacxin tiêm cho mèo bằng 1/2 liều cho chó,

+ Hiện nay vacxin đang được sử dụng ở nước ta là vacxin phòng bệnh dại vô hoạt (có màu trắng đục), là vacxin chế tạo từ não bê đã nuôi cấy virut dại cường độc, giết chết bằng foocmol. Vacxin được sử dụng tiêm phòng bệnh dại cho chó từ 2 tháng tuổi, tiêm dưới da với liều 2 ml/con. Sau 6 tháng tiêm lại lần 2 và định kỳ 1 năm tiêm 1 lần.

Vacxin ít gây ra phản ứng phụ với chó, sau khi sử dụng vacxin từ 2-3 tuần, chó có miễn dịch với virut dại và miễn dịch kéo dài 9-10 tháng.

+ Vacxin nhược độc FEP Flury được chế tạo từ chủng virut dại nhược độc LEP Flury của Hungari, nuôi cấy trên phôi trứng gà, có màu đỏ hồng hoặc đỏ nâu. Vacxin dùng để tiêm dưới da cho chó 3 tháng tuổi, liều 3 ml/con, sau 2 tháng tiêm nhắc lại lần 2 và định kỳ mỗi năm tiêm 1 lần. Sau khi tiêm 8-10 ngày chó có miễn dịch với virut dại và miễn dịch kéo dài được 12 tháng. Đôi khi vacxin này có thể gây phản ứng phụ cho chó ở 3-4 tháng tuổi (run rẩy, thờ gáp, chảy rãi...) nhưng chỉ thoáng qua trong vài giờ, sau đó các triệu chứng trên hết hẳn, chó trở lại bình thường.

+ Vacxin LEP Flury có loại ở dạng khô, khi dùng pha mỗi liều với 3ml nước cất hay nước sinh lý vô trùng và sử dụng như vacxin LEP Flury dạng tươi.

+ Vacxin Rabisin: Đây là loại vacxin chế từ virut đại cường độc, nuôi cấy trên môi trường tế bào, virut đã được giết chết bằng hoá chất, có màu trắng hơi đục. Vacxin được nhập ngoại và đang sử dụng rộng rãi để phòng bệnh cho chó. Vacxin được tiêm dưới da với liều 1 ml/con cho chó 2 tháng tuổi trở lên. Vacxin tạo miễn dịch mạnh và ổn định nhưng thường tiêm mỗi năm một lần để tạo miễn dịch chắc chắn.

b) Quản lý và chăm sóc chó

+ Đảm bảo chó ăn uống sạch, chuồng nhốt chó luôn thoáng mát và ấm áp. Định kỳ tẩy uế vệ sinh chuồng nuôi, dụng cụ và môi trường xung quanh để chó có sức đề kháng phòng chống bệnh.

+ Chó luôn luôn phải được nhốt, không thả rông, khi dắt chó ra đường phải có rọ mõm để phòng cắn người qua lại.

+ Chó mèo hay thú cảnh khác khi thấy có biểu hiện bất thường về tâm sinh lý, nghi bị bệnh dại thì phải theo dõi và xử lý kịp thời.

2. Phòng và chống bệnh dại cho người

Nếu chó hay mèo biểu hiện vẫn khoẻ mạnh bình thường, khi cắn người phải hết sức chú ý (có thể chó mèo đang ở thời kỳ nung bệnh), trong trường hợp này phải nhốt chó, mèo và theo dõi trong thời gian từ 7-10 ngày. Nếu chó mèo vẫn khoẻ mạnh thì yên tâm. Nếu

con vật có biểu hiện nghi ngờ bị bệnh dại thì người bị cắn phải kịp thời đến trạm vệ sinh phòng dịch gần nhất xin tiêm huyết thanh và vaccin chống dại. đối với chó nghi bệnh dại phải đập chết và đốt xác theo quy định luật thú y.

Nếu chó hay mèo đang chạy rông ngoài đường hay đã đi mất không rõ lai lịch mà cắn người, hoặc chó mèo có biểu hiện khác thường, nghi bị mắc bệnh dại mà cắn người thì ngay lập tức càng sớm càng tốt người bị cắn phải đến trạm vệ sinh phòng dịch gần nhất xin tiêm kháng huyết thanh chống dại kết hợp với xử lý vết thương để diệt virus dại. Sau đó tiêm vaccin phòng dại để tạo miễn dịch chủ động cho cơ thể chống lại virus dại.

Hiện nay vaccin phòng chống bệnh dại được sản xuất tại Viện vệ sinh dịch tễ. Vaccin chế tạo từ não chuột bạch sơ sinh, tiêm dưới da với liều 0,2 ml/ngày. Tiêm cách ngày và tiêm liên tiếp như vậy cho đủ 6 liều. Thời gian miễn dịch được 4-6 tháng.

BỆNH CARÊ (BỆNH SÀI SỐT CHÓ) **(*Fibris catarrhalis infectionsa canium*)**

Bệnh carê là bệnh truyền nhiễm lây lan rất dữ dội, chủ yếu ở chó non với các hội chứng sốt, viêm phổi, viêm ruột và xuất hiện các nốt sài ở ben. Cuối cùng thường có hội chứng thần kinh.

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh do virus carê thuộc nhóm paramyxo gây nên. Tất cả các giống chó đều mắc bệnh. Bệnh thường xảy ra ở chó 2-12 tháng tuổi, đặc biệt chó con 3-4 tháng tuổi dễ nhiễm bệnh hơn cả và tỷ lệ chết 90-100%, tuy nhiên những chó đang bú mẹ ít gặp bệnh carê, vì chó con thu được miễn dịch thụ động qua sữa mẹ. Chó mẹ có miễn dịch chống được bệnh do tiêm phòng hoặc do tiếp xúc với mầm bệnh trong tự nhiên.

Chó bệnh là nguồn lây lan chủ yếu, chó thải virus ra ngoài theo dịch mũi, nước mắt, nước bọt, nước tiểu và phân, thức ăn, nước uống là nguồn tàng trữ virus. Người, chuột và động vật khác là môi giới trung gian truyền bệnh. Chó trưởng thành nhiễm virus nhưng không phát bệnh, mà trở thành nguồn tàng trữ virus nguy hiểm nhất.

II. TRIỆU CHỨNG

Biểu hiện bệnh carê rất đa dạng, tùy thuộc vào tuổi chó, giống chó, tình trạng sức khoẻ, chế độ chăm sóc nuôi dưỡng và độc lực của mầm bệnh.

+ Thời gian nung bệnh của chó từ 4-6 ngày.

+ Đầu tiên ở chó xuất hiện các triệu chứng chung: chó buồn bã, ủ rũ, ăn ít, không thích vận động.

+ Sốt cao 40-41,5°C trong 24-46 giờ. Mắt chó bị sưng húp nhiều dữ, chảy nước mắt liên tục và khi sốt chó bỏ ăn, mất đồ, sau đó cơn sốt giảm xuống, thân nhiệt trở lại bình thường 38,5-39,5°C lúc này chó ăn ít, mệt mỏi.

+ Tiếp theo đợt sốt thứ hai lại xuất hiện, cơn sốt kéo dài 3-4 ngày, giai đoạn này bệnh thường nặng lên do bội nhiễm của vi khuẩn kế phát, một số vi khuẩn đang sẵn có trong cơ thể (*Staphylococcus*, *Streptococcus*, *E. coli*, *Salmonella*, *Bordetella bronchiseptica*...) có điều kiện tăng sinh và gây bệnh. Chó xuất hiện bệnh viêm phổi, viêm đường hô hấp, mũi chảy mủ xanh và dịch nhầy, có khi có xuất huyết ở mũi, nhịp thở tăng, thở khò khè có tiếng ran.

+ Nôn là triệu chứng thường gặp của bệnh carê, các niêm mạc tiêu hoá từ dạ dày đến ruột đều bị virus carê tác động và gây viêm rất nặng. Lúc đầu nôn khan hoặc nôn ra bọt có màu vàng, uống nước nhiều.

+ Tiếp theo là xuất hiện tiêu chảy, lúc đầu phân táo bón sau phân loãng có màu xám vàng, tanh khắm, trong phân có lẫn niêm mạc dạ dày, ruột lấy nhầy, chó có thể đi ỉa lỏng 5-10 lần mỗi ngày, chó kiệt sức mệt mỏi, da nhẵn nheo, tiếp sau phân có lẫn máu màu cà phê nhạt. Giai đoạn cuối phân loãng lẫn máu tươi, kèm niêm mạc ruột bị bong ra tanh khắm, hậu môn bần.

+ Chó gây sút nhanh chóng do không ăn và tiêu chảy, mắt trũng, bụng hóp, đi không vững, nằm bệt, nhiệt độ hạ, loạn nhịp tim và chết trong vòng 5-7 ngày.

+ Một triệu chứng đặc trưng của bệnh đôi khi gặp là xuất hiện những nốt sài ở bụng, ngực, háng, trong đùi. Các nốt sài đỏ thường bằng hạt đỗ xanh, nếu bội nhiễm vi khuẩn sẽ sưng có mủ, khi vỡ ra làm lông bết lại hôi hám.

+ Nếu bệnh kéo dài chó thể hiện triệu chứng thần kinh: chó co giật, điên loạn, quay cuồng, sùi bọt mép, đâm sầm vào tường. Chó chết nhanh với tỷ lệ cao.

III. CHẨN ĐOÁN

* *Chẩn đoán phân biệt*

Ở chó non, chó chưa tiêm phòng vaccin carê, bệnh phát ra điển hình thường dễ nhận: sốt, có triệu chứng

hô hấp, tiêu hoá và nốt sài ở bẹn bụng. Tuy nhiên cần phân biệt với các bệnh sau đây:

- *Bệnh viêm phổi*: Chó thường mắc khi thời tiết thay đổi, gió mùa đông lạnh, mắc ở tất cả các lứa tuổi, chó sốt cao, khó thở, khò khè. Điều trị bằng kháng sinh đặc hiệu với bệnh hô hấp trong thời gian 5-7 ngày bệnh sẽ giảm và chó trở lại bình thường.

- *Bệnh tiêu chảy*: Tiêu chảy do nguyên nhân nhiễm khuẩn hay do thức ăn không vệ sinh, chó có thể có sốt hoặc không sốt, tiêu chảy phân loãng nhưng không có máu. Điều trị bằng kháng sinh đặc hiệu kết hợp với dung dịch điện giải, bệnh thuyên giảm dần và sau 7-10 ngày điều trị chó sẽ trở lại bình thường.

- *Bệnh tiêu chảy do virus parvo*: Nếu chỉ bằng triệu chứng lâm sàng rất khó nhận biết là chó bị bệnh caré hay parvo, nếu bị bệnh parvo phân chó thường có màu hồng.

* *Chẩn đoán huyết thanh học và virus học*:

Phương pháp này chỉ thực hiện trong các phòng thí nghiệm thú y nhưng là kỹ thuật chính xác.

IV. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

I. Phòng bệnh bằng chăm sóc nuôi dưỡng

- Như tất cả các bệnh truyền nhiễm của chó, việc chăm sóc nuôi dưỡng cẩn thận, vệ sinh chu đáo có vai trò quan trọng trong phòng bệnh.

- Khi phát hiện chó bị bệnh carê phải cách ly triệt để, các chất thải của chó bệnh phải được quét dọn, sát trùng tiêu độc.

2. Phòng bệnh bằng vaccin

Vaccin chống bệnh carê được tiêm cho chó từ 2 tháng tuổi, nên tiêm lại lần 2 vào lúc chó 3.5-4 tháng tuổi, tiêm dưới da với liều 3 ml/con, sau khi tiêm vaccin từ 10-15 ngày chó có miễn dịch chống được bệnh. Miễn dịch kéo dài 8-12 tháng, định kỳ tiêm vaccin cho chó mỗi năm 1 lần.

3. Điều trị bệnh

- Hiện nay chưa có kháng sinh đặc hiệu điều trị bệnh này. Các nhà khoa học đã thành công tạo kháng huyết thanh chống bệnh carê nhưng cũng chỉ đạt hiệu quả khi mới chớm bệnh (sau 2-3 ngày nhiễm bệnh). Và chúng ta nên tiêm kháng huyết thanh cho những con khoẻ nhưng đã tiếp xúc với chó bệnh.

Kháng huyết thanh được tiêm dưới da cho chó với liều 10 ml/chó dưới 10kg, 15 ml/chó 10-15 kg, 20 ml/chó trên 15kg.

- Kết hợp với các loại thuốc chữa triệu chứng như:

* *Hội chứng viêm phổi*: Dùng một trong các loại thuốc kháng sinh đặc trị sau:

+ Streptomycin: Tiêm bắp liều 20 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Lincomycin: Liều 400-800 mg/ngày, chia 2 lần trong ngày.

+ Kanamycin: Tiêm bắp liều 20 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Gentamicin: Tiêm bắp 10 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

Hiện nay trên thị trường thuốc thú y có một số hoá dược đặc trị viêm phổi, ta có thể dùng một trong các loại hoá dược sau:

+ Cafadox: Thành phần gồm Cefalexine, Lidocaine HCl, tiêm bắp liều 1 mg/5 kg thể trọng, ngày tiêm 2 lần.

+ Ery.doxylin: Thành phần gồm Erythromycin và Doxycycline. Tiêm bắp liều 1 ml/5kg thể trọng, ngày tiêm 2 lần.

+ Kanacolin: Thành phần gồm Kanamycin sulfat và Colistin sulfat, tiêm bắp liều 1 ml/3 kg thể trọng, ngày tiêm 2 lần.

** Hội chứng tiêu hoá:*

Dùng một trong các loại thuốc kháng sinh đặc hiệu sau để diệt mầm bệnh:

+ Streptomycin: Tiêm bắp liều 20 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Gentamycin: Tiêm bắp liều 10 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Bisepton (Trimazol): Cho uống liều 1 g/10kg thể trọng, ngày uống 2 lần.

+ Trimethoxazol 24%: Tiêm bắp liều 1 ml/con, tiêm liên tục 7 ngày liền.

Hiện nay trên thị trường thuốc thú y có một số hoá dược đặc trị viêm ruột, ta có thể dùng một trong các hoá dược sau:

+ Enro.Amoxy: Thành phần gồm có Amoxyciline, Colistine, Enrofloxacin và vitamin B. complex. Cho chó uống với liều 1 g/5kg thể trọng, ngày uống 2 lần.

+ Enroflox: Thành phần gồm Enrofloxacin, Sulphadimidin, Trimethoprim. Tiêm bắp thịt liều 1ml/5kg thể trọng, ngày tiêm 2 lần.

+ Kết hợp thuốc chống nôn: Atropin, tiêm bắp 1ml/con.

+ Vitamin K: Chống xuất huyết. Tiêm bắp 1ml/con, ngày tiêm 2 lần.

- Dung dịch điện giải: Pha theo hướng dẫn cho uống liên tục trong ngày, chống mất nước.

* *Chó có biểu hiện thần kinh:*

Dùng các loại thuốc an thần.

+ Promix: Thành phần gồm có Promethazin, Dipyrone, Dexamethasone. Tiêm bắp liều 1ml/5kg thể trọng.

+ Anagin: Tiêm bắp liều 1 ml/con.

+ Seducen hay Promethazin: Cho uống theo hướng dẫn.

* *Bổ sung các thuốc trợ lực như:*

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu liều 5 ml/con.

+ Vitamin B1 2.5%, vitamin C 5%, B. complex tiêm bắp liều 3-5 ml/con.

+ Vitamin B12: Chống thiếu máu, liều 100 g/ngày.

+ Truyền huyết thanh mận ngọt đẳng trương: 150-200 ml/con/ngày.

* *Chế độ chăm sóc trong điều trị:* Cho ăn cháo, thức ăn dễ tiêu, kiêng mỡ, chất tanh, ăn làm nhiều bữa, cho uống liên tục đường glucoza thay nước.

BỆNH VIÊM GAN TRUYỀN NHIỄM (Hepatitis contagiosa - HCC) Rubarth disease

Viêm gan ở chó hay bệnh viêm não tuỷ truyền nhiễm chồn, cáo còn gọi là bệnh Rubarth, bệnh truyền nhiễm do virus gây ra.

Biểu hiện đặc trưng của bệnh: Gan sưng, thiếu máu, bệnh lây lan mạnh, gây nhiễm chủ yếu ở chó con.

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh viêm gan truyền nhiễm ở chó do virus gây ra

II. TRIỆU CHỨNG LÂM SÀNG

- Bệnh xảy ra ở các giống chó, tuổi chó nhưng thường ở chó con, chồn cáo nhỏ từ 8 tuần tuổi đến 1 năm. Chó mẹ nhiễm virus có thể truyền kháng thể qua sữa cho chó con nên chó con có khả năng bảo vệ trước sự xâm nhập của virus, tuy nhiên nếu do điều kiện chăm sóc, thời tiết và vệ sinh không tốt chó con vẫn có thể nhiễm và phát bệnh, vì vậy lúc này chó vừa mang trùng vừa có kháng thể. Chó mang trùng có thể thải mầm bệnh ra ngoài qua dịch tiết nước tiểu, phân.

- Bệnh thường chỉ thấy ở chó con (1-3 tháng tuổi), chó mắc cảm hơn cả là chó Becgiê thời gian nung bệnh từ 7-10 ngày, chó con hay chết đột ngột do tính miễn cảm với virus. Thoạt đầu virus vào máu sau đó đến các tế bào gan tác động, chó sốt 40-40,5°C. Con sốt kéo dài liên miên, chó kém ăn, chậm lớn, buồn bã và lười vận động.

- Có hiện tượng thiếu máu nên niêm mạc nhợt nhạt. Lượng hồng cầu giảm, máu loãng.

- Gan sưng có khi gấp 2 lần bình thường, bụng chướng to, khi sờ vào bụng chó có phản ứng đau. Phù ngực, bụng, mi mắt và phù toàn thân, chó luôn khát nước, đôi khi bị nôn.

- Hiện tượng tiêu chảy, có khi lẫn máu, chó gầy sút nhanh chóng.

III. CHẨN ĐOÁN

Căn cứ vào triệu chứng lâm sàng và cần phân biệt với một số bệnh sau:

- Bệnh viêm gan do virus ở chó thường dễ nhận biết vì có những triệu chứng điển hình.

Ở chó con, vùng bụng sưng to, bị phù và thiếu máu. Còn hiện tượng sốt, tiêu chảy và thần kinh có thể cũng hay gặp ở các bệnh khác như bệnh carê, tiêu chảy do virus carê và viêm phổi. Tuy nhiên ta có thể dễ dàng nhận biết như sau:

- Bệnh carê thường sốt cao và sốt có quy luật, bệnh xuất hiện và tiến triển rất nhanh, điển hình là tiêu chảy ra máu, có thể có nốt sài hay biểu hiện hội chứng thần kinh.

- Bệnh tiêu chảy do virus thường xuất hiện ở chó con, điển hình tiêu chảy phân màu hồng, chó gầy sút nhanh.

IV. PHÒNG CHỐNG BỆNH

Nếu chó đã bị bệnh nặng, mọi phác đồ điều trị đều không có hiệu quả, tốt nhất phải tiêm phòng cho chó bằng vacxin hay huyết thanh phòng bệnh.

*** Phòng bằng vacxin**

Vacxin hiện nay thường dùng là vacxin nhị giá (phòng bệnh carê, viêm gan), vacxin tam giá (phòng bệnh carê, viêm gan, Lepto), vacxin tứ liên (phòng bệnh carê, viêm gan, viêm ruột do parvovirut và Lepto). Các vacxin này ở Việt Nam hiện chưa có, ta phải nhập, có thể nhập từ hãng Rhon-pulene (Pháp) với tên gọi Tetradog và nhập từ hãng Entervet (Hà Lan) có tên gọi Nobivac. Vacxin tiêm dưới da cho chó khoẻ mạnh, vacxin tiêm cho chó từ 7-9 tuần tuổi. Hiệu lực miễn dịch của vacxin trong khoảng 6-12 tháng. Vacxin an toàn hiệu lực, không gây phản ứng phụ.

*** Phòng bằng kháng huyết thanh**

Kháng huyết thanh có tác dụng tốt ở giai đoạn đầu của bệnh, nhưng nếu khi gan bị tổn thương, kháng huyết thanh cũng không có hiệu lực.

Ở nơi xảy ra bệnh, mầm bệnh tồn tại hay nếu chó quý cần thiết tiêm huyết thanh phòng bệnh lúc 4-5 tuần tuổi, sau đó lại tiêm lại vacxin lúc 7-9 tuần tuổi.

*** Phòng bệnh bằng chăm sóc, nuôi dưỡng và vệ sinh môi trường**

Phòng bệnh bằng chăm sóc nuôi dưỡng là biện pháp hàng đầu và rất quan trọng. Thường xuyên chăm sóc nuôi dưỡng chó chu đáo, cho ăn no, đủ chất.

Vệ sinh tiêu độc chuồng và môi trường xung quanh bằng:

- Dung dịch sát trùng (thành phần gồm Chloramin B và Bezalkonium chloride), cứ 100ml dung dịch sát trùng cho 50m² chuồng nuôi. hay pha loãng 5-10 lần để tiêu độc dụng cụ.

- ND. Iodine (thành phần gồm PVP Iodine và Kalium Iodine), sát trùng tiêu độc chuồng nuôi và môi trường xung quanh.

- Chó ốm phải cách ly triệt để, không tiếp xúc với chó lành.

- Chó chết vì bệnh viêm gan truyền nhiễm phải đốt xác để tránh ô nhiễm môi trường.

BỆNH DO RICKETTSIA

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh có khắp nơi trên thế giới, đặc trưng của bệnh là sốt cao, xuất huyết ở ạt hai bên mũi. Bệnh do Rickettsia canis nằm trong bạch cầu của chó gây nên. Môi giới trung gian là ve (*Rhipicephalus sanguineus*).

II. TRIỆU CHỨNG

- Thời gian nung bệnh từ 1-21 ngày tuổi, chó sốt, mắt, mũi chảy dịch.

- Bỏ ăn, ủ rũ, gầy, thiếu máu, lượng hồng cầu, bạch cầu giảm, tăng tốc độ huyết trầm. Nếu chăm sóc nuôi dưỡng tốt bệnh có thể nhẹ và tự qua khỏi nhưng mầm bệnh vẫn còn tồn tại trong máu chó suốt đời, chờ thời cơ mầm bệnh lại có thể tái phát.

- Bệnh tiếp tục tiến triển nặng hơn, biểu hiện sốt cao 40-41°C, sốt tái đi tái lại, mũi và tai chảy nước có mù và máu, nôn, hơi thở ra có mùi hôi thối, gầy.

- Rộp niêm mạc miệng và da, phù chân và bìu dái, da ở nách và mồm có những đám sần đỏ.

- Dạ dày và ruột bị viêm, xuất huyết, lách sưng, tiêu chảy và dái ra máu đen.

- Xuất huyết ở mũi: Xuất huyết là một trường hợp điển hình đồng thời còn kèm theo một số dấu hiệu như thiếu máu, thủy thũng ở dương vật và chân (chân sau). Da vùng bẹn có những chấm xuất huyết màu đỏ, niêm mạc mắt, miệng có đốm xuất huyết.

- Chó thường chết trong vòng 7 ngày sau khi chảy máu mũi, nếu bệnh quá nặng, chảy máu ào ạt chó có thể chết trong vòng 72 giờ.

III. CHẨN ĐOÁN

- Trong phòng thí nghiệm: Dùng phương pháp soi kính phát hiện Rickettsia bằng phản ứng huyết thanh học tìm kháng thể trong huyết thanh.

- Căn cứ vào biểu hiện lâm sàng như sốt cao xuất huyết ở mắt ở mũi...

IV. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

Hiện nay chưa có vacxin và huyết thanh đặc hiệu phòng trị bệnh này.

1. Phòng bệnh

- Phòng bệnh bằng chăm sóc nuôi dưỡng là biện pháp hàng đầu và rất quan trọng: thường xuyên chăm sóc nuôi dưỡng chó chu đáo, cho ăn no đủ chất.

- Vệ sinh tiêu độc chuồng nuôi và môi trường xung quanh bằng:

+ Dung dịch sát trùng (thành phần gồm Chloramin B và Bezalkonium chloride) cứ 100ml dung dịch sát trùng cho 50m² chuồng nuôi, hay pha loãng 5-10 lần để tiêu độc dụng cụ.

+ ND. Iodine (thành phần gồm PVP iodine và Kalium iodine), sát trùng tiêu độc chuồng nuôi và môi trường xung quanh.

- Không cho chó lành tiếp xúc với chó bị bệnh sốt xuất huyết (Rickettsia).

- Cần diệt ve một cách triệt để vì đó là môi giới truyền bệnh.

Dung dịch Dipterex 1-2% phun lên da cho chó. lúc này chó phải dọ mồm và diệt cả ve ở môi trường xung quanh.

2. Chữa bệnh

- Kháng sinh có hoạt phổ rộng để tiêu diệt mầm bệnh: Dùng một trong các loại kháng sinh sau đây:

+ Gentamycin: Tiêm bắp thịt liều 8-10 mg/kg thể trọng/ngày, chia 2-3 lần.

+ Kanamycin: Tiêm bắp thịt liều 30-40 mg/kg thể trọng/ngày, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Erythromycin: Tiêm bắp liều 20-25 mg/kg thể trọng, chia 2-3 lần trong ngày.

- Bổ sung các thuốc trợ lực như:

+ Glucoza 30%, tiêm mạch máu hay dưới da với liều 5 ml/con.

+ Vitamin B1 2,5%, vitamin C 5%, B. complex, tiêm bắp liều 3-5 ml/con.

+ Vitamin B12, chống thiếu máu, liều 100 g/ngày.

+ Vitamin K, chống xuất huyết tiêm bắp thịt liều 2-4 mg/ngày.

+ Promix (thành phần gồm Promethazine, Dipiron, Dexamethasone) giảm sốt, an thần, tiêm bắp liều 1ml/5 kg thể trọng/lần.

BỆNH LEPTO (XOẮN TRÙNG) (Leptospirosis)

Bệnh Lepto là bệnh chung giữa người, gia súc và các động vật hoang dã khác.

Biểu hiện đặc trưng của bệnh là sốt, da vàng, đi tiểu ra máu, viêm gan thận, rối loạn tiêu hoá, rối loạn thần kinh và có thể bị sảy thai.

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh Lepto do xoắn khuẩn *Leptospira* gây nên. Tuy nhiên những loài động vật khác nhau cảm nhiễm những serotyp khác nhau, chó ở Việt Nam thường nhiễm những serotyp: *Leptospira canicola*, *L. bataviae*, *L. icterohaemorrhagiae*, *L. pomona*, *L. hebdomadis*.

Trong tự nhiên các động vật gặm nhấm như chuột là nguồn tàng trữ, mang xoắn khuẩn (*Leptospira*) suốt đời, chúng liên tục bài tiết nước tiểu có chứa xoắn khuẩn ra môi trường làm ô nhiễm nguồn nước và thức ăn, từ đó xoắn khuẩn sẽ xâm nhập vào niêm mạc đường tiêu hoá, vào máu và gây bệnh cho chó lành.

Chó còn có thể nhiễm bệnh xoắn khuẩn do ăn thịt sống của những vật bị bệnh hay mang trùng, lúc này xoắn khuẩn sẽ xâm nhập vào niêm mạc đường tiêu hoá, vào máu và gây bệnh.

Chó còn có thể nhiễm bệnh xoắn khuẩn do ăn thịt sống của những vật bị bệnh hay mang trùng, lúc này xoắn khuẩn đã tồn tại trong nước tiểu của chó bệnh và có thể lây lan sang chó khoẻ khi tiếp xúc hay ăn phải thức ăn, nước uống có lẫn nước tiểu của chó bệnh.

II. TRIỆU CHỨNG

Chó bệnh thường xuất hiện ở 3 thể: quá cấp, cấp tính và mãn tính.

* *Thể quá cấp tính*: Thường ít gặp.

+ Bệnh phát ra đột ngột: Chó sốt cao $40,5-41^{\circ}\text{C}$, bỏ ăn mệt mỏi, thịch nằm, mắt lơ đãng, hai chân sau yếu, có khi sung huyết kết mạc.

+ Sau đó nhiệt độ giảm xuống ($37-38^{\circ}\text{C}$) chó ủ rũ, khó thở, khát nước nôn mửa.

+ Đặc biệt, niêm mạc và da vàng xám, nước tiểu vàng.

+ Tiếp theo có thể chảy máu mũi và nôn ra máu, chó gầy rất nhanh, thân nhiệt hạ dưới mức bình thường ($36-36,5^{\circ}\text{C}$) chó khó thở rồi chết trong thời gian 3-5 ngày.

* *Thể cấp tính*

+ Chó bệnh sốt cao ($40,5-41,5^{\circ}\text{C}$), mệt mỏi, ít ăn hoặc bỏ ăn.

+ Lúc đầu táo bón, phân có màu vàng, sau có một số con tiêu chảy.

+ Niêm mạc, da vàng xẫm, nước tiểu vàng hoặc nâu vì có nhiều huyết cầu, có khi lẫn máu.

+ Mí mắt, môi má có hiện tượng phù thũng và hoại tử da.

+ Chó bệnh gầy nhanh và thiếu máu.

* *Thể mãn tính:*

+ Qua thời kỳ cấp tính, các triệu chứng bớt dần và chó chuyển sang thời kỳ mãn tính. Chó gầy yếu, rụng lông, thiếu máu, đôi khi phù thũng, mặt ờ yếm và ngực.

+ Nước tiểu vàng, tiêu chảy dai dẳng.

+ Chó cái hay bị sảy thai.

III. CHẨN ĐOÁN

1. Phòng bệnh

- Phòng bệnh bằng chăm sóc nuôi dưỡng là biện pháp hàng đầu và rất quan trọng: thường xuyên chăm sóc nuôi dưỡng chó chu đáo, cho ăn no đủ chất,

- Vệ sinh tiêu độc chuồng nuôi vào môi trường xung quanh bằng:

+ Dung dịch sát trùng (thành phần gồm Chloramin B và Bezalkonium chloride) cứ 100ml dung dịch sát trùng cho 50m² chuồng nuôi, hay pha loãng 5-10 lần để tiêu độc dụng cụ.

+ ND. Iodine (thành phần gồm PVP Iodine, Kalium iodine), sát trùng tiêu độc chuồng nuôi và môi trường xung quanh.

- Không cho chó lành tiếp xúc với chó đã bị bệnh Lepto, vì nước tiểu chó bệnh mang nhiều xoắn khuẩn nguy cơ truyền bệnh dễ dàng.

- Cần diệt chuột một cách triệt để vì đó là môi giới truyền bệnh.

2. Chữa bệnh

- **Bằng kháng sinh đặc hiệu:** Dùng một trong các loại kháng sinh đặc hiệu có tác dụng với xoắn khuẩn *Leptospira* sau đây:

+ Erythromycin: Tiêm bắp liều 20-25 mg/kg thể trọng, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Tylosin: Tiêm bắp, liều 20-30 mg/kg thể trọng/ngày, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Tiamulin: Tiêm bắp dung dịch Tiamulin 10% liều 1 ml/10kg thể trọng chia 2-3 lần trong ngày.

Hiện nay có một số chế phẩm có hiệu quả đang bán trên thị trường thuốc thú y điều trị bệnh Lepto:

+ Erymutin: Dung dịch thuốc tiêm, thành phần gồm Erythromycin và Tiamulin HF. Tiêm bắp liều 1 ml/5kg thể trọng, ngày tiêm 2 lần. Tiêm liên tục 7-10 ngày.

Liều lượng: 3 ml/kg thể trọng. Ngày uống 2-3 lần, thay nước uống hàng ngày.

+ Bài 2: Hạt ý dĩ	50g
Vỏ quả cau già (Đại phúc bì)	50g
Nhân trần	100g
Chi tử (Quả dành dành)	50g
Nước sạch	1500ml

Đun sôi, cô đặc còn 500ml cho chó uống trong ngày, chia làm 2-3 lần.

+ Bài 3: Rau má	100g
Sinh địa	50g
Nghệ già	50g
Thân, lá, rễ cây mã đề	100g
Nước sạch	1500ml

Đun sôi, cô đặc còn 500ml cho chó uống trong ngày.

+ Bài 4: Chữa phù toàn thân, phù bụng, lợi tiểu.

Đại phúc bì (vỏ ngoài, vỏ giữa của quả cau phơi khô: 10-12 gam. Cho thêm nước đun sôi, sắc đặc cho chó uống trong ngày.

Chương II

BỆNH TIÊU HOÁ

BỆNH VIÊM RUỘT CẤP DO NHIỄM KHUẨN (Acute enteritis)

Bệnh viêm ruột cấp do nhiễm khuẩn thường xảy ra ở các giống chó, mèo các lứa tuổi. Bệnh diễn biến nhanh, không điều trị kịp thời tỷ lệ chết cao 70-100%.

I. NGUYÊN NHÂN

Nguyên nhân gây bệnh viêm ruột cấp cho chó mèo rất đa dạng, có thể do virus (Parvovirus), có thể do ký sinh trùng (giun đũa, giun móc, sán dây), có thể do đơn bào ký sinh (amip, trùng roi), có thể do nấm hay do các vi khuẩn gây bệnh đường tiêu hoá. Chúng ta quan tâm đến bệnh viêm ruột cấp do nhiễm khuẩn do một số nhóm vi khuẩn gây ra.

Vi khuẩn *Salmonella*: Các chủng *Salmonella enteritis*, *S. paratyphi A, B*, *S. murium* là tác nhân gây bệnh cho động vật có vú, trong đó kể cả người.

Vi khuẩn *E. coli*: Nhóm vi khuẩn này cư trú trong ruột già của chó mèo và động vật máu nóng, có nhiều chủng sản sinh độc tố, gây dung huyết.

Nhóm vi khuẩn yếm khí: *Clostridium perfringens*, *Necrophorus* gây hoại tử ruột cho chó. Ngoài ra còn một số vi khuẩn khác.

- Các chủng vi khuẩn này có sẵn trong đường tiêu hoá, khi khả năng đề kháng của cơ thể giảm thấp, vi khuẩn tăng sinh, tiết độc tố và gây bệnh. Mặt khác thức ăn, nước uống và môi trường xung quanh bị ô nhiễm, vi khuẩn theo đường tiêu hoá vào cơ thể và gây bệnh.

II. TRIỆU CHỨNG

Thời kỳ nung bệnh 1-2 ngày, con vật ít ăn hoặc bỏ ăn, mệt mỏi, hay uống nước, sốt cao 40-41°C.

- Tiếp theo đó nôn mửa liên tục, sau khi ăn nôn ra thức ăn, ngay cả uống nước cũng nôn, đồng thời phân lúc đầu táo sau tiêu chảy dữ dội, toé toàn nước tanh khắm. Thời kỳ cuối chó thường bị chảy máu ruột, nôn, phân có màu đỏ xẫm hay màu đỏ tươi.

- Vật bệnh bị mất nước nhiều, rối loạn chất điện giải, thiếu máu, trụy tim mạch và chết rất nhanh trong vòng 2-4 ngày trong trạng thái nhiệt độ hạ (36-37°C), huyết áp hạ, tim đập nhanh, chó kiệt sức không dậy được, chỉ nằm một chỗ, phân lỏng rỉ ra hậu môn.

III. CHẨN ĐOÁN

Căn cứ vào triệu chứng lâm sàng: Bệnh viêm ruột cấp có các triệu chứng đặc trưng: nôn mửa liên tục, tiêu chảy phân tanh có lẫn máu và niêm mạc ruột.

Bệnh xảy ra ở chó dưới 6 tháng thường nặng và tỷ lệ chết cao hơn ở chó trưởng thành, mèo nhỏ cũng có tỷ lệ chết cao hơn mèo trưởng thành.

IV. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Phòng bệnh bằng chăm sóc nuôi dưỡng luôn luôn là biện pháp hàng đầu và rất quan trọng: thường xuyên chăm sóc nuôi dưỡng cho chu đáo, cho ăn no đủ chất, chỉ cho ăn thức ăn chín, không cho ăn thức ăn ôi thiu vì trong đó chứa nhiều vi khuẩn đường ruột, nước uống phải đảm bảo sạch sẽ.

- Vệ sinh tiêu độc chuồng nuôi và môi trường xung quanh bằng:

+ Dung dịch sát trùng (thành phần gồm Chloramin B và Bezalkonium chloride) cứ 100ml dung dịch sát trùng cho 50m² chuồng nuôi, hay pha loãng 5-10 lần để tiêu độc dụng cụ.

+ ND. Iodine (thành phần gồm PVP Iodine, Kalium iodine), sát trùng tiêu độc chuồng nuôi và môi trường xung quanh.

- Phải cách ly vật bị bệnh, không nhốt chung, không cho tiếp xúc, ăn uống cùng với vật khỏe để tránh lây nhiễm.

- Tích cực điều trị cho khỏi bệnh, sau đó định kỳ hàng năm tiêm vacxin phòng bệnh carê và parvo cho

chó và tẩy giun sán 3-6 tháng/lần, tránh tác động cơ giới của giun sán dẫn đến viêm đường tiêu hoá cho chó mèo.

2. Điều trị

- Điều trị nguyên nhân gây bệnh:

Dùng một trong các loại kháng sinh đặc hiệu sau:

+ Streptomycin: Tiêm bắp liều 20 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Gentamicin: Tiêm bắp liều 10 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Bisepton (Trimazol): Cho uống liều 1 g/10kg thể trọng, ngày uống 2 lần.

+ Trimethoxazol 24%: Tiêm bắp liều 1ml/con, tiêm liên tục 7 ngày liền.

Hiện nay trên thị trường thuốc thú y có một số hoá dược đặc trị viêm ruột, ta có thể dùng một trong các hoá dược sau:

+ Enro. Amoxy: Thành phần gồm có Amoxiciline, Colistine, Enrofloxacin và vitamin B.complex. Cho chó uống với liều 1 g/5kg thể trọng. Ngày uống 2 lần.

+ Enroflox. T.: Thành phần gồm Enrofloxacin, Sulphadimidin, Trimethoprim. Tiêm bắp thịt liều 1ml/5kg thể trọng, ngày tiêm 2 lần.

- Chữa triệu chứng:

+ Kết hợp thuốc chống nôn Atropin: Tiêm bắp 1ml/con. Hoặc Stugerol cho chó uống 1 viên/lần/con.

+ Vitamin K: Chống xuất huyết. Tiêm bắp 1ml/con, ngày tiêm 2 lần.

+ Dùng thuốc có tác dụng se niêm mạc ruột như: Tanin, Carbonat bismuth.

+ Dung dịch điện giải: Pha theo hướng dẫn cho uống liên tục trong ngày, chống mất nước.

- Bổ sung các thuốc trợ lực như:

+ Truyền huyết thanh mặn ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10kg thể trọng/ngày.

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu với liều 5 ml/con.

+ Vitamin B1 2,5%: Chống thiếu máu, liều 10 g/ngày.

+ Promix (thành phần gồm Promethazine, Dipirone, Dexamethasone): Giảm sốt, an thần. Tiêm bắp 1ml/5kg thể trọng/ngày.

Với mèo liều lượng sử dụng bằng 1/2.

- Sử dụng một số bài thuốc nam chữa tiêu chảy do viêm ruột:

+ Bài 1: Hoàng đằng:	500g
Bột cỏ sữa nhỏ lá:	500g
Nước sạch:	1000ml

Đun sôi, cô đặc còn 300ml, chắt lấy nước, cho thêm đường glucoza và cho chó uống với liều 10 ml/kg thể trọng. Ngày uống 2-3 lần, uống liên tục 7-10 ngày.

+ Bài 2: Lá hoắc hương	500g
Vỏ cây vối	500g
Nụ sim hay lá ổi	500g
Nước sạch	1000ml

Đun sôi, cô đặc còn 300ml, chắt lấy nước, có thể cho thêm một ít đường cho chó dễ uống với liều 1 ml/kg thể trọng để chữa tiêu chảy phân có mùi chua, tanh, nhiều bọt.

+ Bài 3: Vỏ quả măng cụt khô:	30g
Hạt mùi:	3g
Hạt thìa là:	3g
Nước:	1000ml

Đun sôi sắc kỹ cho cạn còn 300ml. Cho chó uống liên tục trong ngày để chữa tiêu chảy.

+ Bài 4: Ngũ bội tử: liều 0,5-1 g.

Cho nước ngập và đun sôi, cô đặc cho uống 1 lần, ngày uống từ 2-3 lần.

Hoặc 0,5-1g Ngũ bội tử tán nhỏ thành bột hoà nước và cho uống.

Hoặc Ngũ bội tử tán thành bột, thêm hồ vào, viên thành viên bằng hạt đậu xanh. Ngày uống từ 15-20 viên.

+ Bài 5: Hồ tiêu: 100g

Bán hạ: 100g

Tán nhỏ, dùng nước gừng viên bằng hạt đậu. Ngày uống 15-20 viên.

Dùng nước gừng chiêu thuốc để chữa tiêu chảy và chống nôn.

BỆNH TIÊU CHẢY DO VIRUT (Parvovirus disease)

I. NGUYÊN NHÂN

Do Parvovirus gây nên, là một bệnh rất nguy hiểm, gây chết hàng loạt chó con, chó lớn không chết nhiều nhưng là nguồn tàng trữ virus.

Đặc trưng của bệnh là sốt kéo dài, tiêu chảy có máu hồng và cả máu tươi.

II. TRIỆU CHỨNG

Tiêu chảy do Parvovirus biểu hiện rất đa dạng.

- Dạng viêm ruột tiêu chảy: Thường mắc ở chó 6 tuần tuổi đến 12 tháng tuổi.

Chó sốt liên tục từ khi bắt đầu nhiễm bệnh đến lúc tiêu chảy, chó ủ rũ, ăn ít hay bỏ ăn. Lúc đầu chó đi lỏng thối, sau đó phân có màu hồng và đôi khi có máu tươi, trong phân lẫn niêm mạc ruột hay keo nhầy, mùi rất tanh, chó sút rất nhanh, bỏ ăn hoàn toàn.

- Dạng tim: Thường mắc ở chó con 4-8 tuần tuổi biểu hiện chủ yếu là suy tim. Chó thiếu máu nặng, niêm mạc nhợt nhạt hay thâm tím, gan sưng, túi mật sưng, chó chết nhanh.

- Dạng kết hợp tim - ruột: Thường thấy ở chó 6-16 tuần tuổi. Chó vừa bị suy tim, vừa tiêu chảy nặng. Thường chết sau 24 giờ nhiễm bệnh.

III. CHẨN ĐOÁN

Căn cứ vào triệu chứng lâm sàng rất khó phân biệt giữa bệnh caré và parvo, vì hai bệnh này đều hay mắc ở chó con và đều tiêu chảy ra máu. Tuy nhiên trong bệnh caré thường có phân màu cà phê, còn bệnh parvo thường phân màu hồng. Bệnh caré có biểu hiện thần kinh và các nốt sài ở da.

Có thể chẩn đoán bằng phân biệt mầm bệnh tại các phòng thí nghiệm vi sinh vật.

IV. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Phòng bệnh bằng chăm sóc nuôi dưỡng là biện pháp quan trọng: thường xuyên chăm sóc nuôi dưỡng chó chu đáo, cho ăn no đủ chất, không cho ăn thức ăn ôi thiu, nước uống đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.

- Vệ sinh tiêu độc toàn bộ chuồng cũ nuôi, dụng cụ ăn uống và môi trường xung quanh bằng một trong các chất sau:

+ Benzoconeo: 5 thìa cà phê pha trong 20 lít nước.

+ Nước vôi tôi 10%.

+ Sulfat đồng 3%.

+ Dung dịch sát trùng (thành phần gồm Chloramin B và Bezalkonium chloride) cứ 100ml dung dịch sát trùng cho 50m² chuồng nuôi, hay pha loãng 5-10 lần để tiêu độc dụng cụ.

+ ND. Iodine (thành phần gồm PVP Iodine, Kalium iodine) sát trùng tiêu độc chuồng nuôi và môi trường xung quanh.

- Phải cách ly chó bệnh, không nhốt chung và không tiếp xúc, ăn uống cùng với chó khỏe để tránh lây nhiễm.

- Phòng bệnh bằng vacxin: Hàng năm tiêm phòng vacxin parvo cho chó. Hiện nay ta thường sử dụng vacxin đa giá nhập ngoại như vacxin phòng bệnh carê.

parvo và Lepto hay vacxin phòng bệnh carê. Parvo, viêm gan.

2. Điều trị

Phải điều trị sớm mới có kết quả.

- **Điều trị bằng kháng huyết thanh:** Tiêm dưới da cho chó liều 15-20 ml/con, tiêm làm nhiều điểm, nếu tiêm sớm có thể đạt tỷ lệ khỏi bệnh 70%.

- **Chống vi khuẩn bội nhiễm bằng kháng sinh:**

+ Streptomycin: Tiêm bắp liều 20 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Gentamicin: Tiêm bắp liều 10 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Biseptol (Trimazol): Cho uống liều 1g/10kg thể trọng, ngày uống 2 lần.

+ Trimethoxazol 24%: Tiêm bắp liều 1 ml/con, tiêm liên tục 7 ngày liền.

Hiện nay trên thị trường thuốc thú y có một số hoá dược đặc trị viêm ruột, ta có thể dùng một trong các hoá dược sau:

+ Enro. Amoxy. Thành phần gồm có Amoxyciline, Colistine, Enrofloxacin và Vitamin B. complex. Cho chó uống với liều 1g/5kg thể trọng. Ngày uống 2 lần.

+ Enroflox. T. Thành phần gồm có Enrofloxacin, Sulphadimidin, Trimethoprim. Tiêm bắp thịt liều 1ml/5kg thể trọng. Ngày tiêm 2 lần.

- *Chữa triệu chứng:*

+ Kết hợp thuốc chống nôn: Atropin, tiêm bắp 1ml/con.

+ Vitamin K: Chống xuất huyết, tiêm bắp 1ml/con, ngày tiêm 2 lần.

+ Dùng thuốc có tác dụng se niêm mạc ruột như: Tanin, Carbonat bismuth.

+ Dung dịch điện giải: Pha theo hướng dẫn cho uống liên tục trong ngày, chống mất nước.

- *Bổ sung các thuốc trợ lực tăng sức đề kháng cơ thể như:*

+ Truyền huyết thanh mận ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10kg thể trọng/ngày.

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu với liều 5 ml/con.

+ Vitamin, B1 2.5%: Chống thiếu máu, liều 10 g/ngày.

+ Promix (thành phần gồm Promethazine, Dipirone, Dexamethasone): Giảm sốt, an thần.

- Thụt rửa ruột bằng thuốc tím loãng (0,1%), dung dịch Chloramphenicol 1%.

- *Giới thiệu một số bài thuốc nam chữa tiêu chảy:*

Theo kinh nghiệm của nhân dân có thể sử dụng thuốc nam để hạn chế tiêu chảy đồng thời tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng và vệ sinh tiêu đạo, trên cơ sở đó sức khỏe của chó tăng dần và có thể chống được bệnh.

+ Bài 1: Lá hoắc hương	500g
Vỏ cây vối	500g
Nụ sim hay lá ổi	500g
Nước sạch	1000ml

Đun sôi, cô đặc còn 300ml, chắt lấy nước, có thể cho thêm một ít đường cho chó dễ uống với liều 1 ml/kg thể trọng để chữa tiêu chảy phân có mùi chua, tanh, nhiều bọt.

+ Bài 2: Cỏ nhọ nổi khô	100g
Lá bạc thau khô	100g
Gừng khô (Can khương)	100g
Nước sạch	100ml

Đun sôi, cô đặc còn 300ml, cho thêm ít đường cho chó uống với liều 10 ml/con/lần. Ngày uống 2 lần, uống từ 7-10 ngày.

+ Bài 3: Rễ cây cỏ xước (khô)	400g
Riềng gió (Cao lương khương)	50g
Vỏ quít hay vỏ cam, vỏ bưởi	50g
Nước sạch	1500ml

Đun sôi, cô đặc còn 500ml, cho thêm ít đường cho chó uống với liều 10 ml/con/lần. Ngày uống 2-3 lần, cho uống liên tục 7-10 ngày.

+ Bài 4: Tiêu chảy có máu	
Ram sam	500g
Cỏ sữa lá nhỏ	500g
Cỏ nhọ nổi	200g
Nước sạch	1500ml

Đun sôi, cô đặc còn 500ml, chất lấy nước cho gia súc uống, liều 1ml/kg thể trọng/lần. Ngày uống 2-3 lần, cho uống liên tục 7-10 ngày.

BỆNH LÝ DO ENTAMOEBA HISTOLYTICA **(Ly. do Amip)**

Bệnh lý do Amip xảy ra ở tất cả các lứa tuổi của chó, mèo. Chó con dưới 12 tháng tuổi thường xuất hiện ở thể cấp tính và chó trên 12 tháng tuổi thường gặp ở thể mãn tính. Người mắc bệnh lý Amip có thể lây sang chó mèo và ngược lại.

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh lý do *Entamoeba histolytica* gây ra.

Entamoeba tồn tại dưới 2 hình thức hoạt động và không hoạt động. Thể hoạt động cũng có 2 thể khác nhau là: Thể ăn hồng cầu gây bệnh và thể chưa ăn hồng cầu chưa gây bệnh.

Ở chó, mèo khoẻ mạnh *E. histolytica* cư trú chính ở đại tràng nhưng ở thể hoạt động chưa ăn hồng cầu, khi cơ thể chó bị suy yếu do nhiễm khuẩn, thay đổi thời tiết, chế độ ăn uống không thích hợp, rối loạn tiêu hoá, tổn thương đường ruột nhất là đại tràng thì *E. histolytica* sẽ trở thành thể ăn hồng cầu và gây bệnh cho chó, mèo.

Sau khi nhiễm bệnh con vật có thời gian ủ bệnh 15-30 ngày, trong thời gian này bào nang phát triển thành thể hoạt động và chờ thời cơ gây bệnh.

II. TRIỆU CHỨNG

- Thời kỳ đầu vật ăn ít, phân táo, nhiệt độ không tăng, sau đó phân màu vàng xám, mùi tanh.

- Vật bệnh đi ỉa nhiều lần trong ngày, trước khi đi cong lưng để rặn, rên rì đau đớn, sau đó vài ngày chó đi ỉa mỗi lần rất ít phân, phân chỉ là một thứ dịch nhầy như mũi do niêm dịch đại tràng tróc da.

- Sau đó phân đỏ tươi hoặc lờ lờ như máu cá, đôi khi có mù do bội nhiễm.

- Nếu không được kịp thời điều trị trong thời gian 5-10 ngày chó sẽ chết do không ăn, thiếu máu và kiệt sức.

- Có một số trường hợp chó, mèo được chăm sóc tốt và sức đề kháng cơ thể tốt có thể chuyển thành lý mãn tính, khi đó *E. histolyca* sẽ cư trú trong vách ruột và chờ cơ hội gây bệnh. Chính lúc này con vật mang mầm bệnh và truyền lan cho vật khoẻ mạnh, ở chó bị lý mãn tính thỉnh thoảng lại phát bệnh một đợt khoảng 5-10 ngày làm sức khoẻ suy yếu, gây còm.

III. CHẨN ĐOÁN

- Dựa vào triệu chứng lâm sàng: Chó, mèo đi tiêu chảy phải rặn khó khăn, cong lưng rặn, đi nhiều lần trong ngày, phân có chất nhầy và máu.

- Dựa vào xét nghiệm phân: Được thực hiện trong các phòng thí nghiệm ký sinh trùng.

IV. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Tăng cường ăn sạch, đầy đủ chất dinh dưỡng, uống sạch, ở sạch.

- Định kỳ kiểm tra phân chó phát hiện mầm bệnh để dự phòng.

- Phân chó phải xử lý bằng ủ phân sinh vật học, vệ sinh môi trường xung quanh.

2. Trị bệnh

- Nguyên tắc chung

+ Dùng hoá dược đặc trị diệt Amip, thuốc dùng đủ liều, nếu không Amip sẽ chuyển thành bào nang và chờ dịp tái phát khi có cơ hội.

+ Phối hợp với các loại kháng sinh phòng bội nhiễm.

+ Bổ sung các loại vitamin và thuốc bổ trợ làm tăng sức đề kháng của cơ thể.

+ Tăng cường dinh dưỡng và chăm sóc, vệ sinh.

- Dùng một trong các loại hoá dược sau:

+ Metronidazol: Cho chó, mèo uống với liều 40-50 mg/kg thể trọng/ngày, dùng liên tục 5 ngày, nghỉ 5 ngày, sau lại dùng tiếp 5 ngày.

+ Becberin: Cho uống liều 50 mg/kg thể trọng có tác dụng tốt và an toàn trong điều trị bệnh lý chó con.

+ Dihydro Emitin: Liều dùng 0,04 g/20-30 kg thể trọng, 0,03 g/10-20 kg và 0,02 g/dưới 10kg.

- *Chống vi khuẩn bội nhiễm bằng kháng sinh*

+ Streptomycin: Tiêm bắp liều 20 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Biseptol (Trimazol): Cho uống liều 1g/10kg thể trọng, ngày uống 2 lần.

+ Trimethoxazol 24%: Tiêm bắp liều 1 ml/con, tiêm liên tục 7 ngày liền.

Hiện nay trên thị trường thuốc thú y có một số hoá dược điều trị hội chứng lý, ta có thể dùng một trong các hoá dược sau:

+ Enro. Amoxy. Thành phần gồm có Amoxyciline, Colistine, Enrofloxacin và Vitamin B. complex. Cho chó uống với liều 1g/5kg thể trọng. Ngày uống 2 lần.

+ Enroflox. T. Thành phần gồm có Enrofloxacin, Sulphadimidin, Trimethoprim. Tiêm bắp thịt liều 1ml/5kg thể trọng. Ngày tiêm 2 lần.

+ Entercin: Thành phần gồm Entercine, vitamin B2 hoà nước cho uống liều 1g/5kg thể trọng.

- Respi. Fort: Thành phần gồm Tylosin, Sulphadiazin, Trimethoprim, vitamin C và Vitamin A, là thuốc bột hoà 2g/lít nước sạch cho uống trong ngày.

- *Chữa triệu chứng:*

Vitamin K: Chống xuất huyết, tiêm bắp cho chó 1ml/con, ngày tiêm 2 lần.

Tiêm bắp 0.5 ml/con cho mèo. Ngày tiêm 2 lần.

- *Bổ sung các thuốc trợ lực tăng sức đề kháng cơ thể như:*

+ Truyền huyết thanh mận ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10kg thể trọng/ngày.

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu với liều 5 ml/con cho chó và 2-3 ml/con cho mèo.

+ Vitamin B1 2.5%, vitamin C, B. complex tiêm bắp liều 3-5 g/ngày.

+ Promix (thành phần gồm Promethazine, Dipirone, Dexamethasone): Giảm sốt, an thần. Tiêm bắp 1ml/5kg thể trọng/ngày.

- *Gợi thiệu một số bài thuốc nam chữa lỵ:*

+ *Bài 1: Chữa lỵ*

Lá chè	100g
Cam thảo	10g
Nước	100ml

Đun sôi 30 phút, lọc chắt lấy nước chè, sau đó lại cho tiếp nước vào bã ngập, đun, cô đặc, dồn cả 2 nước đặc sao cho còn lại 100ml. Cho chó uống mỗi lần 5-10 ml.

Hoặc có thể thụt hậu môn, liều mỗi lần 100ml, thụt từ 1-2 lần trong ngày.

- *Bài 2: Chữa lỵ trực trùng Shiga*

Lá mơ tam thể 30-50g

Trứng gà 1 quả

Lá mơ rửa sạch, thái nhỏ trộn trứng gà bọc lá chuối đem nướng. Ngày ăn 2-3 lần. Thường sử dụng cho chó, mèo và các gia súc quý hiếm rất hiệu quả.

+ *Bài 3: Chữa lỵ, tiêu chảy, vết loét, vết thương nhiễm trùng*

Búp sim, lá sim non 100g

Nước 1000ml

Đun sôi, cô đặc còn 300-500 ml, cho chó uống trong ngày, có thể cho thêm ít muối hoặc đường cho dễ uống.

+ *Bài 4: Chữa lỵ Amip, lỵ trực trùng*

Tỏi giã nát, ngâm với nước sôi đã để nguội với tỷ lệ 5-10%. Ngâm một lúc và lọc lấy nước để thụt hậu môn, mỗi ngày thụt khoảng 100ml.

Hay dùng tỏi sống cho uống liều 3 g/con/lần. Ngày uống 3 lần.

Chú ý: Nước tỏi 10% còn dùng chữa các vết thương có mủ, tẩy giun kim, chữa ho.

+ *Bài 5: Chữa lỵ, kém ăn*

- Chè hương 100g
- Cam thảo 10g
- Nước 300ml

Lấy chè và cam thảo đổ nước cho vào ngập, đun sôi 30 phút, cô đặc và lọc lấy 100ml. Mỗi lần cho uống 10-20 ml/con. Ngày uống 3-4 lần.

- Chi xác, sấy khô, tán nhỏ mỗi lần uống 3g.

+ Bài 6: Chữa lỵ, sốt, tiêu chảy

Ô dước 20g

Hương phụ 20g

Tán nhỏ cho chó uống 8-10g trong ngày.

Có thể cho thêm 1000ml nước sạch, đun sôi sắc đặc còn 300ml cho chó uống trong 2-3 ngày.

+ Bài 7: Chữa lỵ, tiêu chảy, các vết thương nhiễm trùng

• Sim (búp, lá non) 50g

Nước sạch 600ml

Đun sôi, cô đặc còn 200ml cho chó uống hàng ngày.

• Chè hương 100g

Cam thảo 10g

Nước sạch 100ml

Đun sôi 30 phút, lọc lấy nước sắc 1. Sau đó cho tiếp nước vào đun sôi, lọc lấy nước sắc 2. Gộp cả 2 nước sắc và cô đặc cho còn 100ml. Mỗi lần uống từ 20-25 ml. Ngày uống 2 lần.

Có thể thay hẩu môn bằng nước chè trên, ngày thay 1-2 lần, mỗi lần 100ml.

BỆNH LÝ DO GIARDIA INTESTINALIS (Trùng roi)

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh do Giardia intestinalis gây ra. G. intestinalis sống trong lòng ruột non, đa số ở tá tràng, một số nhỏ ở manh tràng và có khi xâm nhập vào ống mật. Khi gặp các điều kiện không thuận lợi G. intestinalis sẽ trở thành bào nang (thể lây nhiễm). Chó mèo bị bệnh hàng ngày thải phân ra ngoài kèm theo nhiều bào nang, bào nang sẽ phát triển thành thể G. intestinalis hoạt động.

Bệnh thường thấy ở chó, nhất là chó non dưới 4 tháng tuổi, ít gặp ở chó trưởng thành. Bệnh xảy ra quanh năm, tuy nhiên gặp nhiều vào những tháng nóng, mưa nhiều.

II. TRIỆU CHỨNG

- Viêm ruột: G. intestinalis cư trú ở thành ruột, ống dẫn mật, khi chúng di chuyển gây nên những tổn thương và trên cơ sở đó vi khuẩn gây bệnh đường ruột sinh sôi và phát triển gây viêm ruột.

+ Đầu tiên con vật ăn ít hoặc bỏ ăn, nôn mửa liên tục, sau khi nôn hết ra thức ăn và nước uống thì nôn ra nước dãi đặc quánh và dịch mật màu vàng, đôi khi còn nôn ra cả máu do những cơn co thắt của dạ dày.

+ Tiếp theo vật bị tiêu chảy, trong nước phân có nhiều niêm mạc lầy nhầy và mùi tanh khẳm, bệnh nặng phân có lẫn máu màu nâu như bã cà phê do viêm xuất huyết ở dạ dày và ruột non.

- Một số ít trường hợp chó bị viêm túi mật do *G. intestinalis* di chuyển lên gan và mật.

Bệnh không được phát hiện sớm và điều trị kịp thời con vật sẽ chết vì không ăn, nôn nhiều gây mất nước, rối loạn điện giải. Tuy nhiên, một số con có sức đề kháng tốt sẽ qua khỏi những cơn nguy kịch và chuyển thành mãn tính.

III. CHẨN ĐOÁN

Căn cứ vào triệu chứng lâm sàng rất khó phân biệt với các bệnh khác.

Chủ yếu chẩn đoán bằng phương pháp ký sinh trùng học để tìm *G. intestinalis* thể hoạt động và bào nang.

IV. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Tăng cường ăn sạch, đầy đủ chất dinh dưỡng, uống sạch, ở sạch.

- Tất cả thức ăn cho chó phải nấu chín, không ăn thức ăn ôi thiu, nấm mốc.

- Định kỳ kiểm tra phân chó phát hiện mầm bệnh để dự phòng.

- Phân chó phải xử lý bằng ủ phân sinh vật học.

- Định kỳ tiêu độc vệ sinh môi trường xung quanh bằng phun dung dịch Chloramin B 0,5% trong 10 phút, hay nước vôi 10%.

2. Điều trị

- *Nguyên tắc điều trị:* Điều trị nguyên nhân kết hợp điều trị triệu chứng và các thuốc bổ trợ nâng cao sức đề kháng chống bệnh.

- *Điều trị triệu chứng:* Có thể dùng một trong các hoá dược đặc hiệu sau để diệt mầm bệnh:

+ Metronidazol: Cho uống với liều 30-50 mg/kg thể trọng, chia làm 2 lần cho chó uống trong ngày. Uống vào sáng và chiều, liên tục 5-6 ngày liền. Nghỉ 5-6 ngày sau đó lại cho uống liệu trình tiếp theo như trên.

+ Alebrin: Cho chó trưởng thành uống với liều 100 mg/lần.

Chó nhỏ 10-20 kg uống liều 70 mg/lần, chó nhỏ dưới 10kg uống liều 50 mg/lần. Ngày uống 3 lần, liên tục 3 ngày. Sau 7-10 ngày lại cho chó uống lần 2 với liệu trình trên.

Đối với mèo liều lượng bằng 1/2.

- Điều trị kết hợp kháng sinh chống bội nhiễm viêm ruột:

Có thể dùng một trong số các loại sau:

+ Bisepton (Trimazol): Cho uống liều 1g/10kg thể trọng, ngày uống 2 lần.

+ Trimethoxazol 24%: Tiêm bắp liều 1 ml/con, tiêm liên tục 7 ngày liền.

Trên thị trường thuốc thú y có một số loại chống viêm ruột có hiệu quả:

+ Kanacolin: Thành phần gồm Tiamulin HF, Kanamycin sulfat, Colistine sulfat, Neomycin sulfat, Vitamin B. complex. Hoà nước cho chó uống với liều 1g/5kg thể trọng, uống 2-3 lần trong ngày.

+ Gentacosflox: Thành phần gồm Gentamycin sulfat và Enrofloxacin HCl. Cho chó, mèo uống với liều 1g/5kg thể trọng, Uống 2-3 lần trong ngày.

- Chữa triệu chứng:

+ Kết hợp thuốc chống nôn: Atropin, tiêm bắp 1ml/con.

+ Vitamin K: Chống xuất huyết, tiêm bắp 1ml/con, ngày tiêm 2 lần.

+ Dùng thuốc có tác dụng se niêm mạc ruột như: Tanin hoà nước sạch cho chó uống 0.1-0.5 g/ngày, Carbonat bismuth liều 0.3-0.4 g/ngày.

+ Dung dịch điện giải: Pha theo hướng dẫn cho uống liên tục trong ngày, chống mất nước.

- **Bổ sung các thuốc trợ lực tăng sức đề kháng cơ thể như:**

+ Truyền huyết thanh mặn ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10kg thể trọng/ngày.

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu hay dưới da với liều 5 ml/con cho chó và 2-3 ml/con cho mèo.

+ Vitamin B1 2.5%, vitamin C, B. complex tiêm bắp liều 3-5 g/ngày.

+ Vitamin B12: Chống thiếu máu. liều 100 g/ngày.

+ Promix (thành phần gồm Promethazine, Dipirone, Dexamethasone): Giảm sốt, an thần. Tiêm bắp 1ml/5kg thể trọng/ngày.

- **Thụt rửa ruột** bằng thuốc tím pha loãng (0,1%), dung dịch Bicacbonat natri 2%.

- **Điều trị bằng thuốc nam:** Như giới thiệu phần bệnh lý Amip.

Chương III

BỆNH ĐƯỜNG HÔ HẤP

BỆNH VIÊM PHẾ QUẢN

Bệnh viêm phế quản là bệnh viêm niêm mạc đường hô hấp, viêm phế quản hay phế quản nhỏ sau đó dẫn đến viêm khí quản. Nặng hơn dẫn đến viêm phổi.

Bệnh hay xảy ra ở chỗ, mùa khi thời tiết thay đổi từ ấm áp sang lạnh ẩm, thường từ cuối thu sang đông và đến đầu mùa xuân.

I. NGUYÊN NHÂN

- Do bị nhiễm cùng lúc một số loài vi khuẩn gây bệnh đường hô hấp như:

Liên cầu (*Streptococcus*).

Tụ cầu (*Staphylococcus aureus*).

Klebsiella pneumoniae.

Bordetella bronchiseptica

- Thường do kế phát của một số bệnh nhiễm trùng như carê, viêm ruột, bệnh ký sinh trùng.

- Do thời tiết và vệ sinh môi trường, hít phải khói, bụi, hoá chất gây kích thích đường hô hấp.

- Do thức ăn, nước uống sặc xuống đường hô hấp.

II. TRIỆU CHỨNG

Do chất kích thích vào đường hô hấp, tác động đến thần kinh gây ho và nếu tác động lâu sẽ sinh bệnh tích viêm, niêm mạc sưng do viêm hoặc sung huyết sẽ làm hẹp đường hô hấp, các chất phân tiết bịt kín đường thông khí làm cho khó thở. Những biểu hiện đặc trưng nhất là:

- Vật bị ho, khó thở, nhất là vào buổi sáng, lúc đầu ho khan sau trở thành ho ướt và kéo dài.

- Thở khò khè, có tiếng ran, chảy nước mắt, nước mũi liên tục.

- Có thể kèm theo sốt: 39,5-40,5°C, mệt mỏi, bỏ ăn.

- Viêm phế quản mãn tính thường không sốt nhưng ho kéo dài, có lúc ho ra đờm đặc nhầy.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Nơi ở của chó, mèo phải luôn vệ sinh sạch sẽ, ăn uống đủ chất, chỗ nằm phải đảm bảo ấm mùa đông, thoáng mùa hè.

- Tiêm vắc-xin phòng bệnh cho chó định kỳ các loại vắc-xin sau: dại, carê, viêm gan truyền nhiễm, ho của chó... để không nhiễm các bệnh truyền nhiễm khác, trên cơ sở đó chó có khả năng đề kháng bệnh về hô hấp.

2. Điều trị

- Nguyên tắc chung:

- + Dùng kháng sinh diệt nguyên nhân gây bệnh.
- + Thuốc chữa triệu chứng.
- + Thuốc bổ trợ.

- Dùng một trong các loại kháng sinh sau đây:

+ Penicilin: Tiêm bắp liều 300-500.000 UI/ngày, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Gentamycin: Tiêm bắp liều 8-10 mg/kg thể trọng, chia 2 lần trong ngày.

+ Streptomycin: Tiêm bắp liều 20-25 mg/kg thể trọng, chia 2-3 lần trong ngày.

Hiện nay trên thị trường thuốc thú y có một số biệt dược được sử dụng điều trị bệnh viêm phế quản ở chó, mèo:

+ Cefa.Doc: Thành phần gồm: Cefalexine, Lidocaine HCl và dung môi. Tiêm bắp liều 1ml/5kg thể trọng.

+ Cefadox. T: Thành phần gồm Cefalexine, Doxycyclin, Sulfadiazine, Trimethoprim và B. complex. Thuốc bột hoà nước cho uống, liều 1g/5kg thể trọng.

+ Kanacolin: Thành phần gồm Kanamycin sulfate và Ampiciline sodium. Tiêm bắp liều 1 ml/5kg thể trọng.

- Thuốc chữa triệu chứng:

+ Ephedrin: Thuốc giảm ho, chống khó thở. Tiêm bắp 1-2 ống × 1 ml/ngày.

+ Dimedron: Giảm ho, an thần. Tiêm bắp 1-2 ống × 1ml/ngày.

- Thuốc trợ sức:

+ Cafein 5%: Tiêm bắp 3-6 ml/con.

+ Vitamin B1 25%, tiêm bắp 3-5 ml/con.

+ Vitamin C 5% tiêm bắp 3-5 ml/con

+ Glucoza 30% tiêm bắp 5 ml/con.

Truyền huyết thanh mặn ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10kg thể trọng/ngày (trong những trường hợp chó yếu).

- **Hộ lý:** Tăng cường chăm sóc, nuôi dưỡng tốt.

BỆNH VIÊM PHỔI

Bệnh viêm phổi thường là kế phát của viêm phế quản hay do bội nhiễm từ các bệnh truyền nhiễm khác như bệnh caré, viêm phế khí quản truyền nhiễm ở chó, mèo.

I. NGUYÊN NHÂN

- Thường do nhiễm virus đường hô hấp, sau đó là kế nhiễm vi khuẩn như các loài vi khuẩn: Pneumococcus, Streptococcus, Klebsiella, Bordetella...

- Do một số loại ấu trùng của ký sinh trùng ở phế quản như Filaroides, Actustrongylus, Paragonimus cũng gây viêm phổi.

- Do một số nấm như Aspergillus, Histoplasma.

Lúc đầu do tác động của virus xâm nhập qua đường hô hấp gây viêm vách phế quản nhỏ, sau lan đến nhu mô phổi hoặc có thể qua đường tuần hoàn làm cho tổ chức phổi yếu đi. Trên cơ sở đó các vi khuẩn có sẵn ở đường hô hấp sẽ phát triển và gây bệnh viêm phổi, nặng hơn gây hoại thư hoặc sinh mủ trong tổ chức phổi.

II. TRIỆU CHỨNG

- Thoạt đầu mới nhiễm bệnh, con vật mệt mỏi, ướm oải, bỏ ăn, sốt cao, niêm mạc đỏ.

- Tuy ít ho nhưng ho khó khãn, đau đớn, cơn ho khắc cũng tăng dần lên ngày một nặng, cơn ho xảy ra nhiều vào ban đêm và sáng sớm.

- Thở khó, con vật nằm một chỗ, yếu, cố thở nhanh và nông, biểu hiện thiếu oxy trong máu nên niêm mạc mắt, miệng đỏ xẫm, sung huyết, sau tím tái.

- Nếu không điều trị kịp thời, con vật sẽ chết sau vài ngày vì khó thở và suy kiệt.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Phát hiện sớm vật bị bệnh (ho và thở khó) để điều trị và cách ly kịp thời.

- Thực hiện vệ sinh thú y và vệ sinh môi trường, giữ nơi ở khô sạch, thoáng mùa hè, kín ấm vào mùa đông, phân rác phải dọn hàng ngày cho vào hố tiêu độc.

- Định kỳ tẩy uế nơi ở của chó, mèo và dụng cụ phục vụ nuôi dưỡng bằng Chloramin B 0,5% trong 10 phút, Cresyl 1-2%, hoặc nước vôi 10%.

Hay có thể dùng ND. Iodine (thành phần gồm PVP Iodine, Kalium iodine), sát trùng tiêu độc chuồng nuôi và môi trường xung quanh.

- Chăm sóc và nuôi dưỡng tích cực, định kỳ tiêm phòng các loại vacxin phòng bệnh cho chó, mèo: carê, Parvovirut, dại, viêm gan truyền nhiễm, Lepto... và định kỳ tẩy giun sán, tăng cường sức đề kháng của cơ thể.

2. Điều trị bệnh

Cũng theo nguyên tắc chung:

+ Sử dụng thuốc kháng sinh chữa nguyên nhân.

+ Thuốc chữa triệu chứng.

+ Thuốc trợ sức và hộ lý.

- *Sử dụng một trong các loại kháng sinh sau đây:*

+ Penicilin G: Tiêm bắp cho chó liều 500.000 UI/ngày, cho mèo liều 200.000 UI/ngày, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Streptomycin: Chó 1 g/ngày, mèo 500 mg/ngày. Tiêm bắp, chia 2-3 lần trong ngày.

Thường nên phối hợp Penicilin với Streptomycin thì hiệu quả chữa bệnh viêm phổi tốt lên rất nhiều.

+ Kanamycin: Tiêm bắp liều 40 mg/kg thể trọng/ngày, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Erythromycin: Tiêm bắp thịt, liều 20-25 mg/kg thể trọng/ngày. Chia 2 lần trong ngày.

Erythromycin hiệu lực cao với bệnh viêm phổi nhưng với chó, mèo có thể có tác dụng phụ như nôn mửa, rối loạn tiêu hoá, nhưng sau ít ngày sẽ hết.

Theo kinh nghiệm các nhà điều trị: Nên phối hợp kháng sinh tiêm với Trimazon (Bisepton) cho chó, mèo uống với liều 40 mg/kg thể trọng/ngày. Kết quả chữa bệnh sẽ tốt hơn.

- *Thuốc chữa triệu chứng:*

+ Giảm ho dễ thở: Ephedrin tiêm bắp 1-2 ống × 1ml/ngày. Ngày tiêm 1-2 lần.

+ An thần, giảm sốt, giảm đau: Dimedron tiêm bắp 0.5-1 ống × 1ml/ngày. Ngày tiêm 1-2 lần.

Hoặc Promix 1ml/5kg thể trọng.

- *Thuốc trợ tim, trợ sức*

+ Truyền Ringerlactat liều 100-150 ml/kg thể trọng/ngày.

+ Cafein 5%: Tiêm bắp 3-5 ml/con, ngày 2 lần.

+ Vitamin B1 2.5%: Tiêm bắp 3-5 ml/con, ngày 2 lần.

Vitamin C 5%: Tiêm bắp 3-5 ml/con, ngày 2 lần.

+ Glucoza 30%: Tiêm tĩnh mạch, liều 5ml/con.

- *Hộ lý*: Chăm sóc và nuôi dưỡng chu đáo.

- *Giới thiệu một số bài thuốc nam chữa bệnh hô hấp ở chó, mèo*

Bài 1: Viêm khí quản phổi

Củ bán hạ (củ chóc) 50g

Nước sạch 1000ml

Đun sôi, sắc đặc còn 300ml cho chó, mèo uống trong ngày.

Bài 2: Chữa ho, viêm khí quản, phổi

Cây mã đề 10g

Cam thảo 2g

Cát cánh	2g
Nước sạch	400ml

Đun sôi 30 phút, cho uống trong ngày.

Bài 3: Hoa đu đủ đực hấp với đường cho uống chữa ho - viêm phổi.

Bài 4: Cao mật lợn 40mg cho thêm ít đường, cho uống trong ngày, uống liên tục 6-7 ngày sẽ hết ho.

<i>Bài 5:</i> Sài đất	1000g
Sâm đại hành	500g
Cam thảo nam	100g

Ba vị trên rửa sạch, cho thêm nước đun sôi, cô đặc, nấu thành cao lỏng cho uống liều 50ml/lần, ngày uống 2 lần, uống liên tục trong 5-7 ngày.

<i>Bài 6:</i> Hoàng liên	100g
Vỏ cây dâu tằm	50g
Bán hạ	50g
Vỏ quýt	50g
Mã đề	50g

Các vị trên rửa sạch, cho nước vào đun sôi cô đặc còn 600ml, cho uống 50 ml/lần, uống liên tục 4-5 ngày.

BỆNH VIÊM MÀNG PHỔI

(Tích nước)

I. NGUYÊN NHÂN

- Do ảnh hưởng điều kiện ngoại cảnh làm cơ thể suy yếu: Do lạnh, quá trình vận chuyển....

- Do kế phát của các bệnh đường hô hấp khác (ở chó thường là kế phát bệnh lao hoặc bệnh Streptotrichosis).

II. TRIỆU CHỨNG

1. Thể cấp tính

- Chó, mèo bệnh biểu hiện đau ngực, chó lùi lại, rên khi cố vật ấn vào khe xương sườn.

- Hô hấp nông và thờ bụng.

- Nghe lồng ngực bằng ống nghe thấy có tiếng cọ sát nhẹ, đôi khi như tiếng gậy soàn soạt hay rãng rặc, nếu thể tích chất lỏng nhiều trong xoang ngực thì không nghe thấy tiếng cọ sát nữa và giữa các lớp phổi cũng tách ra.

- Thân nhiệt tăng. Nhiệt độ chỉ giảm khi rút được nước trong phổi ra.

- Chó, mèo bệnh thường nằm cho dễ thở và cho tim hoạt động dễ hơn.

- Ăn kém, gầy nhanh, mệt mỏi, phờ phạc. uế oái, kém hoạt động.

2. Thở mãn tính

Màng phổi dày ra, nghe lồng ngực bằng ống nghe không thấy tiếng gõ và tiếng cọ sát.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

Khi bị nhiễm bệnh đường hô hấp như lao, viêm phế quản phổi, cần thiết phải chữa sớm và triệt để.

- Giữ ấm mùa đông, vệ sinh ăn uống sạch sẽ...

Bổ sung thuốc bổ, vitamin cho chó, mèo để tăng sức đề kháng, phòng viêm nhiễm các bệnh khác.

2. Điều trị bệnh

- Cho vật bệnh nằm ở nơi sạch, ấm, kín gió.

- Làm bớt cơn đau ngực bằng cách đắp lạnh.

- Chọc hút lấy bớt nước ở phổi ra đối với chó bằng cách dùng 1 dùi chọc (troca) hay 1 kim tiêm. Chó để đứng, ngồi hay nằm nghiêng.

Sau khi sát trùng, cắt lông ở vùng thấp nhất của vùng mất tiếng vang, đó là khoảng cách xương sườn 6 và 8, cách 1 ngón tay trên vùng mất tiếng vang của tim.

Dùng kim tiêm đã sát trùng đâm thẳng góc vào thành ngực, giữa khoảng cách xương sườn với chiều sâu 1-2cm. Chất lỏng sẽ chảy ra ở góc kim tiêm (tại góc kim có lắp 1 ống cao su vô trùng hứng vào cốc). Sau khi chất lỏng trong phổi đã thoát ra hết, bóp chặt da 2 bên kim, và rút nhanh kim ra, nhỏ Collodion bịt kín lỗ chọc.

- Tiêm kháng sinh cho chó mèo: Dùng một trong các loại sau:

+ Penicilin G: Với chó 500.000 UI/ngày, với mèo 200.000 UI/ngày. Ngày tiêm 2 lần.

Kết hợp Bisepton: cho uống liều 40 mg/kg thể trọng, chia 2 lần uống trong ngày.

+ Kanacolin: Thành phần gồm Kanamycin sulfate, Colistine, Sulfate và Neomycin sulfat. Tiêm bắp liều 1ml/5kg thể trọng.

+ Lincomycin 10%: Tiêm bắp cho chó mèo liều 1ml/5kg thể trọng/ngày.

- Kết hợp các thuốc bổ trợ: An thần, giảm sốt giảm đau.

+ Promix: Thành phần gồm Promethazine, Dipirone, Dexamethasone. Tiêm bắp cho chó, mèo với liều 1ml/5kg thể trọng/ngày.

+ Dimedron: Tiêm bắp, liều 0,5-1 ml/con.

+ Vitamin B1 2,5%, vitamin C, B. complex tiêm bắp liều 3-5 ml/con/ngày.

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu với liều 5 ml/con.

Ghi chú: Ta có thể sử dụng thuốc gây mê nhẹ cho chó để chọc hút nước bằng Zoletil (thuốc gây mê trong thú y). Tiêm bắp sâu với liều 7-10 mg/kg thể trọng, sau 3-5 phút chó mèo sẽ mê, nằm yên để chọc hút dễ dàng.

Nếu tiêm tĩnh mạch: Liều 5-7 mg/kg thể trọng, sau 30-60 giây chó mèo mê ngay và sẽ tỉnh trở lại 1-2 giờ sau. Nếu cần thiết có thể tiêm nhắc lại với liều 1/2-1/3 liều cũ.

Chương III

BỆNH KÝ SINH TRÙNG

BỆNH GIUN ĐŨA (Ascariasis)

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh giun đũa do *Toxocara canis* và *Toxocara nina* gây ra, ký sinh trong ruột non của vật, là bệnh phổ biến của chó, mèo trên khắp các châu lục. Bệnh thường gây ra ở chó con, mèo con từ 1-4 tháng tuổi. Chó, mèo nhiễm bệnh do ăn phải trứng giun có lẫn trong thức ăn, nước uống hay liếm phải các đồ dùng có mầm bệnh, trứng phát dục tới giai đoạn ấu trùng cảm nhiễm, ấu trùng cảm nhiễm trong ruột chui ra khỏi trứng xuyên vào thành ruột, lột xác trở thành giun trưởng thành, lại tiếp tục đẻ trứng và sinh sôi nảy nở gây bệnh cho loài chó, mèo.

Ấu trùng của loài giun *Toxocara canis* còn có thể qua hệ tuần hoàn của chó mẹ khi mang thai và đi vào bào thai, do đó chó con sau khi sinh ra đã mang sẵn mầm bệnh trong cơ thể, đến 21 ngày tuổi gây thành bệnh nặng cho chó con.

II. TRIỆU CHỨNG

Giun ký sinh trong ruột non của chó mèo gây tác hại cơ giới, chiếm đoạt chất dinh dưỡng và tiết độc tố.

Chó, mèo trưởng thành khi bị nhiễm giun đũa thường không biểu hiện rõ nét, chỉ gây còm, lông xơ xác, đôi khi nôn khan, nhưng nó là vật chủ mang mầm bệnh. Bệnh giun đũa gây tác hại chủ yếu ở chó, mèo nhỏ từ 20 ngày tuổi đến 2-3 tháng tuổi.

Biểu hiện:

- Thân gầy còm, lông xơ xác, kém ăn, suy nhược, thiếu máu.

- Bụng phình to như bụng cóc, căng tròn, thỉnh thoảng có từng đoạn ruột nổi lên nhu động, ấn tay vào đó có cảm giác cứng chặt, đó là đoạn ruột bị giun lèn chặt.

- Chó, mèo nôn mửa, tiêu chảy, rên rĩ do đau bụng, có khi nôn ra giun hay phân thải ra ngoài màu xám trắng, thối khắm và ra cả giun.

- Chó, mèo nhỏ bị bệnh nặng, các ấu trùng do quá trình di hành trong cơ thể làm tổn thương gây viêm gan, thận, phổi, có khi tắc ruột, tắc ống mật, đôi khi giun đũa chọc thủng ruột. Độc tố giun đũa có thể tác động đến thần kinh trung ương gây co giật.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Vệ sinh trong ăn uống: Ăn chín, ăn sạch và uống sạch.

- Định kỳ vệ sinh chuồng, cũi nhốt chó mèo và môi trường xung quanh để diệt mầm bệnh (phun Dipterex 1% diệt trứng giun, Chloramin B 0,5% trong 10 phút hay nước vôi 10%).

- Định kỳ kiểm tra phân chó mèo phát hiện mầm bệnh để dự phòng.

- Hàng ngày dọn chuồng thu nhặt phân đổ vào hố xử lý.

- Không thả rông chó mèo, không cho chó mèo tiếp xúc với bên ngoài và các chó, mèo khoẻ để hạn chế lây nhiễm mầm bệnh.

- tẩy giun cho chó mèo định kỳ, tẩy cho chó mẹ để phòng lây nhiễm cho đàn con bằng một trong các loại hoá dược sau đây: Piperazin, Santonin, Vermox, Decaris, Levamisol, Niclosamide.

2. Điều trị

Dùng một trong các hoá dược sau:

- Piperazin adipinat: Trộn thuốc vào sữa, cháo cho ăn hay hoà nước cho uống. liều 0,1-0,3 g/kg thể trọng.

Hiệu lực tẩy đạt 90-100%, thuốc an toàn không gây phản ứng phụ.

Với chó mèo nhỏ hoà thuốc với nước cháo cho vào bình bú, hay cho vào bơm tiêm nhựa bơm vào miệng cho từng con.

Nếu bệnh nặng có thể cho uống lần 2 và cần kết hợp với các thuốc-bổ trợ như truyền sinh lý mặn ngọt, uống vitamin C, vitamin B1, vitamin B. complex.

- Vermox (Mebendazol, Mebenvet): Thuốc ở dạng viên nén 100 mg/viên. Chó mèo uống liều 80-100 mg/kg thể trọng, chia làm 2 lần, uống trong 2 ngày để tẩy giun đũa.

- Levamisol: Dùng tẩy một lần, hiệu lực cao và an toàn, cho chó mèo uống với liều 15-20 mg/kg thể trọng.

- Lopatol: Thuốc do hãng CIBA (Thụy Sĩ sản xuất). Thuốc có hiệu lực cao trong việc tẩy giun tròn và sán dây cho chó mèo từ 3 tuần tuổi và cả chó, mèo cái đang mang thai.

Hiệu lực tẩy sạch giun đạt 90-95%.

- Tetramison: Hiệu lực tẩy đạt 100%, an toàn không gây phản ứng phụ. Chó, mèo có thể cho uống với liều 10 mg/kg thể trọng, nếu dùng để tiêm với liều 7,5 mg/kg thể trọng.

Cho chó, mèo uống một lần sau khi ăn, không dùng cho chó, mèo đang mang thai ở giai đoạn cuối vì thuốc kích thích thần kinh phó giao cảm và cơ trơn.

* **Giới thiệu một số bài thuốc nam tẩy giun sán**

+ **Bài 1:**

Lá cây dầu giun	100g
Vỏ cây đại	50g

Rửa sạch, giã nhuyễn hai thứ trên, trộn lẫn với thức ăn và cho ăn trong 2 buổi sáng. Tinh dầu giun được cho uống trực tiếp với liều 1ml/20kg thể trọng, cho uống vào buổi sáng, trước khi cho ăn. Sau khi cho uống 2 giờ dùng thuốc tẩy Natri sulfat hay Magie sulfat với liều 30g hoà với 100ml nước sạch cho uống. Sau 12 giờ giun sẽ theo phân thải ra ngoài.

+ **Bài 2:** Sử quân tử 50g tán nhỏ thành bột mịn.

Cho ăn với liều 10-20 g/con nhỏ, 20-30 g/con lớn, 30-40 g/con trưởng thành. Cho ăn vào 2 buổi sáng.

+ **Bài 3:** Hạt keo dậu 100g, rang vàng, tán nhỏ thành bột và bảo quản chỗ khô ráo.

Cách dùng: Trộn thức ăn cho ăn liều 10 g/lần/con nhỏ; 20 g/lần/con lớn; 50 g/lần/con trưởng thành. Cho ăn 3 buổi sáng liền. Kết quả ra giun rất tốt, thuốc ít độc.

+ Bài 4: Củ Bách bộ (bỏ lõi)	100g
Nước sạch	300ml

Đun sôi, cô đặc còn 100ml. Liều dùng cho uống 0,5 ml/2kg thể trọng. Dùng liên tục trong 3 buổi sáng.

BỆNH GIUN MÓC (Ancylostomatosis)

I. NGUYÊN NHÂN

Do giun móc *Ancylostoma canium* gây nên, một trong những bệnh giun tròn gây thiệt hại nhiều nhất cho chó, mèo và một số loài ăn thịt thuộc họ chó (canidae). Bệnh phân bố rộng khắp nơi trên thế giới và quanh năm. Chó, mèo non thường mắc bệnh nặng hơn chó, mèo trưởng thành.

Chó, mèo nhiễm bệnh giun tròn biểu hiện đặc trưng là thiếu máu, viêm ruột cấp và mãn tính, có kèm theo chảy máu ruột, đặc biệt chó mèo non từ 2-4 tháng tuổi, khi mắc bệnh tỷ lệ chết cao từ 60-80%.

Trứng giun móc theo phân thải ra ngoài, nở ra ấu trùng rồi thành ấu trùng cảm nhiễm bám vào thức ăn, nước uống và môi trường xung quanh.

Chó, mèo nuốt phải ấu trùng cảm nhiễm qua thức ăn nước uống vào đường tiêu hoá, những giun trưởng thành sống ở ruột non, tập trung ở phần tá tràng.

Ấu trùng cảm nhiễm thải ra môi trường xung quanh, có thể qua da mà gây bệnh cho con vật. Khi qua da chó mèo con, ấu trùng không gây ra phản ứng cục bộ, nhưng khi qua da chó mèo trưởng thành, ấu

trùng gặp sự phản ứng mạnh mẽ của da, thể hiện viêm tấy rõ rệt do ấu trùng chết tạo ra.

II. TRIỆU CHỨNG

Trong quá trình ký sinh trong đường tiêu hoá, giun móc gây ra các biến đổi bệnh lý do hai yếu tố: Tác động cơ học và ảnh hưởng của độc tố.

- Vật bệnh nôn mửa liên tục, có khi nôn ra máu, bỏ ăn hay ăn rất ít do hậu quả chảy máu niêm mạc ruột. Giun móc khi bám vào ruột hút máu tiết ra một chất kháng đông và đưa đến hiện tượng xuất huyết ruột, gây tổn thương, trên cơ sở đó các vi khuẩn gây bệnh có điều kiện phát sinh và gây các bệnh truyền nhiễm khác.

- Rối loạn tiêu hoá, viêm ruột cấp tính và mãn tính, do tác động cơ giới và độc tố của giun móc nên xuất hiện bệnh tiêu chảy dữ dội, phân có lẫn máu màu cà phê hoặc màu đen có dịch nhầy và mùi tanh khắm.

Gia súc non thường chết do mất máu mất nước.

- Xuất hiện hội chứng thần kinh do độc tố giun móc thấm vào máu đi khắp cơ thể.

- Khi gia súc khoẻ và mắc giun móc lần đầu bệnh có thể nhẹ hơn và thời gian dài hơn, biểu hiện chủ yếu hội chứng thiếu máu, chảy máu ruột, tuy nhiên chỉ 2-3 tháng sau tự khỏi bệnh khi điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng tốt.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Vệ sinh trong ăn uống: Ăn chín, ăn sạch và uống sạch để ngăn ngừa ấu trùng giun móc.

- Định kỳ tẩy uế vệ sinh chuồng, cũi nhốt chó mèo và môi trường xung quanh để diệt mầm bệnh (phun Dipterex 1% diệt trứng giun, Chloramin B 0,5% trong 10 phút hay nước vôi 10%).

- Hàng ngày dọn chuồng, thu nhặt phân đổ vào hố xử lý.

- Định kỳ kiểm tra phân phát hiện mầm bệnh để dự phòng.

- Không thả rông chó mèo, không cho chó mèo bệnh tiếp xúc với bên ngoài để hạn chế lây nhiễm mầm bệnh.

- Định kỳ 4 tháng tẩy một lần để phòng lây nhiễm bằng một trong các loại hoá dược sau đây: Mebendazol, Dovenix.

2. Điều trị

Nguyên tắc chung:

Tẩy giun móc bằng thuốc đặc trị

Điều trị triệu chứng và thuốc bổ trợ

- **Thuốc tẩy:** Có thể dùng một trong các loại thuốc sau:

+ Mebendazol (Vermox): Loại thuốc chuyên dùng cho thú y do Hungari sản xuất, Mebendazol tẩy được hầu hết các loại giun tròn ký sinh đường tiêu hoá mà còn có tác dụng tẩy một số loài sán dây với vật nuôi.

Chó, mèo bệnh được cho uống với liều 80-100 mg/kg thể trọng. Thuốc chia làm 2 lần, uống trong 2 ngày để tẩy giun đũa và chia làm 3 lần uống trong 3 ngày để tẩy giun móc, giun tóc và sán dây.

+ Dovenix: Thuốc do hãng Rhone - Merieux của Pháp sản xuất. Dovenix là dung dịch có chứa 25% hoạt chất của Nitroxynil, tác dụng tốt với giun móc chó, an toàn không phản ứng phụ.

Tiêm dưới da cho chó với liều 1ml/20-35 kg thể trọng. Trước khi tiêm nên pha loãng thành 2,5%.

Chú ý: Dung dịch Dovenix có thể nhuộm màu làm bẩn tay và các dụng cụ khác, có thể làm sạch bằng Natri hyposulfit 5%.

- Thuốc điều trị triệu chứng:

+ Điều trị viêm ruột: Biseptol cho chó uống liều 1 g/ngày, mèo uống 0,5 g/ngày, ngày uống 2 lần.

Trimethoxazol 24%: Tiêm bắp thịt, liều 0,5-1 ml/con.

Chống chảy máu ruột: Vitamin K: Tiêm bắp liều 1 ml/con với chó; 0,5 ml/con với mèo, ngày tiêm 2 lần.

- *Bổ sung các thuốc trợ lực tăng sức đề kháng cơ thể như:*

+ Truyền huyết thanh mận ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10kg thể trọng/ngày.

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu với liều 3-5 ml/con.

+ Vitamin B1 2,5%, vitamin C, B. complex tiêm bắp liều 3-5 ml/ngày.

+ Vitamin B12: Chống thiếu máu, liều 100 γ /ngày.

+ Promix (thành phần gồm Promethazine, Dipyron, Dexamethasone): Giảm sốt, an thần. Tiêm bắp 1ml/5kg thể trọng/ngày.

BỆNH SÁN DÂY (Cestodiosis)

Bệnh sán dây là một bệnh phổ biến ở chó. Trên thế giới có khoảng 40 loài sán dây gây bệnh cho chó và các thú ăn thịt thuộc họ chó và mèo.

Một số loài sán dây gây bệnh cho chó mèo cũng là tác nhân gây bệnh cho người. Hiện có 8 loài sán dây gây hại cho chó phân bố ở hầu hết các vùng địa lý khác nhau, tuy nhiên chỉ có 2 trong số 8 loài ký sinh

và gây bệnh cho chó nước ta là: *Diphyllobothrium mansonii* và *Dipylidium caninum*.

Sán trưởng thành ký sinh trong ruột non chó mèo. (*Tenia solium*). Sán trưởng thành bài xuất trứng qua phân ra ngoài cảnh, trứng sẽ hình thành ấu trùng và chui ra khỏi trứng sau 21 ngày, ấu trùng trôi xuống nước, xâm nhập vào các loài giáp xác, giáp xác được coi như là vật chủ phụ.

Ấu trùng phát triển thành ấu trùng gây nhiễm trong thời gian 20 ngày và ký sinh trong cơ hay phức mạc của ếch nhái, ấu trùng gây nhiễm còn ký sinh ở chuột và một số động vật khác.

Chó mèo ăn phải ếch nhái có ấu trùng thì sau 13 ngày sẽ có sán trưởng thành. Sán gây bệnh cho chó do tác động cơ học và do độc tố tiết ra.

II. TRIỆU CHỨNG

Sán dây gây tác hại cho chó mèo do chiếm đoạt chất dinh dưỡng, gây tổn thương cơ giới trên niêm mạc ruột, tiết độc tố gây rối loạn bệnh lý.

Chó mèo thường mắc ở 2 thể:

1. Cấp tính

- Thường gặp ở chó mèo nhỏ từ 1-4 tháng tuổi.

- Biểu hiện kém ăn, nôn mửa liên tục do sán bám vào vách ruột gây ra những tổn thương niêm mạc và kích thích gây nôn.

- Chảy máu ruột do đầu sán có nhiều móc bám vào vách ruột gây tổn thương nên phân có màu xám hoặc đỏ tươi.

- Viêm ruột thứ phát do những vi khuẩn đường ruột bội nhiễm như *Salmonella murium*, *Proteus vulgaris*, *E. coli*, *Staphylococcus aureus*.

- Rối loạn tiêu hoá thường xuyên ở chó mèo nhỏ 1-4 tháng tuổi: lúc táo bón, lúc tiêu chảy, trong phân có niêm mạc ruột tróc ra và có lẫn những đốt sán rụng ra. Nếu không được chăm sóc tốt và điều trị kịp thời, chó mèo nhiễm sán tỷ lệ chết cao 60-70% do viêm ruột, mất máu, mất nước và rối loạn điện giải.

2. Mãn tính

- Chó mèo trưởng thành thường bị bệnh mãn tính: Ăn ít, gầy còm, xơ xác, rối loạn tiêu hoá, viêm ruột mãn tính, trong phân có đốt sán già rụng ra, khi ra ngoài cảnh đốt sán vẫn cử động được, đốt sán nhỏ trông giống hạt dưa nên gọi là bệnh "Sán hạt dưa".

- Giai đoạn cuối biểu hiện các hội chứng thần kinh: run rẩy hoặc ngơ ngác, nằm lỳ một chỗ hoặc trở nên dữ tợn.

Nếu không được điều trị chu đáo gia súc trường thành chết trong trạng thái thiếu máu kéo dài và do kiệt sức.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh .

- Vệ sinh trong ăn uống: Ăn chín, ăn sạch và uống sạch, không cho ăn thịt động vật sống để tránh ăn phải ấu trùng sán dây.

- Thường xuyên tắm cho chó mèo. nếu có nhiều bọ chét thì có thể dùng dung dịch Dipterex 1% (nhớ phải dọ mồm cho chó) để tắm hay "Dear dogker" do Công ty Nam Dũng sản xuất, vì bọ chét chính là ký chủ trung gian truyền mầm bệnh cho chó mèo.

- Định kỳ tẩy uế vệ sinh chuồng, cũi nhốt chó, nơi ở của mèo và môi trường xung quanh để diệt mầm bệnh (phun Dipterex 1% diệt trứng giun, Chloramin B 0,5% trong 10 phút hay nước vôi 10%).

- Hàng ngày dọn chuồng thu nhặt phân đổ vào hố xử lý.

- Định kỳ kiểm tra phân và theo dõi chó mèo, phát hiện mầm bệnh để tẩy dụn phòng.

- Không thả rông chó mèo, không cho chó mèo bệnh tiếp xúc với bên ngoài để hạn chế lây nhiễm mầm bệnh.

2. Điều trị

Nguyên tắc chung: Tẩy sán kết hợp với điều trị triệu chứng và trợ sức cho gia súc bệnh kết hợp nuôi dưỡng tốt.

- *Tẩy sán dây cho chó, mèo*: Có thể dùng một trong các loại loại thuốc tẩy sau:

+ Niclosamide: Chó, mèo uống với liều 80-100 mg/kg thể trọng. Thuốc chỉ cho uống một nửa liều vào buổi sáng khi chưa cho ăn. Sau đó 1 giờ cho uống nốt nửa liều còn lại. 3 giờ sau khi uống thuốc mới cho ăn bình thường, sau 6-10 giờ sán bị chết và theo phân ra ngoài.

Sau 20 ngày nếu vẫn phát hiện thấy đót sán trong phân chó, mèo phải tẩy lại lần 2 theo đúng quy trình như lần đầu.

- Lopatol: Thuốc do hãng CIBA (Thụy Sĩ) sản xuất. Thuốc có hiệu lực cao tẩy sán dây chó, mèo (tẩy sạch sán 80-85%), an toàn không gây phản ứng phụ. Có thể dùng cho chó hay mèo từ 3 tuần tuổi và chó mèo cái đang mang thai.

Thuốc có thể uống trực tiếp hay trộn với một ít thức ăn. Chỉ uống một lần, liều 50 mg/kg thể trọng.

Cho chó, mèo uống khi đói và sau đó 1-2 giờ cho ăn uống bình thường, không phải kiêng hay nhịn ăn.

Nếu chưa sạch sán có thể tẩy lại lần 2 sau một tuần như quy trình lần đầu.

+ Mebendazol (Vermox, Mebenvet, Noverme, Antel): Cho chó, mèo uống với liều 80-100 mg/kg thể trọng. Thuốc chia làm 3 lần uống trong 3 ngày để tẩy sán dây.

- **Điều trị triệu chứng:**

+ Điều trị viêm ruột: Biseptol cho chó uống liều 1 g/ngày, mèo uống 0,5 g/ngày, ngày uống 2 lần.

Trimethoxazol 24%: Tiêm bắp thịt, liều 0,5-1 ml/con.

Chống nôn: Atropin 1% tiêm bắp thịt 1 ml/chó; 0,5 ml/mèo.

Chống chảy máu ruột: Vitamin K tiêm bắp liều 1 ml/con với chó; 0,5 ml/con với mèo, ngày tiêm 2 lần.

- **Bổ sung các thuốc trợ lực tăng sức đề kháng cơ thể như:**

+ Truyền huyết thanh mận ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10kg thể trọng/ngày.

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu với liều 3-5 ml/con.

+ Vitamin B1 2,5%, vitamin C, B. complex tiêm bắp liều 3-5 ml/ngày.

+ Vitamin B12: Chống thiếu máu, liều 100 γ /ngày.

+ Promix (thành phần gồm Promethazine, Dipirone, Dexamethasone): Giảm sốt, an thần. Tiêm bắp 1ml/5kg thể trọng/ngày.

- Giới thiệu một số bài thuốc nam tẩy sán ở chó, mèo

+ Bài 1: Tẩy sán xơ mít

Hạt bí ngô (bóc vỏ) 100g

Đường mía hay mật 50g

Hạt bí ngô rang khô tán nhỏ trộn với đường hay mật cho ăn trong 1 lần trong ngày. Sau 3 giờ cho uống thuốc tẩy Natri sulfat, Magiê sulfat hay cây chút chút, sán sẽ sổ ra.

+ Bài 2: Nước sắc hạt cau

Hạt cau 100g (giã nhỏ)

Nước sạch 500ml

Đun sôi, cô đặc còn lại 200ml, lọc bỏ bã, cho uống liều 5-10 ml/kg thể trọng.

Trước khi cho uống, cho nhịn ăn 4-5 giờ. Sau khi cho uống nước sắc hạt cau nửa giờ, cho uống thuốc tẩy $MgSO_4$.

Chó, mèo sau khi uống nước sắc hạt cau vài giờ sán sẽ sổ ra.

Nước sắc hạt cau dễ bị kích thích gây nôn mửa, nên có thể dùng thêm các loại thuốc chống nôn.

+ Bài 3: Hạt bí ngô phối hợp với nước sắc hạt cau:

Nhân hạt bí ngô: 50-100g cho chó ăn lúc đói vào sáng sớm.

Hạt cau 60-80g cho thêm nước, đun sôi, sắc đặc cho uống, sau khi uống nửa giờ cho uống liều thuốc tẩy (Na_2SO_4 , MgSO_4).

Chúng ta biết rằng nước sắc hạt cau có tác dụng làm tê liệt đầu sán còn bí ngô có tác dụng làm tê liệt khúc giữa và khúc đuôi con sán. Do đó sự phối hợp này sẽ tẩy sán được triệt để hơn.

+ Bài 4: Tẩy sán (theo dược thư của Pháp)

Vỏ lựu khô tán vừa phải 60g

Nước sạch 1000ml

Ngâm vỏ lựu trong khoảng 6 giờ, sau đó sắc còn 300ml, lọc bỏ bã, cho uống vào buổi sáng, chia làm 2-3 lần, mỗi lần cách nhau 30 phút. Sau khi uống liều cuối cùng 2 giờ thì cho uống 1 liều thuốc tẩy.

BỆNH LÊ DẠNG TRÙNG (Babesiosis)

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh trùng lê ở chó do *Babesia canis* gây ra. Bệnh có ở hầu hết các tỉnh miền núi và đồng bằng.

Ve *Rhipicephalus sanguineus* là môi giới truyền bệnh cho chó, ve ở nước ta phát triển mạnh vào các

tháng nóng ẩm từ tháng 4-9 và cũng chính là mùa lây lan bệnh lê dạng trùng ở chó.

Babesia canis ký sinh chủ yếu trong hồng cầu. *Babesia* sinh sản cả vô tính và hữu tính.

Sinh sản vô tính: Từ một ký sinh trùng trong hồng cầu sẽ nảy chồi thành 2 ký sinh trùng và thoát ra khỏi hồng cầu khi hồng cầu đó bị phá huỷ do tác hại ký sinh của chúng, rồi lại nhiễm vào một hồng cầu khác. Quá trình này xảy ra liên tục trong cơ thể chó.

Sinh sản hữu tính: Ve *Rhipicephalus sanguineus* là ký chủ trung gian của Babesiosis. Ve bám vào chó bệnh hút máu, ký sinh trùng vào ve qua quá trình phát triển sẽ trở thành bào tử. Khi ve hút máu chó sẽ truyền bào tử sang chó, bào tử đó xâm nhập vào hồng cầu và gây bệnh.

Chó nhập ngoại và chó non dưới 6 tháng tuổi dễ mắc và thường bệnh nặng, tỷ lệ chết cao (60-70%).

II. TRIỆU CHỨNG

Trong quá trình ký sinh *B. canis* bám vào hồng cầu chiếm đoạt chất dinh dưỡng, gây thương tổn cho hồng cầu làm chó đái ra máu và hoàng đản da. Độc tố của *B. canis* tiết vào máu gây ức chế quá trình sinh sản hồng cầu, tác động hệ thần kinh gây sốt.

Bệnh xuất hiện ở 2 thể cấp tính và mãn tính.

1. Thể cấp tính

- Chó sốt cao 39,5-40,5°C, sốt kéo dài trong 2-4 ngày, ủ rũ và nằm bệt, các niêm mạc nhợt nhạt do thiếu máu, huyết cầu tố giảm thấp (20-30%), bạch cầu tăng (0-12 nghìn mm^3).

- Nước tiểu lúc đầu trắng đục sau đó nâu.

- Nhịp thở nhanh và khó khăn.

- Có hiện tượng hoàng đản: da và các niêm mạc vàng.

Chó con dưới 12 tháng tuổi thường chết sau 1 tuần với nhiệt độ hạ, huyết áp hạ và truy tìm mạch.

2. Thể mãn tính

Chó ăn uống bình thường nhưng mệt mỏi, gầy xơ xác, không linh hoạt, ít hoạt động, lông rụng dần và suy nhược.

Chó sốt nhẹ (39-40°C) sau đó lại giảm, ít lâu sau lại sốt trở lại và nước tiểu có màu nâu đỏ.

Nếu không điều trị kịp thời chó sẽ chết trong vòng 30-40 ngày vì kiệt sức và thiếu máu nặng.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Những nơi đã có bệnh phải định kỳ kiểm tra máu chó để phát hiện chó bệnh và chó mang trùng, điều trị kịp thời, hạn chế lây lan.

- Thường xuyên tắm chải và diệt ve trên thân thể chó bằng dung dịch Dipterex 1% (nhớ phải đo môm cho chó) để tắm hay bằng "Dear dogker" do Công ty Nam Dũng sản xuất, vì họ chết chính là ký chủ trung gian truyền mầm bệnh cho chó mèo.

- Định kỳ tẩy uế vệ sinh chuồng, cũ nhốt chó, nơi ở của mèo và môi trường xung quanh để diệt mầm bệnh (phun Dipterex 1% diệt trứng giun, Chloramin B 0,5% trong 10 phút hay nước vôi 10%).

- Không thả rông chó, không cho chó bệnh tiếp xúc với bên ngoài để hạn chế lây nhiễm mầm bệnh.

- Chăm sóc và nuôi dưỡng tốt để chó tăng sức đề kháng chống đỡ sự xâm nhập mầm bệnh.

2. Điều trị

- Điều trị nguyên nhân

Nguyên tắc chung: Điều trị nguyên nhân kết hợp với điều trị triệu chứng và trợ sức chăm sóc cho gia súc bệnh.

Có thể dùng một trong các loại loại thuốc đặc trị lê dạng trùng sau:

+ Haemosporidin: Thuốc pha với nước cất hay nước sinh lý 0,9% theo tỷ lệ 2%. Tiêm vào bắp thịt với liều 0,0005 g/kg thể trọng, sau 15 ngày có thể tiêm lại lần 2.

- Berenyl (Azidin): Thuốc có hiệu lực cao diệt các đơn bào ký sinh, thuốc rất an toàn không gây phản ứng phụ, không tạo ra các chủng đơn bào kháng thuốc. Berenyl sử dụng thích hợp cho cả chó non và chó trưởng thành. Thuốc pha với nước cất 5-10%, tiêm vào bắp thịt hay mạch máu, dùng với liều 4-5 mg/kg thể trọng.

Nếu cần thiết có thể tiêm nhắc lại sau khi tiêm mũi thứ nhất 15-20 ngày.

- **Điều trị triệu chứng:**

+ Giám sốt: Tiêm bắp Promix (thành phần gồm Promethazine, Dipirone, Dexamethasone) có tác dụng giảm sốt, an thần, liều 1ml/5kg thể trọng/ngày.

+ Chống xuất huyết: Vitamin K 1 ml/con, ngày tiêm 2 lần.

+ Vitamin B12: Chống thiếu máu, liều 100 γ /ngày.

+ Chống vàng da hoàng đản: Có thể sử dụng một số bài thuốc nam để hạn chế vàng niêm mạc, vàng da, nước tiểu đỏ nâu...

Theo kinh nghiệm của nhân dân có thể dùng một số bài thuốc nam để chữa triệu chứng và hỗ trợ cho sự lành bệnh của cơ thể.

+ *Bài 1*: Xích đồng nam 1kg

Bạch đồng nữ 1kg

Xích đồng nam và Bạch đồng nữ: Thu hái, rửa sạch, chặt nhỏ thành từng đoạn 5-6 cm.

Cho thêm khoảng 3 lít nước, đun sôi cô đặc còn khoảng 1 lít, lọc bỏ bã và cho thêm một ít đường mía cho chó uống. Liều lượng 3 ml/kg thể trọng. Ngày uống 2 lần thay nước uống hàng ngày.

+ Bài 2:

Hạt ý dĩ	50g
Vỏ quả cau già (Đại phúc bì)	50g
Nhân trần	100g
Chi tử (quả Dành dành)	50g
Nước sạch	1500ml

Đun sôi, cô đặc còn 500ml cho chó uống trong ngày, chia làm 2-3 lần.

+ Bài 3:

Rau má	100g
Sinh địa	50g
Nghệ già	50g
Thân, lá, rễ cây mã đề	100g
Nước sạch	1500ml

Đun sôi, cô đặc còn 500ml cho chó uống hàng ngày.

+ *Bài 4*: Chữa phù toàn thân, phù bụng, lợi tiểu

Đại phúc bì (vỏ ngoài, vỏ giữa của qua cau phơi khô): 10-12g. Cho thêm nước đun sôi, sắc đặc cho gia súc uống trong ngày.

- *Bổ sung các thuốc trợ lực tăng sức đề kháng cơ thể như:*

+ Truyền huyết thanh mận ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10kg thể trọng/ngày.

+ Glucoza 30%: Tiêm mạch máu với liều 5 ml/con.

+ Vitamin B1 2.5%, vitamin C, B. complex tiêm bắp liều 3-5 ml/con.

+ Cafein 5%: Tiêm bắp liều 5 ml/con. Spactein tiêm bắp liều 2 ml/con, hay long não nước 10% tiêm bắp cho chó liều 5-6 ml/ngày.

BỆNH GIUN CHỈ **(Dirofilaria immitis)**

I. NGUYÊN NHÂN

Bệnh do giun chỉ *Dirofilaria immitis* gây nên. Môi giới truyền bệnh là muỗi *Anopheles culex*. Muỗi này hút máu động vật bị bệnh và truyền sang vật lành

khác, ngoài muỗi Anopheles, bọ chét cũng là vật trung gian truyền bệnh giun chỉ.

II. TRIỆU CHỨNG

- Tác động của giun chỉ gây cho vật chủ vừa là tác động cơ giới vừa là tác động của độc tố nên triệu chứng rất đa dạng.

- Chó gầy còm và thiếu máu kéo dài do giun chỉ chiếm hết chất dinh dưỡng của vật chủ, ấu trùng giun chỉ ký sinh làm tắc một số mao mạch gây hiện tượng viêm ở một số cơ quan nội tạng.

- Loạn nhịp tim, phù thũng, có dịch trong xoang ngực hoặc xoang bụng do giun chỉ làm viêm cơ tim.

- Chó đi tiểu ra nước đục như nước vo gạo hoặc đi tiểu ra máu do độc tố của giun chỉ gây viêm thận.

- Có hiện tượng ho dữ dội, chảy dãi dớt gây khó thở, chó có thể chết do phù thũng ở xoang ngực và bụng do ấu trùng di hành làm tắc mao mạch phổi.

- Độc tố giun chỉ gây nhiễm độc thần kinh, biểu hiện trên chó là những cơn động kinh hoặc bại liệt các chi.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Định kỳ 3 tháng kiểm tra máu một lần, thấy có ấu trùng giun chỉ thì uống thuốc chữa bệnh ngay.

- Thường xuyên tắm rửa, vệ sinh thân thể chó để diệt muỗi và bọ chét bằng dung dịch Diptorex 1% (nhớ phải dọ mõm cho chó) để tắm hay dùng "Dear dogker" do Công ty Nam Dũng sản xuất, vì muỗi và bọ chét chính là ký chủ trung gian truyền mầm bệnh cho chó mèo.

- Vệ sinh môi trường xung quanh để diệt côn trùng hút máu như muỗi và bọ chét bằng cách khai thông cống rãnh, phát quang cây cối bụi rậm, phun thuốc diệt muỗi. Chuồng nuôi chó phải có lưới nhỏ phòng muỗi.

2. Điều trị bệnh

- Dùng một trong các loại thuốc sau đây để diệt giun chỉ:

+ Neoxtibenol: Tiêm dưới da cho vật bệnh với liều 12 mg/kg thể trọng.

+ Diethylcarbamazin: Cho chó uống với liều 3 mg/kg thể trọng. Chia làm 2-3 lần trong ngày, uống sau khi ăn. Liệu trình điều trị 4-5 ngày liên tục, sau đó nghỉ. Tháng sau kiểm tra máu vẫn còn thấy ấu trùng giun chỉ thì phải uống thêm một liệu trình nữa.

BỆNH GIUN THỰC QUẢN

(Khối u thực quản)

I. NGUYÊN NHÂN

- Bệnh giun thực quản do loài giun *Spirocerca lupi* gây nên. *Spirocerca* có màu đỏ chót, sống trong thực quản tạo thành những khối u và gây bệnh cho vật chủ.

- Trứng giun được bài tiết ra ngoài cùng với phân, bọ hung nuốt phải trứng, trứng phát triển thành ấu trùng và lột xác thành ấu trùng gây bệnh, chó bị nhiễm bệnh khi ăn phải những ấu trùng này.

- Chim, chuột, bò sát ăn phải ấu trùng gây bệnh thì chúng chui vào thành thực quản, dạ dày ruột và tạo thành kén tại đó (vật chủ dự trữ). Chó ăn thịt các vật chủ dự trữ này cũng bị nhiễm giun thực quản.

II. TRIỆU CHỨNG

- Đặc trưng của bệnh giun thực quản là tạo thành khối u cứng ở thực quản và dạ dày, kích thước khối u có thể bằng hạt đậu đến quả trứng ngỗng, khối u được tạo thành từ những sợi bó mô liên kết co dãn và có những đường rỗng chứa đầy chất mù lỏng màu đỏ lờ, trong đó giun *Spirocerca lupi* sống thành bó cuốn lấy nhau.

- Chó rối loạn phản xạ nuốt thức ăn, chảy nhiều nước dãi, nôn mửa khi khối u ở thực quản.

- Chó ho nhiều và ho mạnh, có khi viêm màng phổi, viêm xoang bụng, khí khối u ở nhánh phế quản.

- Khối u có mủ, to dần lên và có thể vỡ trong xoang bụng, xoang ngực, trong động mạch, gây vỡ động mạch, chó chết ngay trong trạng thái nhiễm trùng huyết và nhiễm trùng toàn thân.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

Khó phát hiện bệnh, khi đã xuất hiện triệu chứng là bệnh quá nặng, nếu phát hiện sớm có thể phẫu thuật khối u.

Biện pháp chủ yếu là phòng bệnh: chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý tốt.

BỆNH GHỀ CHÓ

Bệnh ghẻ da của chó do ghẻ *Sarcoptes canis* và bệnh ghẻ bao lông do ghẻ *Demodex canis* gây ra.

I. BỆNH GHỀ DA DO SARCOPTES SCABIEI

VAR. CANIS

Bệnh được phát hiện ở hầu hết các nước trên thế giới.

Đặc trưng của bệnh: chó ngứa ngáy khó chịu suốt ngày đêm, ăn ngủ không yên, gãi cồm, sút cân, nếu không được điều trị sớm và triệt để thì khắp cơ thể chó bị rụng trụi lông, tạo điều kiện cho các vi trùng ký phát làm mủ khiến cho da chó bệnh dầy cộm, sưng mọng mủ. Bệnh nặng làm cho chó bị suy kiệt và chết.

1. Nguyên nhân

Do *Sarcoptes canis* gây nên.

- Trứng phát dục trải qua những giai đoạn phát triển thành ghẻ trưởng thành khoảng 10-15 ngày.

- Ghẻ trưởng thành đào các đường rãnh sâu và ngoằn ngoèo ở bên dưới lớp biểu bì của chó. ghẻ cái đẻ trứng vào đó, mỗi ngày đẻ 1-2 trứng, tiếp theo ghẻ cái lại tiến lên phía trước đào rãnh và không bao giờ chịu ra khỏi đường rãnh này, trứng và phân của con ghẻ thải ra đều tồn tại trong đường rãnh.

- Lớp biểu bì ở dưới da chó bị phá hoại nên các vi khuẩn gây mủ (*Staphylococcus*) sinh sôi và gây bệnh làm da sưng mọng đỏ rồi thành mủ đặc.

2. Triệu chứng

- Chó luôn ngứa ngáy (thường chỗ da mỏng, bụng, nách, bẹn, gốc tai, xung quanh bầu vú), khó chịu phải đưa chân lên gãi hay lấy răng cắn, gặm vào chỗ ngứa do con ghẻ dùng vòi đào thành các đường rãnh làm cho các đầu mút của dây thần kinh luôn bị kích thích gây ngứa.

- Thấy xuất hiện dịch rỉ viêm chảy ra ở tầng biểu bì và tầng bì, lâu dần khô lại đóng thành vẩy kết lại, có thể trong chất dịch lẫn cùng với các bạch cầu, lâm ba cầu tạo thành các mụn có mũ đặc, sau dần biến thành mụn màu xám hay nâu xám. Chó ngứa gãi, mụn vỡ ra, kết lại thành vẩy.

3. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

Vệ sinh tiêu độc chuồng nuôi bằng một trong các dung dịch sau: Chloramin B 0,5% trong 10 phút, nước vôi 10%, ND. Iodine phun tiêu độc.

- Thường xuyên vệ sinh thân thể cho chó: Tắm cho chó bằng nước bồ kết, lá thơm hay dùng "Dear dogket" do Công ty nam Dũng sản xuất (thành phần gồm: tinh dầu xả, pơmu, chàm, thông và Natri benzoat) làm sạch da chó, mèo.

b) Trị bệnh

Dùng một trong các loại thuốc sau:

- DEP (Dimethyl phthalate): bôi trên vùng da bị ghẻ, tùy mức độ ghẻ có thể dùng dung dịch 50% (pha bằng cồn) hay sử dụng nguyên chất.

- Dipterex 1‰ (một phần nghìn): Bôi trên vùng da ghẻ, bôi từng phần, khi bôi nhớ dọ mõm cho chó vì thuốc rất độc không để chó liếm vào.

- *Trinaghe tribeloda* do Chi cục Thú y Hà Nội sản xuất. Bôi vào vùng da ghe, không bôi toàn thân và nhớ độ mồm.

- Giới thiệu một số thuốc nam chữa ghe:

Các loài cây có chất đắng, chát như: lá đào, lá bạch đàn, lá ổi, lá trâu không, lá ngổ dại, lá dâm dại, lá xoan, lá khoai lang đun thành nước đặc, tắm cho chó. Bã lá kỳ sát vùng ghe.

II. BỆNH GHE BAO LÔNG

1. Nguyên nhân

- Bệnh ghe bao lông do *Demodex canis* gây ra.

- Ghe *Demodex* ký sinh ở màng bọc xung quanh của lông hoặc trong tuyến mỡ, ở phần đáy của tầng bì tiếp giáp với tầng tổ chức dưới da của chó. Toàn bộ vòng đời của con ghe bao lông đều phát dục trên cơ thể chó.

- Bệnh thường phát sinh ở chó con và cả ở chó lớn.

- Trên thân mình chó khoẻ mạnh bình thường có thể vẫn có mầm bệnh tồn tại nhưng chưa phát thành bệnh, chỉ khi trên lớp da ngoài của chó bị tổn thương, viêm tẩy mung mù mới tạo cơ hội tốt để ghe *Demodex* xâm nhập vào bên trong cơ thể chó và khi dinh dưỡng kém, thể trạng chó yếu thì con ghe sẽ từ đó sinh trưởng, phát dục và gây bệnh cho chó.

2. Triệu chứng

Thường có 2 thể bệnh: Dạng ghẻ khô và ghẻ mù.

- Dạng ghẻ khô: Lúc đầu biểu hiện rụng lông trên da trán, mi mắt, 4 chân, da dày cộm thành màu đỏ xám, chó bệnh thường hay đưa chân lên gãi ở những chỗ này.

- Dạng ghẻ mù: Biểu hiện có những mụn mủ sưng mọng, đặc quánh màu vàng xám do các vi trùng gây mù xâm nhập vào. Tại đây da nhăn nheo, rụng lông lâu ngày, các tổ chức chết cùng với dịch thể lâm ba tiết ra tạo thành các vẩy khô cứng dày cộm.

Bệnh nặng: Toàn thân chó rụng hết lông, ở những vùng da mỏng bụng, nách, háng có những ổ mù áp xe, mùi tanh hôi, khó chịu.

3. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

Định kỳ tiêu độc chuồng nuôi bằng một trong các dung dịch sau đây:

- Chloramin B 0,5%.
- Nước vôi 10%.
- ND. Iodine phun tiêu độc.

- Thường xuyên vệ sinh thân thể cho chó. Tắm cho chó bằng nước bồ kết, lá ổi, lá xoan, hạt mùi, lá kinh

giới, mướp đắng hay dung dịch tẩm cho chó "Dear dogket" do Công ty nam Dũng sản xuất, không nên tẩm bằng xà phòng vì chất kiềm sẽ gây ngứa kích ứng da.

- Chuồng nuôi chó luôn được cọ rửa sạch, tiêu độc, phơi khô dưới ánh nắng mặt trời.

- Phân chó và các chất thải phải quét dọn sạch hàng ngày đổ vào hố xử lý tiêu độc.

b) Điều trị

Cũng như ghẻ da, sử dụng một trong các loại thuốc sau đây:

- DEP (Dimethyl phthalate): có thể dùng nguyên chất, có thể pha thêm cồn thành dung dịch 50% bôi trên vùng da bị ghẻ.

- Diptorex 1%: Bôi trên vùng da ghẻ, bôi từng phần, khi bôi nhớ dọ mồm, không để chó liếm vào.

- Trinaghe do Chi cục Thú y Hà Nội sản xuất: Bôi vào vùng da ghẻ.

Chú ý: Một số ghi nhớ trong quá trình điều trị bệnh ghẻ:

1- Cần dọ mồm để tránh chó liếm vào thuốc.

2- Không nên tắm cho chó bằng xà phòng vì dễ gây kích ứng da, gây viêm da.

3- Nên tắm cho chó bằng nước bồ kết, nước lá xoan, diêm sinh, lấy khăn kỳ cọ hay bàn chải chà sát

để bong hết các vảy đóng trên da chó, sau đó lấy khăn lau khô và tắm thuốc hay bôi thuốc.

4- Dụng cụ chăm sóc, nuôi dưỡng chó như chậu, khăn, bàn chải, bát đĩa đựng thức ăn, nước uống... phải được sát trùng bằng nước sôi, hoặc ngâm trong dung dịch thuốc tím loãng 1‰ (một phần nghìn), nước vôi trong... sau đó rửa sạch, phơi khô.

5- Chuồng nuôi, đệm nằm, dụng cụ khác phải được tiêu độc, sát trùng bằng thuốc tím 1‰ (một phần nghìn), Chloramin B 0,5%, hay ND Iodine. Các loại thuốc sát trùng này dùng để phun định kỳ.

6- Bệnh ghẻ cần điều trị lâu dài, điều trị làm nhiều đợt, mỗi đợt cách nhau 3-5 ngày, có thể phải điều trị chừng 5-7 tháng.

7- Mỗi lần bôi thuốc không nên bôi toàn thân mà nên sử dụng thuốc ghẻ bôi từng phần, tránh gây độc cho chó.

8- Cách ly chó bệnh và chó lành.

Chó bệnh nên ở một khu riêng biệt, có chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng riêng, cần điều trị tổng hợp như thuốc trị ghẻ, thuốc kháng sinh chữa triệu chứng và thuốc bổ trợ tăng sức bảo vệ của cơ thể.

Chương IV

BỆNH VIÊM TỬ CUNG ÂM ĐẠO CHÓ

Bệnh viêm tử cung âm đạo ở chó là một trong những nguyên nhân gây ra hiện tượng vô sinh ở chó cái. Bệnh viêm tử cung âm đạo cũng còn gặp ở mèo cái.

I. NGUYÊN NHÂN

- Do nhiễm khuẩn khi giao phối, hay con đực bị viêm cơ quan sinh dục hoặc lý do nào đó gây xây xát tổn thương bộ phận sinh dục cái, tạo điều kiện cho vi khuẩn gây bệnh.

- Do hậu quả của nhiễm trùng khi đẻ hoặc động dục. Sốt nhau, sảy thai, thai chết, máu và dịch xuất còn lại tạo điều kiện cho vi khuẩn từ cổ tử cung xâm nhập vào gây bệnh.

- Do sử dụng các dụng cụ sản khoa mang trùng gây viêm nhiễm tử cung.

- Viêm tử cung và âm đạo chủ yếu do vi khuẩn tụ cầu vàng (*Staphylococcus aureus*), liên cầu dung huyết (*Streptococcus hemolitica*), *E.Coli* dung huyết, *Proteus vulgaris* và *Klebsiella*.

- Viêm tử cung và âm đạo còn do trùng doi (Trichomonas fortus) và do nấm (Candida albicans) gây ra.

II. TRIỆU CHỨNG

1. Viêm cấp tính

- Con vật sốt cao, khát nước nhiều, ủ rũ, mệt mỏi, ăn ít.

- Nôn và đôi khi tiêu chảy.

- Thường có dấu hiệu đau vùng hông; con vật hay quay đầu lại phía sau, đi lại bồn chồn.

- Vài ngày sau thấy âm hộ chảy dịch nhầy tanh, liên tục. Nếu không điều trị kịp thời dịch từ tử cung và âm đạo chảy ra nhiều hơn có lẫn mủ và máu, mùi tanh khắm.

- Âm hộ sưng đỏ, nóng, đụng đến con vật rất đau.

Nếu chữa kịp thời và triệt để có thể khỏi sau 8-10 ngày.

2. Viêm mãn tính

- Triệu chứng thể hiện thất thường, dịch tử cung chảy ra liên tục hoặc ngắt quãng, hôi thối, dính bẩn vùng đuôi, chân sau.

- Niêm mạc âm đạo dày lên, màu đỏ thẫm.

- Vật mệt mỏi, ăn ít và kém hoạt động.

Nếu sau khi phối giống, chó không thấy thụ thai, hoặc đẻ ra con bị chết hay sảy thai, tiêu thai (chửa giả) thì đó là biểu hiện bệnh viêm âm đạo, viêm tử cung mãn tính.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Thường xuyên vệ sinh cơ thể, lau rửa âm môn bằng dung dịch nước muối hay thuốc tím, nhất là trước khi phối giống.

- Tay của kỹ thuật viên hay dụng cụ sử dụng trong các thao tác khám thai, đỡ đẻ hay khi can thiệp đẻ khó, mổ đẻ sát nhau đều phải vô trùng.

- Sau những ca phẫu thuật đẻ khó phải tiêm kháng sinh để chống nhiễm khuẩn và thụt rửa âm đạo bằng dung dịch Rivanol 0.1% hay Chloramphenicol 4%.

- Cho vật ăn uống đủ chất, sạch sẽ, chuồng thoáng mát vệ sinh.

2. Điều trị

Theo nguyên tắc chung: Điều trị nguyên nhân kết hợp điều trị triệu chứng, vệ sinh phòng bệnh và sử dụng các chất bổ trợ tăng cường sức đề kháng của cơ thể.

- **Điều trị bằng kháng sinh:** Chống nhiễm khuẩn

Sử dụng một trong những loại kháng sinh sau đây:

+ Penicilin: Tiêm bắp thịt liều 1.000 UI/kg/ngày.

+ Ampicilin: Tiêm bắp thịt liều 10.000 UI/kg/ngày.

+ Kanamicin: Tiêm bắp thịt liều 10 mg/kg/ngày.

Điều trị liên tục trong thời gian 5-7 ngày.

- Điều trị viêm âm đạo do nhiễm khuẩn và nấm

Sử dụng một trong các loại kháng sinh chống nhiễm khuẩn trên kết hợp với kháng sinh chống nấm:

+ Nystatin: Tiêm bắp thịt liều 10 mg/kg/ngày.

- Điều trị viêm âm đạo do nhiễm khuẩn và trùng roi

Sử dụng một trong các loại kháng sinh chống nhiễm khuẩn giới thiệu ở trên kết hợp với thuốc đặc trị trùng roi

+ Klion: Hòa nước cho uống, liều 10 mg/kg/ngày.

Điều trị liên tục trong thời gian 5-7 ngày.

Hiện nay trên thị trường có giới thiệu loại thuốc đặc trị bệnh viêm âm đạo và tử cung do nhiễm khuẩn và nấm đường sinh dục như:

+ Ketomycin: Thành phần gồm: Ketonazole, Neomycin sulphat, Dexamethazone.

Cho chó uống 1-2 g/con; mèo 0,5-1 g/con; hòa với nước sạch hay nước cháo, kết hợp bôi vào chỗ viêm 1-2 lần trong ngày.

Điều trị liên tục trong thời gian 5-7 ngày.

+ Dear newtab: Đặt vào tử cung 1 viên/lần. Ngày đặt 2-3 lần, chống viêm tử cung, âm đạo. Với mèo đặt 1/2 viên/lần.

+ Flagystine: được bào chế dưới dạng viên nén bao gồm một chất kháng Trichomonas, một chất kháng nấm và một chất kháng viêm, kháng dị ứng, có tác dụng điều trị tại chỗ đối với các trường hợp viêm âm đạo và tử cung ở gia súc cái do nhiều nguyên nhân khác nhau như do nhiễm khuẩn, do ký sinh trùng, do nấm hoặc do nguyên nhân tổng hợp.

Thành phần gồm: Metronidazole, Nystatine, Dexamethasone.

+ Metronidazole là thuốc kháng khuẩn thuộc họ Nitro - 5 imidazole nhạy cảm với các loài: Peptostreptococcus, Clostridium perfringens, Clostridium, Veillonella... Ngoài ra Metronidazole còn có tác dụng với cả ký sinh trùng: Entamoeba histolytica, Giardia intestinalis, Trichomonas vaginalis.

+ Nystatine là một kháng sinh thuộc họ Polyene được chiết xuất từ nấm Streptomyces noursei có tác dụng với rất nhiều loài vi nấm dạng men hoặc sợi, candida và Geotricum. Thuốc chủ yếu có tác dụng tại chỗ, khi dùng để đặt tử cung, thuốc sẽ có tác dụng trên nấm Candida đường sinh dục.

+ Dexamethasone: là một Corticoide tổng hợp, chủ yếu được dùng để chống viêm. Tác dụng chuyển hóa và giữ muối của nó thấp hơn so với Hydrocortisone.

Flagystine được điều chế với tá dược thích hợp để không ảnh hưởng đến niêm mạc và pH tử cung, âm đạo.

+ Cách dùng: Ngâm viên thuốc vào nước khoảng 5 giây rồi đặt sâu vào tử cung cho chó 1 viên/lần/ngày, cho mèo 1/2 viên/lần/ngày.

- Thụt rửa tử cung âm đạo

Sử dụng một trong những dung dịch sau để thụt và rửa:

+ Rivanol 0,1%

+ Chloramphenicol 4%.

Mỗi ngày rửa một lần, mỗi lần 50-100ml, với mèo 20-50ml. Ống cao su nhỏ được nối với bơm tiêm có chứa dung dịch Rivanol hay Chloramphenicol 50ml. Luồn ống cao su vào tử cung chó, mèo bơm dung dịch trên vào và rửa khoảng 2-3 lần cho dung dịch viêm và máu mủ chảy ra, sau đó lau rửa âm đạo.

- Thuốc chữa triệu chứng

+ Vitamin K 1%: chống chảy máu, tiêm bắp liều 1-2 ml/con/ngày.

+ Vitamin A, D, E hồi phục tổ chức, niêm mạc; tiêm bắp liều 1-3 ml/con/ngày.

+ Atropin 1% Chống kích ứng niêm mạc và chống co bóp tử cung âm đạo, tiêm bắp liều 1-2 ml/con/ngày.

- Thuốc hỗ trợ

+ Truyền huyết thanh mận ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10 kg/ngày.

+ Glucoza 30% Tiêm mạch máu hay dưới da với liều 5 ml/con.

+ Vitamin B1 2,5%, vitamin C 5%, B-complex tiêm bắp liều 3-5 ml/con.

+ Vitamin B12: chống thiếu máu, liều 100 γ /ngày

+ Cafein 5% hay Long não nước 5%: tiêm bắp liều 3-5 ml/con

+ Promix (Thành phần gồm promethazine, dipirone, dexamethasone) giảm sốt, an thần

- Kinh nghiệm nhân dân sử dụng một số bài thuốc nam chữa viêm tử cung âm đạo chó mèo

Nước rửa bên ngoài: nước sắc vỏ xoan rửa ngoài âm đạo chống viêm, hôi

Lá bạch đồng nữ: 500g

Muối ăn: 50g

Nước sạch 3000ml

Đun sôi 30 phút, chắt lấy nước để nguội. Thụt rửa tử cung, âm đạo ngày 1 lần. Rửa liên tục trong 7-10 ngày.

BỆNH VIÊM NỘI MẠC TỬ CUNG **(Hyperplastic endometritis)**

Là bệnh nội mạc tử cung tăng sinh, tích mủ nên thường gọi bệnh tử cung có mủ và thường xuất hiện sau khi động dục từ 2-8 tuần. Bệnh thường gặp ở chó cái trên 5 tuổi, mèo ít gặp hơn.

I. NGUYÊN NHÂN

- Do sự loạn chức năng của buồng trứng với sự tăng tiết Progesteron gây ra.

- Trong trường hợp chó, mèo đẻ khó phải can thiệp bằng phẫu thuật: lấy thai hay khi sát nhau phải xử lý bóc tách nhau hoặc các trường hợp phải sử dụng tay hay dụng cụ khám can thiệp bên trong tử cung... làm niêm mạc tử cung bị xây xát nên vi khuẩn gây bệnh dễ dàng xâm nhập và gây ra viêm nội mạc tử cung.

- Do kế phát một số bệnh truyền nhiễm như: Sảy thai truyền nhiễm, bệnh lao, bệnh phổi thương hàn... cũng tạo điều kiện cho vi khuẩn xâm nhập vào tử cung và gây bệnh.

II. TRIỆU CHỨNG

- Lúc đầu con vật ăn kém, uống nước nhiều kèm nôn, đại nhiều, thở nhanh, ủ rũ và không muốn hoạt động.

- Thân nhiệt lúc đầu tăng nhưng khi bệnh tiến triển thì không tăng và có chiều hướng hạ và cuối cùng hạ dưới mức bình thường.

- Bụng căng lên, tiết ra dịch có mùi đặc biệt, dính bết vào lòng quanh âm hộ và đuôi.

- Nếu không được chữa bệnh kịp thời và không chăm sóc chu đáo con vật sẽ chết.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Thường xuyên vệ sinh cơ thể, lau rửa âm môn bằng dung dịch nước muối, hay thuốc tím, nhất là trước khi phối giống.

- Tay của kỹ thuật viên hay dụng cụ cần thiết sử dụng trong các thao tác khám thai, đỡ đẻ hay khi can thiệp đẻ khó, sát nhau đều phải vô trùng.

- Sau những ca phẫu thuật đẻ khó đều phải tiêm kháng sinh để chống nhiễm khuẩn và thụt rửa âm đạo bằng dung dịch Rivanol 0,1% hay Chloramphenicol 4%.

- Cho chó mèo ăn uống đủ chất, sạch sẽ, chuồng thoáng mát vệ sinh.

2. Trị bệnh

- *Điều trị tại chỗ*

Tống hết mủ và niêm dịch ra, kích thích cho tử cung co bóp để tống hết chất bẩn ra khỏi tử cung bằng cách:

+ Hàng ngày thực rửa tử cung bằng một trong các dung dịch sau:

Rivanol 0,1%, dung dịch lugol 0,1%, nước muối 0,9% hay thuốc tím 0,1%, mỗi lần thực rửa khoảng 50-100ml cho chó và 30-50 ml cho mèo. Dùng ống cao su nhỏ một đầu luôn vào tử cung, một đầu nối với bơm tiêm 50ml có chứa dung dịch trên, bơm từ từ vào tử cung. Sau khi thực rửa, xoa bóp tử cung để vuốt hết nước ra.

+ Bơm tiếp dung dịch kháng sinh vào tử cung bằng một trong các loại sau: Penicilin 1.000.000 UI và Streptomycin 1g hòa trong 50ml nước cất hay Kanamycin 1g hòa trong 50ml nước cất.

Khi bệnh đã thuyên giảm, có nghĩa khi niêm dịch chảy ra trong và không thối nên tiếp tục rửa bằng dung dịch nước sinh lý mặn (nước muối 0,9%) và thực kháng sinh thêm vài ngày nữa cho khỏi hẳn.

- **Điều trị bằng kháng sinh:** Chống nhiễm khuẩn toàn thân.

Sử dụng một trong các loại kháng sinh sau đây:

+ Penicilin: Tiêm bắp thịt liều 1.000 UI/kg/ngày.

+ Ampicilin: Tiêm bắp thịt liều 10.000 UI/kg/ngày.

+ Kanamicin: Tiêm bắp thịt liều 10 mg/kg/ngày.

Điều trị liên tục trong thời gian 5-7 ngày.

- Thuốc chữa triệu chứng

+ Vitamin K 1%: Chống chảy máu, tiêm bắp liều 1-2 ml/con/ngày.

+ Vitamin A, D, E hồi phục tổ chức, niêm mạc; tiêm bắp liều 1-3 ml/con/ngày.

+ Atropin 1% chống kích ứng niêm mạc và chống co bóp tử cung âm đạo, tiêm bắp, liều 1-2 ml/con/ngày.

- Thuốc hỗ trợ

+ Truyền huyết thanh mận ngọt đẳng trương: 100-150 ml/10 kg/ngày.

+ Glucoza 30% Tiêm mạch máu hay dưới da với liều 5 ml/con.

+ Vitamin B1 2,5%, vitamin C 5%, B-complex tiêm bắp liều 3-5 ml/con.

+ Vitamin B12: chống thiếu máu, liều 100 γ /ngày

+ Cafein 5% hay Long não nước 5%; tiêm bắp liều 3-5 ml/con

+ Promix (Thành phần gồm promethazine, dipirone, dexamethasone) giảm sốt, an thần với liều 1 ml/5kg thể trọng.

- Kinh nghiệm nhân dân dùng một số thuốc nam để thụt rửa tử cung cho hết mùi hôi thối và dịch viêm nhớt, vàng.

- + Tỏi ta (bóc vỏ, rửa sạch, giã nhuyễn) 50g
- + Nước đun sôi để nguội 500ml

Chiết lấy nước, lọc bỏ bã, bơm vào tử cung, âm đạo ngày 1 lần - thụt rửa như vậy liên tục trong 4-5 ngày.

- Vỏ, rễ cây dâm bụt, rửa sạch, tráng qua nước muối loãng, cho nước vào đun sôi, chắt lấy nước, bỏ bã, thụt rửa tử cung âm đạo để chống dịch nhầy, nhớt và viêm. Sau khi rửa xong lau khô, ngày rửa hai lần.

- Thuốc uống trong

Tô mộc (gỗ vang)	100g
Ké đầu ngựa	50g
Bồ công anh	50g
Sài đất	50g
Sinh địa	50g
Nước sạch	3.000ml

Đun sôi, sắc cô đặc lấy 1.000ml, cho chó mèo mẹ uống. Ngày 2 lần thay nước, cho thêm ít đường cho dễ uống. Uống liên tục trong 5-7 ngày sẽ khỏi.

BỆNH CƠ GIẬT DO THIẾU CANXI

Bệnh cơ giật do thiếu canxi ở gia súc cái nói chung và ở chó mèo nói riêng xảy ra trước khi đẻ, trong khi đẻ và cả sau khi đẻ nhiều ngày tới khi cai sữa cho con.

I. BỆNH CƠ GIẬT TRƯỚC KHI ĐẸ

1. Nguyên nhân

- Chủ yếu do nuôi dưỡng xấu, một số trường hợp không có nguyên nhân rõ ràng.

- Gia súc cái có chứa cần rất nhiều canxi ở giai đoạn cuối, nếu thức ăn thiếu canxi và thừa photpho làm tỷ lệ Ca/P không thích hợp gây nên hiện tượng bị cơ giật.

- Do rối loạn hoạt động của tuyến cận giáp (Parathyroides) dẫn đến lượng canxi trong máu từ 10-12% giảm xuống còn một nửa.

2. Triệu chứng

- Chó, mèo đi lại bồn chồn, nôn mửa, thở nhanh.

- Sốt cao trên 41°C

- Hai chân sau yếu, đứng cũng run rẩy, đi lại càng khó khăn, siêu vẹo, sau đó chó nằm duỗi chân, không đứng được nữa, cơ run.

- Thỉnh thoảng lại lên cơn co giật.
- Thở hỗn hển, thở dốc, nước dãi chảy.

Bệnh có thể kéo dài liên tục vài tiếng, có khi tới vài ngày. Một số con không chữa cũng tự khỏi. Một số con nếu không can thiệp ngay sẽ lên cơn co giật, sau bại liệt nằm một chỗ, bại liệt kéo dài làm cơ của chân sau bị teo, thối loét và gia súc sẽ chết trong thể bại huyết.

3. Phòng và chữa bệnh

a) Phòng bệnh

- Trong giai đoạn có chữa nên cho ăn đủ chất dinh dưỡng, đủ chất khoáng và vitamin, nhất là muối Ca và P.

- Hàng ngày cho thêm 1, 2 thìa con xương nghiền vào thức ăn, bổ sung thêm ốc, cua, tôm, hến, sụn, xương trong khẩu phần.

- Cho gia súc chữa ra hoạt động ngoài trời để tăng thêm lượng vitamin D2, D3.

b) Chữa bệnh

- Tiêm dung dịch gluconat canxi hay chlorua canxi 20% vào tĩnh mạch cho chó với liều 3-5 ml/con, tiêm liên tục trong vài ngày. Với mèo tiêm gluconat canxi vào bắp thịt.

Chú ý: Tiêm chlorua canxi vào tĩnh mạch phải tiêm chậm và không được rút ra ngoài sẽ gây thối thịt cho chó.

II. BỆNH CO GIẬT SAU KHI ĐÉ

Bệnh thường xảy ra đột ngột sau khi đẻ trong vòng 3-5 ngày đầu. Chó mẹ thường có triệu chứng đặc trưng: run rẩy, co giật, quay quay, đầu mất phương hướng, đập đầu vào tường rồi 4 chân mất cảm giác và liệt hẳn. Do đó, bệnh còn gọi là bệnh bại liệt sau khi đẻ.

1. Nguyên nhân

- Do thiếu lượng canxi trong máu một cách đột ngột ở giai đoạn cuối sau khi đẻ. Trong giai đoạn mang thai, nhất là giai đoạn cuối, chó mẹ không được cung cấp đầy đủ các muối photphat canxi, trong khi đó thai đang phát triển nhanh bộ xương cần một lượng lớn muối canxi. Sau khi đẻ, chó cái, mẹ cái lại phải tiết sữa để nuôi con, trong đó lượng muối canxi giảm xuống đột ngột trong máu gây ra bệnh co giật của chó, mẹ sau khi đẻ.

Lượng canxi trong máu của chó đang nuôi con bằng sữa giảm xuống đột ngột sẽ dẫn đến trạng thái bệnh lý: rối loạn điều tiết nhiệt, sốt cao 41-42°C; rối loạn thần kinh gây co giật, sùi bọt mép; rối loạn vận động nên đi đứng xiêu vẹo, mất cảm giác và nằm liệt

nhịp tim và nhịp thở tăng nhanh, rối loạn trung khu hô hấp có thể dẫn đến liệt hô hấp.

2. Triệu chứng

Bệnh tiến triển nhanh, thể bệnh điển hình chiếm khoảng 20% tổng số gia súc cái mắc bệnh.

Từ khi bắt đầu có dấu hiệu lâm sàng đầu tiên đến xuất hiện các triệu chứng điển hình không quá 12 giờ.

- Chó mèo bồn chồn, ủ rũ, mất lờ đờ, không muốn đi lại, chân sau lão đảo, đứng không vững.

- Run rẩy, các bắp thịt run run, co giật liên tục.

- Tiếp theo thở mạnh, chảy dớt dãi, không đi lại được.

Những triệu chứng này xuất hiện rất nhanh, trong một thời gian ngắn nên nhiều khi nhầm với bệnh say nắng hay nhiễm trùng huyết cấp tính.

Nếu không cứu chữa kịp thời thì có tới 60% số chó mèo sẽ chết sau 12-48 giờ co giật, nhất là với những chó mắc bệnh sau khi đẻ 6-8 giờ bệnh phát triển càng nhanh và càng nặng. Nhiều trường hợp chó sau khi đẻ vài giờ đã chết vì co giật.

+ Một số trường hợp bệnh nhẹ chó mèo chỉ thể hiện: khô mũi, ăn ít, đi lại khó khăn, siêu vẹo. Tuy nhiên hậu quả cuối cùng không chết nhưng cũng liệt chân, thở khó khăn, lưỡi luôn luôn thè ra kèm theo dãi

dốt do liệt hầu. Chó mèo suy yếu, mệt mỏi, không thiết gì cho con bú.

3. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

Như đối với bệnh cơ giết trước khi đẻ.

b) Chữa bệnh

- Tiêm dung dịch gluconat canxi hoặc chlorua canxi 20% vào tĩnh mạch cho chó với liều 3-5 ml/con. Tiêm liên tục trong vài ngày. Với mèo tiêm gluconat canxi liều 2-3 ml/con tiêm bắp.

- Trợ tim mạch

Tiêm cafein 5% liều 3-5 ml/con. Tiêm long não nước 5%. liều 3-5 ml/con nếu có hiện tượng hạ nhiệt độ.

- Thuốc bổ trợ

Tiêm bắp vitamin B1 2,5% liều 5 ml/con chó, 3 ml/con mèo.

Tiêm bắp vitamin C 5% liều 5 ml/con chó, 3 ml/con mèo.

- Hiện nay trên thị trường thuốc thú y đang lưu hành chế phẩm:

Calcium fort: Thành phần gồm Calcium gluconate 20%. Tiêm bắp cho chó liều 10 ml/con/ngày, mèo 5 ml/con/ngày.

Thuốc bại liệt cấp: Thuốc gồm một cặp 2 ống: 1 ống chứa Calcium gluconate, 1 ống chứa vitamin nhóm B. Khi tiêm bắp, trộn 2 ống và tiêm cho chó liều 10 ml/con/ngày, cho mèo 5 ml/con/ngày.

Thuốc được bào chế dưới dạng dung dịch Calcium gluconate với các nhóm vitamin nhóm B. Các chất này đóng vai trò mấu chốt trong sự phát triển và hoạt động của tế bào thần kinh, là thành phần quan trọng của xương, đảm bảo cho sự dẫn truyền các xung động thần kinh đến cơ, điều hoà cho hoạt động của cơ và cần thiết cho quá trình cung cấp năng lượng cho cơ bắp. Canxi là thành phần quan trọng đối với cơ thể, đặc biệt trong giai đoạn tăng trưởng, mang thai, tiết sữa nhu cầu này càng tăng. Lượng dư thừa của vitamin nhóm B và canxi sẽ được đào thải nhanh chóng qua nước tiểu.

- Chế phẩm này chữa các chứng co cứng của gia súc cái đang mang thai hoặc tiết sữa, bại liệt do giảm canxi trong máu, chữa các chứng bại liệt - trước, trong và sau khi đẻ.

- Bệnh co giật do thiếu canxi của gia súc cái nói chung và chó mèo cái nói riêng, sau khi tiêm gluconat canxi hay chlorua canxi tỷ lệ khỏi bệnh rất nhanh (như hiện tượng xuất hiện bệnh cũng nhanh). Sau vài giờ với tỷ lệ 90-100%. Tuy nhiên vẫn tiếp tục điều trị

5-7 ngày mới đảm bảo sự bổ sung lượng canxi cần thiết trong máu.

*** Kinh nghiệm của nhân dân có thể dùng một số bài thuốc nam như sau:**

+ Bài 1: Bột xương nung:	50g
Bột đỗ tương:	30g
Bột cá hay bột tôm:	30g
Sữa bột:	50g

Trộn đều cho vào thức ăn hàng ngày của chó mèo, cho ăn liên tục 10-15 ngày.

+ Bài 2: Mẫu lệ (vỏ hàu): 20g, tán thành bột mịn, cho lẫn vào thức ăn hàng ngày của chó mèo, cho ăn liên tục 10-15 ngày.

+ Bài 3: Cao hy thiêm

Hy thiêm:	1000g
Nước sạch:	3000ml

Đun sôi nước cô đặc nước thứ 1: 1000ml. Tiếp tục đổ nước vào sắc tiếp, cô đặc còn 1000ml. Đổ dồn cả 2 lần sắc vào với nhau. Tiếp tục đun sôi, cô đặc còn 1000ml dịch thuốc. Cho chó mèo uống 10-15 ml/con/ngày. Thêm ít đường cho dễ uống. Uống liên tục 10-15 ngày.

BỆNH SÁT NHAU

Bình thường sau khi đẻ nhau sẽ bong ra, nếu thời gian bong nhau bong kéo dài có thể xem là sát nhau. Bệnh sát nhau hay gặp ở chó ít thấy ở mèo.

I. NGUYÊN NHÂN

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sát nhau, nhưng nguyên nhân chủ yếu và hay gặp là:

- Sau khi đẻ, tử cung co bóp yếu. Trong thời gian con mẹ có thai, nhất là những tháng cuối của thai, chó mẹ ít vận động, thức ăn thiếu canxi, thiếu khoáng do đó cơ tử cung co bóp yếu.

- Chó mẹ quá gầy hoặc quá béo, đẻ quá nhiều con, con quá to, nước ối quá nhiều, do đó tử cung dẫn quá mức, co bóp yếu dẫn đến hiện tượng sát nhau.

Nhau mẹ và nhau con dính vào nhau khó tách ra, thường do các nguyên nhân sau:

- Viêm nút nhau: Niêm mạc tử cung hoặc màng thai bị viêm làm cho liên hệ giữa nhau mẹ và nhau con bị dính lại với nhau. Cho nên sau khi đẻ, tử cung co bóp mạnh nhưng nhau vẫn không dễ bong ra.

- Do bệnh sẩy thai truyền nhiễm bởi vì trùng *Brucella* hay phẩy khuẩn *Vibrio fortus*.

- Do cấu tạo núp nhau làm cho nhau mẹ và nhau con liên kết với nhau chặt chẽ, nếu tử cung co bóp yếu một chút là nhau không bong ra được.

II. TRIỆU CHỨNG

Căn cứ vào mức độ sát nhau nhiều hay ít người ta chia ra sát nhau hoàn toàn và không hoàn toàn.

- Sát nhau hoàn toàn là toàn bộ nhau thai còn ở trong tử cung.

- Sát nhau không hoàn toàn là một bộ phận màng thai còn dính chặt với niêm mạc tử cung, còn một phần nhau treo lủng lẳng ở mép âm môn.

Về mùa hè sau 24-48 giờ nhau sẽ thối, phần lộ ra ngoài mép âm môn còn thối hơn.

Chó cái bị sát nhau thường biểu hiện:

- Ăn uống kém, nhiệt độ tăng, lượng sữa giảm, vật bệnh đau đớn, cong lưng rặn.

- Mép âm môn hôi thối, chảy dịch màu đỏ máu.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

Theo kinh nghiệm của nhân gian, sau khi đẻ, nếu bong nhau chậm ta cho uống nước ổi để nâng cao trương lực cơ tử cung, làm tử cung co bóp nhanh và

manh hơn để tổng nhau ra ngoài (phải cho uống nước ối sạch, bảo quản ở nhiệt độ ấm, có thể lấy nước ối của con này cho con khác uống miễn sao phải là nước ối của con vật khoẻ mạnh, không có bệnh truyền nhiễm).

2. Điều trị

Sử dụng hocmon sau:

- Oxytoxin: Tiêm bắp hay dưới da liều 1-2 UI hay 1-2 ml/con (trong thú y thường dùng dưới dạng dung dịch tiêm chứa 100 UI/ml. Ngày tiêm 2 lần. Kết hợp tiêm dung dịch glucoza 30% 1 ml/5 kg thể trọng để bồi bổ cơ thể và giải độc.

- Kinh nghiệm một số người cho biết: Thụt vào tử cung Rivanol 1% cho chó cái với liều 50-100 ml nhau sẽ bong ra.

- *Một số bài thuốc nam chữa bệnh sát nhau*

+ *Bài 1:*

Lá hồng bì hoặc lá khế: 500g

Lá trâu không: 20g

Rửa sạch, giã nát ngâm trong 1 lít nước sôi để nguội, gạn lấy nước cho uống, nhau sẽ bong ra.

+ *Bài 2:* Buồng cau non mới trổ: 200g, giã nhỏ trộn đều với một ít muối, ngâm vào nước sạch, sau 30 phút vắt lấy nước cho chó mẹ uống, nhau sẽ bong ra.

+ *Bài 3*: Lá quất hồng bì: 500g
Nước sạch: 1.000ml

Đun sôi, cô đặc còn 1/3 thể tích, cho chó uống 1-2 lần trong ngày.

+ *Bài 4*: Lá thầu dầu tía giã nhỏ đắp lên đỉnh đầu chó mẹ khoảng 30 phút đến 1 giờ nhau sẽ bong ra. Sau đó phải lấy ngay lá thầu dầu ra để tránh tử cung có thể bị lộn bít tắt ra ngoài.

+ *Bài 5*: Hạt thầu dầu: 15 hạt, giã nát, đắp buộc vào phần sau bàn chân chó. Sau 1 giờ nhau sẽ bong ra.

HIỆN TƯỢNG CHỨA GIẢ (Pseudocycis)

I. NGUYÊN NHÂN

Sau khi động dục khoảng 60 ngày, chó cái có triệu chứng chứa (bụng to dần lên, bầu vú căng và vắt ra sữa) ở giai đoạn cuối chó cái có hiện tượng tìm chỗ đẻ đẻ nhưng thực ra không có thai trong bụng.

Hiện tượng này thường xảy ra sau khi động dục lần đầu và có thể xảy ra ở những lần động dục sau đó.

Nguyên nhân chưa được khẳng định chắc chắn nhưng có thể là do hoạt động kéo dài của thể vàng (hiện tượng chứa giả thường không gặp ở mèo).

II. TRIỆU CHỨNG

- Sau khi động dục, chó biểu hiện triệu chứng mạnh và kéo dài.

Bụng căng lên dần, tuyến vú tăng sinh như đê đến nơi. Núm vú phát triển có thể có dịch hoặc tiết sữa, tính tình thay đổi. .

Sau khoảng 60 ngày chó cái làm ổ ở nơi tối, coi đồ chơi hay giấy dếp như là con của mình...

Con vật có biểu hiện rối loạn tiêu hoá, sốt cao hay thân nhiệt hơi thấp.

Lúc này ta phải tìm hiểu bệnh. khám bụng bằng sờ nắn, nghe tim thai và siêu âm xem có thai thật không.

III. ĐIỀU TRỊ

- Thường những con chó này không cho sinh sản nữa, nuôi để làm cảnh hoặc để trông nhà. Chừa giả sẽ làm chậm các lứa đẻ sau, vì vậy khi ngừng tiết sữa, thực hiện phẫu thuật cắt bỏ buồng trứng và tử cung.

- Sử dụng:

+ Testosteron: tiêm bắp 10-50mg chống chảy máu, suy nhược, còi cọc của chó, kết thực hiện tượng chửa giả nhanh chóng.

+ Oestrogen: Tiêm bắp liều 2-3 mg/con. Tiêm 3 lần mỗi lần cách nhau 48 tiếng, để làm ngừng trạng thái có chửa.

+ Progesteron: Tiêm bắp cho chó, liều 2-5 mg/lần. Thường phối hợp với vitamin E liều 2 mg/kg thể trọng.

+ Prolan B: Tiêm bắp liều 500 UI cho chó dưới 25kg và liều 1000 UI cho chó trên 25kg.

+ Estrumate: do hãng Coopers Anh quốc sản xuất, tác dụng tương tự như Prostaglandin: Tiêm bắp liều 0,3-0,5 ml/lần có tác dụng nhanh chóng kết thúc hiện tượng mang thai giả ở chó.

Chú ý: Estrumate: tránh dầy thuốc trên da vì thuốc có khả năng hấp thụ qua da. Nên cẩn thận với cán bộ thú y, nhất là phụ nữ đang mang thai (thuốc gây sát nhau); phụ nữ đang nuôi con và người bị hen suyễn.

HỘI CHỨNG VÔ SINH

Những gia súc cái nói chung, chó cái nói riêng khi đã đến tuổi sinh đẻ hay sau khi sinh đẻ đã đến thời kỳ phối giống mà vẫn không chửa được thì coi như bị vô sinh.

Hội chứng vô sinh không chỉ do nguyên nhân chổ cái mà vẫn có thể là chổ đực cũng gây hiện tượng vô sinh.

Vô sinh do nhiều nguyên nhân gây ra

- Vô sinh do bẩm sinh
- Vô sinh do bệnh tật
- Vô sinh do rối loạn nội tiết
- Vô sinh do già yếu
- Vô sinh do quá trình quản lý và sử dụng.

Hội chứng vô sinh thường được quan tâm ở chổ. còn ở mèo ít có ý nghĩa trong đời sống thực tế hiện nay và cũng ít gặp.

I. VÔ SINH DO BẨM SINH

- Nguyên nhân

Chủ yếu do cấu tạo bộ phận sinh dục không bình thường ở chổ cái. Sừng tử cung nhỏ hơn bình thường, buồng trứng không phát triển, âm hộ, âm đạo nhỏ bé gây khó khăn cho việc phối giống.

Ở chổ đực: Dịch hoàn không có đủ hai hay một dịch hoàn ẩn trong xoang bụng, dịch hoàn không tụt xuống bao dịch hoàn, dịch hoàn không cân đối, có dấu hiệu teo dịch hoàn.

+ Viêm dịch hoàn, thoát vị, áp xe, bọc máu, giãn tĩnh mạch tinh...

+ Bao dương vật quá hẹp, hay bị tổn thương cản trở dương vật thò ra.

+ Tinh loãng, thời gian giao phối không đúng lúc.

- **Điều trị**

+ Kích thích cho bộ phận sinh dục phát triển.

+ Huyết thanh ngựa chữa (gonadotropine serique). Huyết thanh ngựa chữa dùng dưới dạng chế phẩm có tên gọi Folligon gồm: Gonadotropine serique và Parahydroxybenzoate de méthyle.

Huyết thanh ngựa chữa hay còn gọi là PMS (Pregnant Mare seum) được chế từ máu ngựa cái có chứa 50-100 ngày. Trong huyết thanh ngựa chữa có chứa hai loại kích tố đó là FSH (Folliculo Stimulin hormon) và SH (Luteino Stimulin hormon).

+ Ở gia súc đực: Kích tố FSH có tác dụng tăng cường phát dục thượng bì ống sinh tinh nhỏ tạo ra tinh trùng.

Kích tố LH thúc đẩy sự phát dục của tổ chức kẽ ở tinh hoàn để tiết ra Androgen gây nên sự kích dục của con đực.

Huyết thanh ngựa chữa đã làm tăng số lượng tinh trùng, tăng tính hằng sinh dục, chống chứng vô sinh của con đực.

Huyết thanh ngựa chữa: tiêm bắp thịt cho chó liểu 500-1000UI, 3 ngày tiêm 1 lần, tiêm nhắc lại 4 lần.

+ Ở gia súc cái

FSH có tác dụng kích thích trứng chín sau đó LH có tác dụng tiếp theo là kích thích rụng trứng.

Tỷ lệ FSH/LH phải thích hợp (LH phải lớn hơn) thì sự rụng trứng được dễ dàng.

Huyết thanh ngựa chứa kích thích gia súc cái chậm động dục, làm tăng sự động dục con cái.

Kích thích con cái chứa nhiều thai, đẻ nhiều con.

Huyết thanh ngựa chứa: tiêm bắp thịt cho chó cái liều 600 UI/ngày, tiêm cách ngày, tiêm nhắc lại 6 lần liên.

Trong trường hợp chó cái có cơ quan sinh dục kém phát triển, buồng trứng nhỏ nên không động dục hay không động dục trở lại sau khi đã cai sữa.

+ Trong trường hợp vô sinh ở chó cái

Tiêm bắp hay tĩnh mạch huyết thanh ngựa chứa liều 1000-1500 UI/ngày, 3 ngày tiêm 1 lần, tiêm nhắc lại 4 lần.

Có thể kết hợp tiêm thêm 2,5-5 mg Oestrogen ở vị trí khác.

II. VÔ SINH DO BỆNH TẬT

- Chó cái thường mắc các bệnh ở cơ quan sinh dục như bệnh ở buồng trứng, tử cung, nội mạc tử cung... Chó đực hay mắc bệnh viêm bao dương vật, viêm

tương mạc dịch hoàn, viêm tinh nang, bao dịch hoàn tích nước, thoát vị ở bao dịch hoàn, đầu dương vật bị tổn thương... Tất cả các bệnh này, đều có thể dẫn đến vô sinh.

- Chó đực và chó cái mắc các bệnh truyền nhiễm đường tiêu hoá, hô hấp, tiết niệu, thần kinh, toàn thân suy nhược dẫn đến làm cho cơ năng của buồng trứng giảm sút và hoàng thể tồn tại dẫn đến không sinh đẻ.

- Điều trị

Nguyên tắc chung

+ Điều trị bệnh bằng kháng sinh đặc trị

+ Sử dụng hormon sinh dục (trình bày phần sau)

III. VÔ SINH DO RỐI LOẠN NỘI TIẾT

Hội chứng vô sinh do rối loạn nội tiết có nhiều loại và khó phân biệt:

- Do sự tiết kích dục tố nhiều và kéo dài, thường xảy ra khi có nang ở buồng trứng.

- Do giảm kích dục tố (hypoestrinism).

Hiện tượng này thường dẫn đến không động dục liên tục hay không có kinh trước khi động dục.

Để khắc phục tình trạng này hiện nay thường sử dụng kích dục tố diethylstilbatrol có kết quả, tuy nhiên khi dùng phải hết sức thận trọng nếu không sẽ làm cho chức năng của buồng trứng bị ức chế.

Một số chó cái không động dục trong thời gian dài, nhưng khi dùng kích dục tố ngựa lại cho kết quả tốt.

Tiêm cho chó cái 500 UI huyết thanh ngựa chữa vào dưới da liên tiếp 9 ngày liền.

- Do giảm Progesteron (kích tố thể vàng)

Hiện tượng giảm Progesteron làm thai không bám vào tử cung và sẽ bị sảy thai.

Để điều trị dùng Progesteron liều 5-25mg tiêm lúc mới có thai. 1 tuần nên tiêm 2-3 sẽ lần có kết quả tốt.

- Do giảm kích tố sinh dục đực (hypoandrogenism):
Hiện tượng giảm này có thể dẫn tới liệt dương ở chó đực.

- Điều trị hiện tượng này bằng cách:

Tiêm bắp cho chó đực Testosteron liều 5-10 mg/ngày, tiêm trước khi chó đực giao phối 1-2 ngày để làm tăng tính dục.

IV. VÔ SINH DO GIÀ YẾU

Khi già yếu, bộ máy sinh dục của chó đực bị teo, khả năng phối giống và chất lượng tinh giảm, kết hợp với chế độ nuôi dưỡng không tốt, sức khoẻ kém.

Chó cái khi già yếu tính ham muốn giảm, chậm chạp, sức khoẻ kém, kích tố sinh dục giảm tiết, trứng rụng ít hoặc không rụng, khả năng thụ thai kém.

V. VÔ SINH NUÔI DƯỠNG VÀ SỬ DỤNG

Chủ yếu và quan trọng với chó đực, nhất là chó nuôi với mục đích làm giống.

Chó quá gầy yếu do thiếu dinh dưỡng dễ bị vô sinh. Trong khẩu phần chó đực cần đảm bảo cung cấp đủ đạm, muối khoáng và vitamin. Khẩu phần chó đực thiếu đạm làm lượng tinh dịch giảm nhanh chóng và hoạt lực của tinh trùng cũng giảm nhiều, thức ăn đơn điệu gây rối loạn cơ năng sinh dục.

Vitamin ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng tinh dịch và tinh trùng, nhất là vitamin A và E. Các vitamin này rất cần thiết cho chó đực, do đó khi phối giống chó cần một lượng vitamin cao hơn ngày thường rất nhiều.

Vitamin A và E có nhiều trong cà rốt và thóc mọc mầm, giá đỗ.

Trong thức ăn của chó đực cần thiết lượng canxi, photpho và natri, các chất này đảm bảo cho số lượng, chất lượng của tinh dịch và tinh trùng.

Vì vậy có thể chữa được bệnh vô sinh của chó đực bằng chế độ nuôi dưỡng hợp lý, bồi bổ cho chó đực ăn đủ chất dinh dưỡng vitamin và khoáng trong một thời gian dài.

- Chó đực quá béo cần cho vận động.

- Kinh nghiệm nhân dân cho biết: nuôi chó đực giống ngoài chế độ ăn đủ chất, trước khi phối giống cho chó ăn 2 quả trứng để đảm bảo khả năng thụ tinh tốt hơn.

- Cho chó đực phối giống định kỳ, thường 2-3 ngày/lần, nếu cho hoạt động quá sức tinh trùng sẽ yếu và con vật mệt mỏi, tỷ lệ thụ thai kém dễ dẫn đến vô sinh.

GIỚI THIỆU MỘT SỐ CHẾ PHẨM CHỮA BỆNH VÔ SINH VÀ SINH SẢN CỦA CHÓ, MÈO

I. HUYẾT THANH NGỰA CHỮA (HTNC)

1. Tác dụng

- Chữa hội chứng vô sinh của gia súc đực do HTNC kích thích tính hăng sinh dục, tăng số lượng tinh trùng của chó mèo đực.

- Làm tăng sự động dục của chó cái, mèo cái, kích thích gia súc cái động dục sớm và nhanh động dục trở lại sau khi đã cai sữa.

- Kích thích chó mèo cái đẻ nhiều hơn.

2. Cách dùng

Tiêm bắp thịt cho chó 500-1000 UI/lần, mèo 250-500 UI/lần, 3 ngày tiêm 1 lần, tiêm nhắc lại 4 lần.

Tiêm bắp thịt hay tiêm tĩnh mạch liều 1000 UI/lần. Tiêm cách ngày, nhắc lại 6 lần liên tục để chữa trường hợp động dục bình thường nhưng vẫn vô sinh.

II. OESTRADIOL

1. Tác dụng

Oestradiol là một hormon được tiết ra từ buồng trứng của gia súc cái. Oestradiol gây sung huyết cơ quan sinh dục cái, phát triển tuyến sữa và kích thích mô cơ tử cung, kích thích phát triển nang trứng, thúc đẩy trứng chín và rụng trứng.

Oestradiol dùng để điều trị chứng không động dục, không rụng trứng, hoạt động sinh dục yếu, tê cứng buồng trứng, teo buồng trứng, chữa xuất huyết tử cung, liệt dạ con, sát nhau, thai chết lưu, viêm tử cung cấp và mãn tính.

- Với chó đực: chữa bệnh tăng sinh và viêm tuyến tiền liệt, ức chế hoạt tính của tinh hoàn, giảm tính động dục.

2. Cách dùng

- Chó cái: 0,1-0,3 ml/lần, 1 tuần tiêm 3 lần, sau 2-3 ngày tiêm nhắc lại một lần.

Chú ý:

+ Dùng liều cao: gây cường dục, sung tấy âm hộ và dạ con.

+ Dùng lâu ngày: gây đòn xương, gãy xương chậu, hoặc giảm sinh buồng trứng.

+ Đối với chó cái đang mang thai: gây sảy thai

+ Đối với chó đang tiết sữa: có thể ngừng tiết sữa.

III. TESTOSTERON-

- Testosteron là một loại kích tố sinh dục được chế từ tinh hoàn của dê đực, bò đực, lợn đực.

- Testosteron cũng được sản xuất từ buồng trứng, vỏ thượng thận và nhau thai.

Trong thú y ta thường dùng dưới dạng các este của Testosteron đó là Propionat testosteron và các Acetat testosteron.

1. Tác dụng

- Testosteron kích thích sự phát triển của cơ quan sinh dục đực.

- Kích thích các đặc tính sinh dục đực khi trưởng thành (phát triển dương vật, bìu dái, tinh nang, tuyến tiền liệt) và các tập tính sinh dục.

- Testosteron rất cần thiết cho sự sản sinh tinh trùng

- Testosteron có tác dụng mạnh đối với sự đồng hoá của cơ thể, đặc biệt đồng hoá protein.

Testosteron được dùng để điều trị các bệnh sau:

- Gia súc đực không có khả năng sinh sản, lãnh đạm sinh dục, rối loạn sản sinh tinh trùng (thường điều trị bằng Testosteron kết hợp với huyết thanh ngựa chửa hay Gonado liberin)

- Kích thích phát triển tinh hoàn.

- Điều trị trong các trường hợp chảy máu tử cung, u xơ tử cung, ung thư vú của gia súc cái.

- Điều trị băng huyết ở chó cái.

- Kích thích sự tăng trưởng gia súc non.

- Bồi bổ cơ thể trong trường hợp thiếu dinh dưỡng, gây yếu, suy nhược còi cọc, hồi phục nhanh cơ thể sau khi mắc bệnh truyền nhiễm...

2. Cách dùng

- Tiêm bắp thịt:

+ Chó đực 25-100 mg/lần

+ Chó cái: 100-400 mg/lần

+ Mèo: 10-25 mg/lần.

Sau 2-3 ngày tiêm nhắc lại.

IV. FOLICULIN

Foliculin là một kích tố sinh dục cái, được chiết xuất từ nước tiểu động vật có thai (1 lít nước tiểu ngựa có thai có khoảng 300.000 đơn vị. Trong thú y thường dùng dưới dạng Foliculin benzoat.

1. Tác dụng

- Kích thích dạ con tăng sinh, bộ phận sinh dục cái phát triển, niêm mạc dạ con dày lên, hình thành nhiều mạch máu, các tuyến niêm mạc tăng thêm các ống dẫn sữa phát triển với trâu, bò, lợn, chó.

- Kích thích làm tăng cường cơ bóp dạ con ở gia súc cái.

Foliculin được sử dụng trong những trường hợp:

+ Kích thích khả năng sinh sản của gia súc cái.

+ Kích thích cơ quan sinh dục phát triển: dạ con, bầu vú.

+ Điều trị chứng thiếu khả năng sinh dục ở gia súc cái.

2. Cách dùng

Tiêm dưới da hay bắp thịt cho chó liều 150-300 UI/lần/ngày, mèo 100-150 UI/lần/ngày.

Dung dịch Foliculin 1ml chứa 200UI.

Dung dịch Foliculin dầu 1ml chứa 100UI.

V. PROSTAGLANDIN

Prostaglandin được phân lập từ tinh nang của bò đực, dê đực và còn tìm thấy ở loài san hô sừng Euplexaura và một số loài tảo. Prostaglandin còn được tổng hợp hoá học và có hoạt tính cao. Prostaglandin

có nhiều loại nhưng quan trọng nhất là loại PGF 2 α . loại này bị phân huỷ khi đưa vào máu bởi các men của phôi và gan, nên chỉ dùng được tại chỗ trong tử cung, ở sừng tử cung tương ứng với thể vàng.

Prostaglandin tổng hợp hoá học ít bị phân giải, hoạt tính cao ít có tác dụng phụ.

2. Tác dụng

PGF 2 α kích thích động dục, rụng trứng ở gia súc cái.

PGF 2 α kích thích cơ trơn, tạo điều kiện thuận lợi cho sự dịch chuyển các tinh trùng đi vào tử cung và kích thích cơ bóp tử cung lúc chuyển dạ ở gia súc cái.

PGF 2 α được sử dụng trong những trường hợp:

- + Tăng cường tính động dục của gia súc cái.
- + Tăng khả năng sinh sản của gia súc cái
- + Kích thích quá trình trứng chín và rụng trứng nhanh, trứng được thụ tinh, phôi thai phát triển.
- + Tăng nhanh chu kỳ động dục mới ở gia súc cái
- + Chữa bệnh u nang buồng trứng.
- + Chữa bệnh viêm nội mạc tử cung có mù, bọc mù tử cung, thai mù và chảy dịch ra ngoài.
- + Trong trường hợp chết phôi và thai chết lưu sử dụng PGF 2 α có tác dụng tổng thai ra ngoài.

2. Cách dùng

- Với chó: Có thể dùng các chế phẩm tổng hợp sau:

+ Cloprostenol (plante) liều 100-150 mg/ngày.

+ Dinoprost (Dinobytic): 5-7 mg/ngày.

+ Luprostiol (Prosolnin): 5-7 mg/ngày.

- Với mèo: liều lượng bằng một nửa.

Chú ý:

- Không dùng cho gia súc cái có chửa.

- Không tiêm tĩnh mạch.

- Cần thận khi tiếp xúc với thuốc, nhất là với phụ nữ ở lứa tuổi có con, người bị hen suyễn.

- Cần rửa sạch thuốc khi dính vào da.

VI. PROGESTERON

Progesterone được tiết ra từ thể vàng, nhau thai với lượng khác nhau tùy theo loài vật.

Progesteron còn được phân lập từ dịch hoàn và tuyến thượng thận với một số lượng nhỏ.

Hiện nay Progesteron còn được tổng hợp hoá học từ chất tiết maxterol của đậu nành và gần đây từ cholesteron, sapogenin và axit mật.

2. Tác dụng

- Progesteron có tác dụng duy trì trạng thái có chửa của gia súc, tuy nhiên nên phối hợp với Foliculin.

- Progesteron bảo đảm cho trứng chín và sống được sau khi rụng và giúp cho trứng đã thụ tinh làm tổ được trong tử cung.

- Progesteron được sử dụng để chữa bệnh động dục liên tục và bệnh động dục không rụng trứng.

- Chữa bệnh vô sinh mà chu kỳ động dục vẫn bình thường.

- Chữa bệnh tử cung xuất huyết và sảy thai do chấn thương.

2. Cách dùng

- Tiêm bắp thịt cho chó cái 2-5mg để chữa bệnh động dục liên tục và động dục không rụng trứng, cứ 15 ngày tiêm 1 lần và phối hợp thêm với prolan B 500 UI.

Tiêm bắp cho chó cái liều 2-5mg có sự phối hợp tiêm vitamin E 2-5ml để chữa bệnh tử cung xuất huyết và sảy thai do chấn thương. Tiêm một lần trước khi cho giao phối, một lần ở giữa thời kỳ có chửa và một lần ở cuối thời kỳ có chửa.

Tiêm bắp cho chó cái liều 2-5mg trước khi cho con cái giao phối để chữa bệnh vô sinh mà chu kỳ động dục vẫn bình thường.

+ Liều lượng cho mèo: bằng một nửa cho chó.

VII. GONADOTROPIN

1. Tác dụng

Gonadotropine là những hormon trực tiếp kích thích buồng trứng và tinh hoàn của con đực.

- Hormon này được lấy từ thùy trước tuyến yên, mô đệm của nhau thai và những cấu trúc đặc biệt của tử cung.

- Hormon chủ yếu của thùy trước tuyến yên là:

FSH: - Kích thích trứng chín và phát triển

- Kích thích sự sản sinh tinh trùng.

LH: - Kích thích trứng rụng và nang trứng hình thành thể vàng

- Kích thích tế bào kẽ sản sinh testosterone

LCT: - Tác động tuyến vú và chỉ đạo hoạt động của thể vàng

- Hormon gonadotropin nguồn gốc ngoài tuyến yên là:

+ Hormon PMS hay còn gọi là prolan A

+ Hormon PU hay còn gọi là prolan B.

2. Cách dùng

a) *Prolan A*: Đối với con đực, hormon này được dùng khi con vật không chịu nhảy cái, tinh dịch có ít hoặc không có tinh trùng.

- Chó đực: Mỗi ngày tiêm 500-1000UI tùy theo khối lượng cơ thể, tiêm 4 ngày liền.

- Chó cái: Tiêm liều 500 UI/ngày cho chó dưới 25kg và liều 1000 UI/ngày cho trên 25kg, tiêm từ 4-8 ngày.

Sau mỗi đợt tiêm prolan A nên tiêm phối hợp với Oestrogen tổng hợp liều 2 mg/lần/ngày.

Để điều trị hội chứng loạn dưỡng phì sinh dục: Tiêm prolan A cho chó dưới 25kg liều 500 UI/lần/ngày, Liều 1000 UI/lần/ngày lúc bắt đầu động dục để điều trị bệnh động dục mà không có chửa.

b) *Prolan B*

- Chó đực không ham nhảy cái: Tiêm prolan B xen kẽ với prolan A với liều 500 UI/lần/ngày, tiêm từ 2-3 lần.

- Chó cái: Chứa giá, chứa thần kinh

Tiêm bắp 500 UI cho chó dưới 25kg, liều 1000 UI cho chó trên 25kg. Có thể kết hợp tiêm sớm hormon sinh dục đực (Androgen) liều 25 mg/lần/ngày.

- Chó cái động dục liên tục thì sớm dùng prolan B. Tiêm 500UI chó dưới 25kg, tiêm 1000UI cho chó trên 25kg, cách 2 ngày tiêm 1 lần.

- Mất sữa đối với chó cái to đẻ lần đầu, bầu vú phát triển kém hay đối với chó cái đã đẻ nhiều lần. Tùy theo thể trọng tiêm 1 hoặc 2 lần với liều 500-1000UI.

- Tử cung có mủ, buồng trứng bị u nang thì cũng điều trị tương tự như trên.

BỆNH VIÊM ĐƯỜNG TIẾT NIỆU VÀ SINH DỤC Ở CHÓ ĐỰC

Chó đực khi giao phối trực tiếp với chó cái nếu có hiện tượng viêm nhiễm đường tiết niệu như viêm ống niệu quản, dương vật, bao dương vật và tinh hoàn thì sẽ ảnh hưởng lớn đến sự thụ thai và ảnh hưởng tới chó sơ sinh.

I. NGUYÊN NHÂN

- Chó đực không được chăm sóc, vệ sinh tắm rửa thường xuyên, chuồng trại không sạch sẽ dễ gây nhiễm trùng bộ phận sinh dục.

- Khi chó đực nhảy trực tiếp với chó cái bị viêm nhiễm âm đạo và tử cung thì vi khuẩn gây bệnh cho chó cái sẽ lây nhiễm sang chó đực (vi khuẩn gây nhiễm thường là tụ cầu, liên cầu và trùng roi...).

- Dụng cụ thiết bị nuôi dưỡng, môi trường sống bị ô nhiễm, không đảm bảo vệ sinh cũng dễ dàng đưa đến hiện tượng viêm đường tiết niệu và sinh dục của chó đực.

II. TRIỆU CHỨNG

1. Viêm niệu quản và bàng quang

- Gia súc đi đái rất (đi đái ít và nhiều lần)

- Đi tiểu đau đớn, khom lưng, trong nước tiểu có lẫn máu màu hồng hoặc trắng đục là do có mủ và máu nơi viêm tróc ra.

2. Viêm dương vật

Dương vật sưng đỏ, đôi khi lòi ra ngoài bao dương vật, xung quanh dương vật có dịch mủ đục trắng, mỗi lần đi tiểu con vật rên rĩ đau đớn.

3. Viêm tinh hoàn

Tinh hoàn bị nhiễm khuẩn thường do liên cầu và tụ cầu gây sưng đỏ và thũng nước. Con vật ít hoạt động để tránh sự va chạm vào vùng tinh hoàn.

III. PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH

1. Phòng bệnh

- Giữ gìn vệ sinh thú y và môi trường sống để tránh gây bệnh cho chó đực.

- Đảm bảo vệ sinh, ăn, uống đầy đủ chất dinh dưỡng, tăng sức đề kháng cơ thể chống nhiễm bệnh.

- Không cho con đực phối giống với con cái khi đang bị viêm đường tiết niệu và sinh dục, sẽ lây nhiễm.

2. Điều trị

a) Dùng kháng sinh để diệt các vi khuẩn gây bệnh

Có thể dùng một trong các loại kháng sinh sau:

+ Streptomycin: Tiêm bắp liều 20-50 mg/kg thể trọng/ngày, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Penicilin: Tiêm bắp 500 UI/ngày, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Kanamycin: Tiêm bắp 30-40 mg/kg thể trọng/ngày, chia 2-3 lần trong ngày.

+ Ampicilin: Tiêm bắp liều 400-800 mg/ngày. Chia 2-3 lần trong ngày.

b) Dùng các chất bổ trợ để tăng sức đề kháng cơ thể

Có thể dùng một trong các chất bổ sau:

+ Vitamin B1 2,5% tiêm bắp liều 3-5 ml/con, ngày 2-3 lần.

+ Vitamin C 5% tiêm bắp liều 3-5 ml/con, ngày 2-3 lần.

+ Vitamin B12 100g tiêm bắp liều 100 g/con/lần, ngày dùng 1 lần.

+ Vitamin B-complex. Tiêm bắp liều 3-5 ml/con/lần, ngày dùng 1 lần.

+ Cafein 5% tiêm bắp liều 3-5 ml/con/lần/ngày.

- Thuốc lợi tiểu cho uống Hypothiazid liều 5 mg/10 kg thể trọng. Điều trị trong 5-7 ngày.

c) Dùng kháng sinh diệt vi khuẩn kết hợp với thuốc diệt trùng roi

Dùng một trong các loại kháng sinh trên: Penicilin, Streptomycin, Kanamycin, Ampicilin...

Cho uống Klion với liều 20 mg/kg thể trọng, liệu trình điều trị từ 5-7 ngày.

Các loại thuốc trợ lực và lợi tiểu như trên.

Chương VI

BỆNH THIẾU VITAMIN

Vitamin bảo đảm cho quá trình sinh trưởng và phát triển của cơ thể được bình thường. Động vật nói chung và chó mèo nói riêng chỉ cần một lượng vitamin rất nhỏ nhưng vô cùng cần thiết, nếu thiếu vitamin sẽ rối loạn trao đổi chất. Mặt khác tuy chỉ cần lượng rất nhỏ nhưng cơ thể không tự tổng hợp mà phải do thức ăn cung cấp hoặc do vi sinh vật trong ruột tổng hợp nên. Gia súc non, gia súc chữa, đang nuôi con, cho sữa, gia súc mắc bệnh nhiễm trùng, rối loạn tiêu hoá cần nhiều vitamin hơn, nếu thiếu vitamin dễ dẫn đến những hậu quả như: sử dụng thức ăn kém, phát triển chậm, rối loạn trong thụ thai và chữa đẻ, dễ mắc bệnh nhiễm trùng.

Đối với chó mèo thường xảy ra các bệnh thiếu vitamin A, B, phức hợp D, E.

I. BỆNH THIẾU VITAMIN A

1. Nguyên nhân

- Do không cung cấp đủ thức ăn có chứa vitamin A.
- Do yêu cầu của cơ thể cần nhiều vitamin A.

- Do không sử dụng bảo quản, chế biến để giữ lượng vitamin A không bị phá huỷ trong thức ăn và tạo điều kiện tốt cho quá trình hấp thu vitamin A trong cơ thể.

2. Triệu chứng

- Thiếu vitamin A: biểu hiện đặc trưng là khô mắt, nhìn không rõ khi trời tối.

- Chó, mèo có biểu hiện niêm mạc, da khô, dễ nhiễm trùng giác mạc, có thể phá huỷ giác mạc, gây loét giác mạc, chảy nước mắt, trường hợp nặng chó, mèo có thể bị mù.

- Thiếu vitamin A: gia súc chậm lớn, còi cọc, thiếu máu, dễ bị nhiễm trùng đường tiêu hoá (gây loét dạ dày, ruột), đường hô hấp và điều hoà khả năng sinh dục kém.

- Vitamin A kích thích sinh trưởng và sinh sản ở gia súc cái nên ở chó mèo nếu thiếu vitamin A dẫn đến rối loạn sinh sản, có thể vô sinh và sảy thai.

- Thiếu vitamin A ảnh hưởng đến trao đổi chất và hoạt động hệ thần kinh nên dễ gây hiện tượng co giật, tê liệt.

3. Phòng và trị bệnh

Nhu cầu vitamin A đối với chó: 2000 UI/100 kg thể trọng.

a) Phòng bệnh

Cho chó ăn các thức ăn có chứa nhiều vitamin A như: sữa, lòng trắng trứng, cà rốt, bí đỏ, gấc, gan cá hay gan các loài có vú.

* Bổ sung một số chế phẩm có chứa nhiều vitamin A vào thức ăn của chó, mèo.

- Dầu gan cá: được chiết xuất từ gan cá nhám, cá bơn, cá ngừ, cá lươn, cá lồi bô. Trong 1g dầu gan cá có chứa khoảng 1.920 UI vitamin A. Dầu gan cá được sử dụng trong các trường hợp sau:

+ Chó non chậm phát triển, suy nhược, còi cọc, xù lông, sút cân.

+ Phòng bệnh sảy thai, đẻ non, chết thai.

+ Chữa các bệnh về mắt (cho uống và nhỏ mắt)

+ Chữa bệnh khô da, khô niêm mạc, vết thương ngoài da, bỏng, loét, hoại tử da ở chó, mèo.

+ Kích thích chó, mèo đẻ tăng sản xuất tinh trùng và tinh dịch

+ Chữa các bệnh còi xương, mềm xương, sinh trưởng chậm.

Liều lượng: Trộn thức ăn hay cho uống với liều 10-20 g/ngày

* Dầu gấc

Dầu gấc được chiết xuất từ màng bọc hạt quả gấc. 1kg dầu gấc chứa 3.580 mg β caroten. tương đương

6.425UI, lượng vitamin A của dầu gấc gấp 1,8 lần dầu gan cá, gấp 1,5 lần cà rốt và gấp 68 lần cà chua.

Khi uống dầu gấc vào cơ thể, dưới tác dụng của men Carotenaza trong gan biến β caroten thành vitamin A, nên tác dụng như vitamin A trong cơ thể.

- Dầu gấc chữa viêm kết mạc mắt, các bệnh về mắt.

- Chữa hội chứng vô sinh, đẻ non, sảy thai ở gia súc cái.

- Tăng khả năng động dục của gia súc đực và tăng khả năng sinh sản của gia súc cái.

- Kích thích vết thương mau lành, chóng lên da non. Tăng sức đề kháng cơ thể, chống lại bệnh tật.

Liều lượng: Cho chó uống với liều 2-3 ml/ngày, mèo uống với liều 1-2 ml/ngày.

II. BỆNH THIẾU VITAMIN D

Vitamin D có vai trò điều hoà trao đổi Ca, P của cơ thể, giúp cho việc hấp thụ những chất này từ ruột. Nếu thiếu vitamin D sẽ xuất hiện bệnh còi xương do mất cân bằng tỷ lệ Ca/P, vitamin D kích thích hoạt động tuyến giáp trạng, gia súc hay chó bị suy thoái tuyến giáp trạng chỉ cần cung cấp vitamin D là có thể chữa khỏi.

Có nhiều loại vitamin D đó là vitamin D2, D3, D4, D5, D6, có cấu tạo giống nhau, chỉ khác nhau ở hoạt tính sinh học và quan trọng nhất là vitamin D2 và D3.

1mg vitamin D tương đương 40.000 UI (đơn vị quốc tế).

1. Nguyên nhân

- Bệnh thiếu vitamin D có thể do gia súc ăn thức ăn thực vật nhiều (vì thức ăn thực vật hầu như không chứa vitamin D), ăn ít thức ăn động vật như cá, gan, sữa, trứng.

- Chó bị nuôi nhốt, luôn luôn bị thiếu ánh sáng, không cho vận động dưới ánh nắng mặt trời.

- Đối với mèo, bệnh thiếu vitamin D thường ít gặp.

2. Triệu chứng

- Chó con thiếu vitamin D thể hiện còi xương, viêm xương, viêm khớp xương, chứng mềm xương, chó lớn bị loãng xương.

- Rối loạn trao đổi chất có thể kèm theo sự biến dạng xương.

- Phát sinh các chứng ăn đất, đá, vôi tường của chó con và chó cái đang mang thai.

- Làm bệnh sốt sữa của chó cái nặng thêm.

3. Chẩn đoán

Rất khó phân biệt triệu chứng thiếu vitamin D với thiếu khoáng Ca, P, Mg. Nếu Ca, P đủ và có tỷ lệ thích đáng thì nhu cầu vitamin D đối với chó đang lớn và chó trưởng thành không cần thiết lắm, nhưng nếu tỷ lệ không hợp lý thì cần có vai trò của vitamin D. Nếu thiếu nhiều Ca, P hoặc tỷ lệ quá chênh lệch thì vitamin D cũng không còn tác dụng.

4. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

- Cho chó ăn nhiều thức ăn có chứa vitamin D như: gan cá thu, cá ngừ, cá nhám, cá mập.

- Bổ sung thêm nấm men trong thức ăn vì nấm men cũng có chứa tiền sinh tố D là Ergosterol.

- Cho chó ăn thêm sữa, trứng, gan của chim và động vật có vú.

- Thức ăn thực vật hầu như không chứa vitamin D.

- Không nên nhốt chó trong nhà hay những nơi thiếu ánh sáng, cho chó vận động ngoài ánh nắng để tận dụng vitamin D.

b) Chữa bệnh

- Vitamin D₂ còn gọi là calciferon hay Ergocanxiferon

- Vitamin D₃ còn gọi là colecalciferon

Trong thú y thường dùng vitamin D2, D3.

Một số chế phẩm có chứa vitamin D đang được lưu hành trên thị trường thuốc thú y để điều trị bệnh thiếu vitamin D.

- Vitamin D: cho chó uống liều 1.000-3.000 UI/ngày.

- VIT ADE: do xí nghiệp Vinavetco sản xuất:
Thành phần gồm:

+ Vitamin A (Retinol cacetat): 1.000.000 UI

+ Vitamin D2 (Engocalciferol): 1.000.000 UI

+ Vitamin E (DL α tocoferol acetat): 300mg

+ Dung môi vừa đủ

Tiêm bắp thịt cho chó với liều 0,1-0,2 ml/ngày.

- Philazon: là phức hợp vitamin A và D do Hungari sản xuất. Trong 1ml chế phẩm chứa: Vitamin A: 20.000UI, vitamin D3 10.000UI.

Cho chó uống liều 5 ml/ngày. Một tuần dùng 1 ngày.

III. BỆNH THIẾU VITAMIN E

Vitamin E còn gọi là vitamin của sinh sản.

Vitamin E có nhiều trong mầm lúa.

Vitamin E có thể sản xuất bằng con đường tổng hợp hoá học (DL α tocoferol) tuy nhiên hoạt tính có kém hơn vitamin E tự nhiên.

1. Triệu chứng

- Thiếu vitamin E con đực sản sinh tinh trùng dị hình, yếu ớt, không di động dẫn đến vô sinh.
- Thiếu vitamin E ở con cái gây sảy thai, chết thai, rối loạn hoạt động của các cơ quan sinh dục phụ.
- Gia súc non thiếu vitamin E ảnh hưởng tới sự trao đổi chất nên chậm lớn, teo cơ, bại liệt.
- Thiếu vitamin E gây chứng đục thủy tinh thể ở chó.

2. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

Bổ sung thêm thức ăn thực vật có chứa nhiều vitamin E như mầm lúa, giá đỗ.

b) Chữa bệnh

Vitamin E có thể tiêm bắp, uống hay trộn thức ăn với liều:

- Tiêm bắp 1-2 mg/kg thể trọng/ngày.
- Uống 2-4 mg/kg thể trọng/ ngày.

* Hiện nay có một số chế phẩm chứa vitamin E đang được lưu hành trên thị trường thuốc thú y.

- Canxi ADE: là một hợp chất Tricalciphotphat với các thành phần gồm có:

- + Vitamin A: 125.000UI
- + Vitamin D3: 12.500UI
- + Vitamin E: - 300UI
- + Niaciamit Tricalciphotphat: 3g
- + Tá dược vừa đủ: 6g

Trộn vào thức ăn cho chó mèo ăn liên tục để chữa bệnh thiếu vitamin A, D, E.

- ADE 500 là chế phẩm bao gồm vitamin A, D3, E đậm đặc tan trong dầu, thành phần gồm có:

- + Vitamin A: 50 triệu UI
- + Vitamin D3: 7,5 triệu UI
- + Vitamin E: 5.000 UI
- + Tá dược vừa đủ: 100ml

Tiêm bắp thịt hay dưới da cho chó liều 2 ml/ngày. Mỗi tuần tiêm 1-2 lần.

- ADE, B-complex: Tiêm cho chó liều 2 ml/con; mèo 1 ml/con. Tuần tiêm 1-2 lần.

- Vitamin A.D.E. thường được kết hợp với nhau một cách cân đối đã tạo nên một chế phẩm có ưu việt hơn từng loại vitamin riêng rẽ. Tác dụng hiệp đồng này

làm tăng sức đề kháng của cơ thể chống lại các bệnh truyền nhiễm, tác động tốt đến sự sinh trưởng, sinh sản.

Vitamin E được dự trữ ở gan và có thể cung cấp dần cho cơ thể. Vitamin E có thể truyền qua bào thai gia súc có chứa.

IV. BỆNH THIẾU VITAMIN B

Vitamin B rất cần thiết cho hoạt động của hệ thần kinh, giúp cho quá trình dinh dưỡng và chuyển hoá năng lượng của cơ thể.

Vitamin B có nhiều loại: B1, B2, B6, B12, PP. Trong số này vitamin B1 là quan trọng hơn cả và ở chó, mèo thường thiếu vitamin B1.

1. Triệu chứng

Khi thiếu vitamin B thường xuất hiện triệu chứng kém ăn, gầy, giác mạc mờ đục, da mẩn đỏ, thiếu máu, rối loạn thần kinh.

2. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

Bổ sung thức ăn có chứa nhiều vitamin B1 như men bia, hạt ngũ cốc, gan, tim động vật.

b) Chữa bệnh

Tiêm dưới da hay tiêm bắp cho chó:

- Vitamin B1 liều 100-200 mg/ngày. Với mèo 50-100 mg/ngày.

Nếu dung dịch thuốc tiêm 2.5%: tiêm 2-5 ml/lần, ngày tiêm 1-2 lần.

Viên vitamin B1 0.01 mg/viên: cho chó uống 10 viên/ngày, mèo uống 5 viên/ngày.

- B. complex: là một hỗn hợp các loại vitamin nhóm B dùng để tiêm bắp:

Thành phần:

- + Vitamin B1: (Thiamin chlohydrat): 8.0mg
- + Vitamin B2: (Riboflavin): 0.4mg
- + Vitamin B6: (Pyridoxin): 0,8mg
- + Vitamin B5: (axit Panthothenic): 0.8mg
- + Vitamin PP: (axit Nicotinic): 20mg
- + Vitamin B12: (Cyanocobalamin): 0.02mg.

Tiêm bắp, dưới da cho chó liều 2 ml/con/ngày, mèo 1 ml/con/ngày.

V. BỆNH THIẾU VITAMIN C

Vitamin C rất cần thiết cho cơ thể, vitamin C kích thích sự tổng hợp một số nội tiết tố, tham gia hệ thống oxy hoá khử cần thiết cho sự trao đổi chất và sự sống, kích thích sự tạo thành huyết sắc tố và sự tạo máu của

cơ thể, có tác dụng làm giảm chứng đục thủy tinh thể ở chó.

1. Triệu chứng

Thiếu vitamin C xuất hiện triệu chứng thiếu máu, kém ăn, gầy còm, viêm niêm mạc miệng, xuất huyết ngoài da, viêm răng lợi, dễ rụng răng, miệng chảy nước bọt, có thể xuất huyết đường tiêu hoá nên phân có máu, đôi khi nước tiểu cũng có máu.

2. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

- Định kỳ cho chó mèo uống vitamin C, mặc dầu chó mèo là loài động vật có vú có thể tổng hợp được vitamin C nhưng trong một số trường hợp như chó bị sốt cao nhiễm khuẩn, bị xuất huyết hay sau khi ốm, sau khi sinh, lượng vitamin cần nhiều, cơ thể không đáp ứng kịp.

b) Điều trị bệnh

- Vitamin C 5%: tiêm mạch máu, tiêm dưới da, tiêm bắp liều 0,2-0,5 g/ngày. Hay 5-10 ml/ngày dung dịch C 5%.

- Viên vitamin C cho uống 1 g/ngày pha với nước sạch.

- Vitamin C kết hợp với vitamin E điều trị chứng đục thủy tinh thể của chó.

Với mèo: liều lượng giảm đi một nửa.

VI. BỆNH CÒI XƯƠNG DO THIẾU KHOÁNG CANXXI VÀ PHOTPHO

Khoáng rất cần cho sự phát triển và sinh trưởng của gia súc. khoáng có nhiều loại nhưng chủ yếu và cần thiết là canxi và photpho.

1. Nguyên nhân

- Trong thời gian dài chó, mèo không được ăn thức ăn động vật có kèm xương, hay chỉ cho ăn xương cứng không nhai được.

- Tỷ lệ Ca và P không thích hợp cũng dẫn đến bệnh còi xương.

2. Triệu chứng

- Thiếu Ca, P làm giảm độ cứng của xương, xương kém phát triển dẫn tới sự chuyển động của cơ thể chậm chạp, khó khăn.

- Xương trở nên xốp, nhất là xương sống, xương ức và các xương sườn - xương dễ uốn và dễ gãy.

- Nếu không điều trị kịp thời bệnh thường kéo dài, con vật non ngừng phát triển, gây yếu. Nếu được thay đổi khẩu phần ăn thích hợp đầy đủ khoáng, hay bổ sung chất khoáng thì gia súc có thể khỏi không để lại di chứng.

3. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

- Cho chó, mèo ăn thức ăn có bổ sung xương, sụn mềm hay chất khoáng tổng hợp.

- Phải thường xuyên cho chó ra vận động ngoài trời để tiếp thu ánh nắng mặt trời, dưới tác dụng của tia tử ngoại, tiền vitamin D thành vitamin D.

- D3 giúp cho tỷ lệ Ca/P được cân đối, cần thiết cho sự phát triển của xương.

b) Chữa bệnh

- Bổ sung muối Ca và P.

- Cho chó, mèo ăn xương mềm có thể nhai được.

- Cho 1-2 thìa con bột xương nghiền trong thức ăn.

- Bổ sung vitamin D2 hay D3 và cho chó vận động ngoài ánh nắng mặt trời lúc bình minh (6-8 giờ sáng).

- Tiêm VIT ADE: 1 ml/1 chó.

VII. HỘI CHỨNG RỐI LOẠN NGUYÊN TỐ KẼM

Đặc trưng của bệnh là viêm da, rụng lông và loét lớp biểu bì của da. Hội chứng rối loạn nguyên tố kẽm làm cho quá trình sừng hoá của biểu bì da bị phá vỡ. Tất cả các loại gia súc đều bị bệnh trong đó chó, mèo cũng hay mắc.

1. Nguyên nhân

Do thiếu nguyên tố kẽm (Zn) trong khẩu phần nuôi dưỡng chó mèo. Zn có tham gia vào quá trình hình thành nhiều loại men, nếu lượng Zn vào cơ thể bị thiếu sẽ làm rối loạn sự điều tiết men tiêu hoá, trao đổi chất cũng bị rối loạn và cuối cùng dẫn đến giảm hàm lượng Zn trong máu.

Do thiếu Zn, chức năng của tế bào biểu bì sản xuất Keratohyalin cũng bị ảnh hưởng nên tác dụng của lớp sừng tế bào da bị phá huỷ làm cho da bị sưng và dày lên.

2. Triệu chứng

- Thoạt đầu da ở mặt trong của bẹn, bụng, ức, ngực, cổ vùng đầu (xung quanh mắt, mũi, tai) xuất hiện những mụn đỏ nhỏ, sau to dần lên và trở thành nâu sẫm.

- Chó, mèo bị rụng lông, những mụn này ngày càng dày lên, tạo thành vẩy dễ bong, có khi vẩy dính vào nhau tạo thành mảng hôi hám.

- Những mụn này dễ tạo điều kiện thuận lợi cho các vi khuẩn thứ phát gây bệnh (thường vi khuẩn Staphylococcus, Streptococcus) gây viêm da làm cho vết loét mở rộng, đôi khi có mủ, cộm lên từng mảng.

- Chó, mèo ngứa ngáy, khó chịu, luôn có xu hướng lấy 2 chân đưa lên gãi chỗ có vết loét, luôn cọ sát

mình vào tường, thành chuồng, thường bỏ ăn hoặc ăn ít, ú rừ, uê oái.

Nếu không chẩn đoán chính xác và điều trị kịp thời, những vết lở loét ngày càng nặng, gây nhiễm trùng có mủ, nhiễm trùng huyết và chó, mèo chết trong trạng thái kiệt sức.

3. Phòng và trị bệnh

a) Phòng bệnh

- Thường xuyên cho chó, mèo ăn thêm thức ăn có bổ sung sunphat kẽm với tỷ lệ 2/10.000

- Tăng cường thức ăn có nhiều khoáng: cua, ốc, hến, tôm, trai...

- Vệ sinh thân thể cho chó, mèo tránh mọi kích thích ngoài da.

b) Điều trị

- Cho chó, mèo uống Zin C-plus (Công ty TNHH Nam Dũng sản xuất) chống bệnh sùi, rụng lông ở gia súc và ở chó mèo.

- Rửa sạch vết loét, thấm khô, bôi một trong các thuốc sát trùng ngoài da: axit boric 3%, Natrihydro carbonat 5%, oxyt kẽm 20%, Mamycin Vet, phomat prednisolon 0,5%, Xanh Methylen, Cồn Iod... để điều trị vết loét cục bộ.

- Sử dụng một trong số các kháng sinh sau để chống viêm nhiễm khuẩn toàn thân.

+ Kanamycin: tiêm bắp liều 10 mg/kg thể trọng/ngày.

+ Ampicilin: tiêm bắp liều 10.000 UI/kg thể trọng/ngày.

+ Pentreplex: tiêm bắp liều 1 lọ/ chó; 1/2 lọ/mèo.
Thành phần pentreplex cho 1 lọ: Beuryl penicilin: 1 triệu đơn vị; Streptomycin sulfat: 500mg; Dexamethasone sp: 1mg.

+ Streptomycin: tiêm bắp liều 20 mg/kg thể trọng/ngày.

- Thuốc chống dị ứng, an thần, giảm đau, giảm ngứa.

+ Dimedron 1%: tiêm bắp cho chó 1ml/con, tiêm 5 ngày liên tục.

∴ Promix: 1ml/5kg thể trọng/ngày.

+ Aminazin 1%: tiêm bắp 1 ml/con, tiêm 5-7 ngày liên tục, có thể cho uống seduxen: 1 viên 0,01 g/con chó.

- Kích thích da chống liền sẹo, mau mọc lông trở lại.

Tiêm bắp A.D.E. B.complex: liều 2-3 ml/con/ngày, liên tục 5-7 ngày.

Liều lượng cho mèo bằng 1/2 liều cho chó.

MỤC LỤC

	Trang
Chương I: Bệnh truyền nhiễm	5
Bệnh dại (Rabies)	5
Bệnh carê (Bệnh sài sốt chó) (Fibris catarrhalis infectionsa canium)	13
Bệnh viêm gan truyền nhiễm (Hepatitis contagiosa - HCC) Rubarth disease	20
Bệnh do Rickettsia	24
Bệnh Lepto (xoăn trùng) (Leptospirosis)	28
Chương II: Bệnh tiêu hoá	34
Bệnh viêm ruột cấp do nhiễm khuẩn (Acute enteritis)	34
Bệnh tiêu chảy do virus (Parvovirus disease)	40
Bệnh lỵ do Entamoeba histolytica (Lỵ do Amip)	46
Bệnh lỵ do Giardia intestinalis (Trùng roi)	53
Chương III: Bệnh đường hô hấp	58
Bệnh viêm phế quản	58
Bệnh viêm phổi	61
Bệnh viêm màng phổi (Tích nước)	67
Chương III: Bệnh ký sinh trùng	71
Bệnh giun đũa (Ascariasis)	71

Bệnh giun móc (Ancylostomatosis)	76
Bệnh sán dây (Cestodiosis)	80
Bệnh lê dạng trùng (Babesiosis)	87
Bệnh giun chỉ (Dirofilaria immitis)	93
Bệnh giun thực quản (Khối u thực quản)	96
Bệnh ghẻ chó	97
Chương IV: Bệnh viêm tử cung âm đạo chó	104
Bệnh viêm nội mạc tử cung (Hyperplastic endometritis)	111
Bệnh co giật do thiếu canxi	116
Bệnh sát nhau	123
Hiện tượng chữa già	126
Hội chứng vô sinh	128
Giới thiệu một số chế phẩm chữa bệnh vô sinh và sinh sản của chó, mèo	135
Bệnh viêm đường tiết niệu và sinh dục ở chó đực	145
Chương VI: Bệnh thiếu vitamin	149
Bệnh thiếu vitamin A	
Bệnh thiếu vitamin D	
Bệnh thiếu vitamin E	
Bệnh thiếu vitamin B	
Bệnh thiếu vitamin C	
Bệnh còi xương do thiếu khoáng Ca, P	
Hội chứng rối loạn nguyên tố kẽm	

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN CAO DOANH

Phụ trách bản thảo
BÍCH HOA - HOÀI ANH

Trình bày bìa
ĐỖ THỊNH

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
D14, Phương Mai, Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 8523887 - 8521940 FAX: 04.5760748

CHI NHÁNH NXB NÔNG NGHIỆP
58 Nguyễn Bình Khiêm - Q.1, Tp. Hồ Chí Minh
ĐT: 08.8299521 - 8297157 FAX: 08.9101036

In 2.000 bản, khổ 13 × 19cm. Chế bản và in tại Xưởng in NXBNN. Giấy phép xuất bản số 244/91 XB-QLXB do Cục Xuất bản cấp ngày 5 tháng 2 năm 2004. In xong và nộp lưu chiểu quý III/2004.

bệnh thường gặp ở chó mèo



16.000 VND

$\frac{63-630}{NN-04} - 244/91-04$

Giá: 16.000đ